

Hà Thủy Nguyên

Bên kia cánh cửa



“Con bé chết trẻ quá...”

“Ừ! Nó cũng chẳng thèm đưa ma con bé nữa! Thằng bạc quá! Bọn đàn ông, con trai bây giờ toàn một lũ ăn ốc quên đồ vỏ!”

“Nghe nói con bé chết vì chở máy tính về nhà cho nó! Cũng trớ trêu, máy vẫn chạy tốt mà nó lại chết!”

Này! Em có nghe thấy họ nói gì không đấy? Đừng nói với anh là em chỉ nghe thấy mỗi tiếng “ù ừ” của bộ tản nhiệt trong máy. Họ đang nói xấu anh với em! Chẳng ai đáng tin cả đâu! Cả cuộc đời ồn ào, náo nhiệt những lời tai bay vạ gió, họ chỉ khao khát muốn chiếm đoạt sự tĩnh lặng của giây phút anh và em ngồi trước màn hình máy tính lướt net! Em phải đồng ý với anh rằng cái mà người ta gọi là đại chiến thế giới cũng “Phù phiếm thôi!” nếu ta thử làm một phép so sánh về độ quyết liệt với cuộc chiến chống lại những con virus, chống lại fire-wall, chống lại những kẻ vô hình... Người ta có thể phong tặng một người cầm súng nhắm bắn kẻ thù tới quên cả cái chết tước hiệu anh hùng thì tại sao anh không thể là anh hùng trong khi bàn tay anh cũng diệt tới hàng trăm địch thủ tới quên cả... con buồn ngủ!

Không tin hả! Em thấy đấy! Cái máy tính hôm em bị ngã xe vẫn chạy tốt là nhờ anh khôi phục lại toàn bộ ổ cứng! Anh mà không thức thâu đêm ấy hả... Nó sẽ chỉ là một bức tranh siêu thực xem đầu nào cũng được và vô nghĩa về

mặt nghệ thuật!

Sao thế! Tại sao em lại im lặng như chết thế! Hay là em giận anh vì lần trước anh lỡ mồm... Ai bảo em nói nhiều quá, anh chỉ định trêu em bằng cách khen ngợi con PenIV của anh ít lời, không làm anh điếc tai như em thôi mà... Ô hay! Thế vẫn không trả lời à? Em đâu rồi? Em đâu rồi? Nick em không sáng! Em cũng chẳng ngồi cạnh anh! Em đang ở đâu bên ngoài căn phòng này? Ngoài kia đáng sợ lắm! Tội ác và cái chết nhan nhản tới nỗi anh vô cảm hoàn toàn, không chút sợ hãi thậm chí cả khi đọc “Những tội ác trứ danh”[1].

“May mà nó chết sớm chứ làm vợ thằng đấy thì nát một đời hoa...”

“Ừ! Nó chỉ yêu mỗi máy tính thôi! Nghe nói trung bình một tháng nó ra khỏi nhà một lần, à không, ra khỏi phòng một lần!”

Loài người là thứ động vật độc ác nhất trong sinh giới... Con lươn, con trạch phải lẩn trốn vào tận đồng bùn bần thiu, tanh hôi mà con người cũng truy đuổi tới cùng... Họ chen lấn nhau từng mảnh đất, họ giành nhau phần đường trong lúc kẹt xe, họ cướp giật sự sống của kẻ khác mặc dù cuối cùng họ cũng chết... Giá như trái đất rộng thêm ra, giá như họ nhường em một phần đường, giá như họ để em đưa được cái máy tính chết ấy tới nhà anh... Hình như anh đã làm một việc ngược đời: “Cứu một kẻ chết và giết một người sống”.

Hôm nay anh ra thăm em. Chẳng có ai cả và cỏ mọc đầy... Em cô đơn giữa những năm đất tiêu điều. Mới ngày hôm qua thôi, người ta còn khóc lóc

trước mặt em; và ngày hôm nay họ lại mãi mê chen lấn nhau, xô đẩy nhau, cướp bóc nhau, đua nhau trở thành những anh hùng. Họ quên em rồi, em thấy chưa!

Trong màn đêm chỉ dày đặc màu đen, cái màn hình sáng như bóng trắng. Anh chẳng thích làm anh hùng diệt virus đâu, anh chỉ muốn có em bên cạnh cầu nhau vì anh yêu máy vi tính hơn yêu em. Biết sao được, em phải công nhận rằng thà để anh yêu máy vi tính còn hơn là yêu thuốc lá như những thằng con trai khác.

Quái! Tự nhiên mất điện. Lâu lắm rồi Hà Nội không mất điện. Lên giường ngủ sớm cho xong, để anh được thoát khỏi những con virus, để anh có lại được cảm giác em đang gói đầu trên tay anh... (Đầu em nặng phết đấy, mỏi hết cả tay!)

Sự hỗn loạn của những con số 0 và 1! Sự tồn tại của có hoặc không! Một con virus cũng như con người, ẩn chứa trong nó sự có và không. Cái chết rốt cuộc được ký hiệu bằng số 0 hay là số 1? Mình đang tồn tại dưới dạng của con virus thì rốt cuộc mình đang sống hay đang chết! Buồn cười thật, con người vốn sợ cái chết thế mà khi chết rồi lại băn khoăn không biết rằng mình còn sống nữa hay không...

Này thì thư tình! Này thì bản ghi âm giọng hát! Này thì bức ảnh chụp chung! Mình đang ăn dần “Memory” đấy ư? Anh hãy dậy đi! Em là một con virus cần được tiêu diệt! Nếu anh không giết em, em sẽ ăn hết tất cả những kỷ niệm của chúng ta trong máy.

May quá! Anh dậy rồi đấy à... Anh đến đây! Đúng rồi! Ngồi xuống và bắt đầu gác chân lên bàn, đặt bàn phím lên đầu gối... Em thích nghe tiếng lách tách của bàn phím lúc anh lập trình. Trông anh xấu quá! Hình như anh quên không cạo râu, không cắt tóc và... cũng lâu rồi không đánh răng hay sao ấy! Em sẽ không hôn anh đâu...(Đằng nào thì cũng không thể hôn anh được nữa rồi.)

- Ai chơi ác thế! Em đã chết rồi cơ mà...

- Ô hay! Sao anh lại đọc được những suy nghĩ của em?

- Không đùa đâu! Ai thế! Tôi không có nhu cầu thêm bạn và càng không có nhu cầu thêm địch thủ!

- Biết làm sao để anh hiểu bây giờ nhỉ? Em đây mà!

Di động reo! Giật mình! Ngỡ ngàng! Quái! Số của em! Ai đang gõ những dòng chữ trên máy kia?

- Cô đừng đem tôi ra làm trò đùa! Tôi không tin vào chuyện ma mị.

- Anh không yêu em! Rõ ràng anh không yêu em! Chiều qua lúc bên mộ, anh còn nói nào là những chuyện thiên đàng, địa ngục... Thế mà giờ đã quên rồi!

- Đúng là em rồi! Phi lý! Người ta vẫn bảo trên đời này không có ma cơ mà... À, giờ thì anh hiểu rồi! Không nên tin lời ai cả vì những người xung

quanh chúng ta vẫn đáng sợ, độc ác và dối trá!

- Em mong được về với anh thế mà anh vẫn... chán chết như mọi ngày!
Đừng nói chuyện triết lý và những con số với em! Em mệt lắm! Tự nhiên em lại chẳng biết nói gì với anh. Giá bây giờ em có một đôi bàn tay để có thể nắm tay anh!

- Hay để anh hôn em nhé...

- Không! Đừng!

- Sao thế?

- Anh đi... đánh răng đi rồi thích làm gì thì làm!

“Lúc 00h ngày...tháng...năm... xuất hiện một lại virus mang tên “SOUL” xâm nhập vào tất cả các máy vi tính nối mạng tại nhà trên toàn thế giới...”

- Chính là em đấy!

- Kệ họ! Cho đáng đời! Họ phá hoại người khác nhiều rồi, giờ em phá họ một chút có sao đâu!

- Em không kiểm soát được sự sinh sôi của các phiên bản nữa rồi!

- Anh nói rồi! Kệ họ! Khi họ đâm xe vào em rồi bỏ chạy, họ chẳng bao giờ nghĩ được một ngày em sẽ làm hỏng hoàn toàn hệ thống máy tính của họ.

- Thực ra giữa em và máy tính, anh yêu cái gì hơn?

- Em thấy rồi đấy... Anh cô đơn giữa căn nhà đông người, anh lẻ loi khi ngồi trong lớp học. Anh chợt nhận ra rằng chỉ có trong thế giới của những con số anh mới là bá chủ. Bên ngoài căn phòng này là cái gì? Hồ ăn thịt người, người ăn thịt hồ và kết cục là người ăn thịt người. Người xưa kể rằng có một ông bố xúi con trèo lên cao, rồi lại xúi nó nhảy xuống và hứa là sẽ đỡ. Đứa con nghe lời, nhảy xuống, ai ngờ ông bố không đỡ. Một ông bố còn lừa con thì đứa con còn biết tin ai nữa... Khi mặt giáp mặt, người ta vẫn nói dối nhau thế thì thà rằng không nhìn thấy mặt nhau cho nhẹ đầu!

- Em không đáng tin đối với anh phải không... Ra vậy!

- Ừ! Không phải lúc nào anh cũng tin em đâu! Nên khi em chết rồi anh vẫn cứ nghĩ rằng em còn sống! Anh không tin em vì anh yêu em, anh yêu em, em hiểu không!... (Gõ nhiều mỗi tay ghê!)

“Một chiếc tên lửa ở thành phố... nước... vừa bị phóng ra khỏi quỹ đạo Trái Đất. Theo điều tra, nguyên nhân chính của vụ phóng tên lửa bất bình thường này là do loại virus SOUL mới xuất hiện, thâm nhập vào máy chủ và điều khiển toàn bộ hệ thống... Các nước sản xuất bom nguyên tử đang đứng trước nguy cơ sẽ bị loại virus này phá hoại bộ điều khiển gây ra những vụ nổ lớn...”

- Không đùa được đâu anh ạ! Những bản sao của em đang làm loạn thế giới!

- Anh không thể giết em! Nếu giết em ai sẽ chơi với anh, ai sẽ tâm sự với anh?

- Anh hãy nhìn lại em đi? Không có chân tay, không có ánh mắt, không có khuôn mặt, một điều đương nhiên anh và em không thể làm gì được nữa rồi! Sự tồn tại của em thực chất chỉ là một trò đùa của cái thế giới văn minh này thôi... Nó dễ ra em cũng nguy hiểm như dễ ra bom nguyên tử. Nó chẳng bao giờ kiểm soát được...

- Em làm nhằm gì thế? Anh không muốn nghe em nói nữa!

Máy tắt bụp. Màu sáng trên máy được thay bằng màu đen sâu hoắm hoắm tựa cái lỗ hồng thời gian đã hút vào đó bao hiện hữu của hiện tại và quá khứ.

Di động lại reo. Số điện thoại của em nhấp nháy như bóng ma chập chờn trong cơn ác mộng. Vứt đi! Vứt tất cả đi! Tung tóe hết rồi! Đây thì di động! Chẳng qua chỉ là một chiếc máy vô nghĩa không hơn đồng đồng nát chưa được 500 đồng!

Căn phòng này im lặng như nghĩa trang chiều hôm ấy. Đồng hồ rì rì cử động những cây kim chậm chạp. À! Hoá ra thời gian đang trôi đi... Nếu không có đồng hồ thì Trái Đất vẫn không đứng im. Người ta vẫn luôn lo sợ về một ngày tận thế! Đó là cái giá phải trả cho những phát minh vĩ đại!

Thực ra khi anh mất em, anh biết rằng ngày tận thế đang đến... Em bảo anh phải làm anh hùng ư? Ai biết được nỗi đau khổ của một anh hùng khi phải cầm gươm giết người? Nếu một anh hùng say men máu và lấy làm tự hào vì

những chiến công thì hẳn ta chỉ là một kẻ cuồng sát... Mạng sống của hàng tỉ người Trái Đất và sự tồn tại của em, cái nào thực ra là quan trọng với anh hơn...

- Anh muốn nói với em điều này!

- Em đoán trước rồi mà...

- Không! Anh yêu em... Dù em là em hay em là một con virus!

- Và kể cả em không tồn tại, anh cũng vẫn yêu em đúng không?

- Ừ!... Mà này! Em có biết khóc không đấy! Phút sinh li tử biệt thế này cũng cần phải có nước mắt chứ nhỉ!

Chiếc kim ngắn nhất của đồng hồ chạy từ số 11 tới 12.

- Tại sao em không trả lời... Hay em đang khóc thật thế?... Anh đã nghĩ rồi em ạ... Em có thể hoá thân thành một con virus thì tạo hoá cũng thừa sức biến em thành một vật gì đó quanh anh...

- Hình như anh mắc bệnh nói nhiều của em rồi phải không! Anh hãy làm việc của anh đi và quên rằng em đang ngồi bên anh!

“Virus SOUL đã bị tiêu diệt bởi một sinh viên Khoa Công nghệ thông tin ở Việt Nam. Trường đại học Havard Hoa Kỳ đã cấp học bổng mời anh học tập tại trường, nhưng anh đã từ chối!”

“Số máy quý khách vừa gọi hiện không liên lạc được, xin quý khách vui lòng gọi lại sau...”

Hôm nay máy em mất tín hiệu thật rồi! Em đã đi rồi phải không em? Người ta nói rằng mỗi linh hồn khi bay lên trời sẽ hoá thành một vì sao. Anh phải xem thử xem em biến thành vì sao nào giữa bầu trời kia...

Khỉ thật! Lại một trò đùa của tạo hoá. Trời đã sáng từ bao giờ mà anh chẳng biết gì cả. Nào là gió, nào là những con đường lạnh lẽo, nào là đám lá khô chạy đua nhau dưới bầu trời xám xịt. Dưới cửa nhà bắt đầu lao xao tiếng họp chợ.

- Này, trời hình như vào thu rồi phải không em... Có phải lần này em lại hoá thành mùa thu không thể?

“Mùa đông năm nay tự nhiên tới sớm quá!”

“Ừ! Tay cóng lại! Chẳng muốn thò ra gõ máy nữa... Chui vào chăn ấm ngủ vẫn thích hơn...”

Chú thích

[1] “Những tội ác trứ danh” của Alexandre Dumas thuật lại những tội ác ghê rợn, dã man trong giới quý tộc châu Âu.

Hà Thủy Nguyên

Bông và mùa thu

Mùa thu lẫn dài theo những giọt mưa. Những giọt mưa bút lá rụng rơi. Lá xanh, lá vàng lốm đốm trên khoảnh sân nhỏ hẹp. Khoảnh sân lọt thỏm giữa một khu ngồn ngộn nhà cao tầng. Im lặng tới đáng sợ! Sự đáng sợ không bắt nguồn từ sự hoang vắng! Đáng sợ là vì trong những căn nhà bề thế ấy có người cũng như không. Con mưa, mùa thu hay chiếc lá đều chưa từng nhìn thấy chủ nhân của khu nhà. Chúng chỉ thấy một con chó bông nằm say ngủ trên hiên nhà, luôn miệng “ăng ăng” trong những cơn mơ.

Bông bừng mắt tỉnh dậy. “Gấu!” Ngạc nhiên chưa... Bộ lông trắng muốt được tẩy rửa bằng dầu gội đầu đâu mất rồi. Bông mang máng nhớ tới cái quảng cáo gì đó có hai con thiên nga trắng lội nước, một con khi vục đầu xuống thì màu trắng được thay dần bằng màu đen. Chẳng lẽ mưa mùa thu đã cướp mất màu trắng trên bộ lông của nó. Nó thành một con chó đen mất rồi... “Gú... ú...” Bông tru lên vươn vai đứng dậy... Quái! Ngồn ngộn nào là núi... là núi... Chẳng thấy những ngôi nhà cao tầng đâu, chẳng thấy cái hiên lát gạch bóng loáng đâu... chỉ thấy đá chồng chất thành một cái hốc. Bông nghe thấy tiếng gió rít, tiếng ầm ầm của ngàn con voi giày xéo cánh rừng đang trào qua các núi đá đen sì. Bông lao người ra khỏi hốc đá. Nó chạy thực mạng, chạy như chưa bao giờ được chạy, chạy vì tranh được cục

xương của một con chó dữ nhà hàng xóm, chạy muồn bay trên những thân cây đổ, dẫm nát cả đám muối vắt trồn trong đám địa lan , cỏ sắc dưới nền đất. Nó thích thú biết rằng có một con lữ rất to đang đuổi đằng sau nhưng nó cũng sợ con lữ ấy sẽ đòi lại màu đen trên lông nó. “Gú...ú...” Nó lại tiếp tục tru lên!

Nước lữ thấm vào chân nó lạnh buốt. Lữ càng dâng cao, màu đen trên lông nó càng bị tẩy đi. Bông lại trở về làm Bông. Nó thất vọng khịt khịt cái mũi...

Ôi chào... Lại một giấc mơ. Gió tạt mưa vào hiên nhà khiến nó tỉnh, thoát khỏi con lữ đang nhấn chìm dần màu đen trên lông nó. Bông gục đầu lên hai chân trước ngán ngẩm nhìn mưa thu rào rào kéo tuột nắng xuống mặt lá vàng. Cái cảnh buồn tẻ của mùa thu thành phố! Buồn tẻ tới muốn thè cả lưỡi ra cho đỡ thèm, đỡ nhớ lúc đuổi nhau với thác lữ giữa bốn bề xám xịt của đá, của núi, của rừng, của mây đen... Nhìn kia, mây trên trời đen chẳng ra đen, trắng chẳng ra trắng! Làm sao loài người có thể yêu mùa thu ở thành phố được nhỉ. Một chút nắng, một chút gió, một chút lá, một chút mưa... cái gì cũng một chút... đến là ức chế! Bông phì một hơi nhìn đàn kiến đang bu vào miếng thịt của nó ăn còn thừa vớt trong chiếc bát sắt ở xó nhà rồi uể oải đứng dậy. Mưa tạnh!

Bông bước xuống sân dạo một vòng ở mấy nhà quanh quanh. Một cô nàng bốn chân phe phẩy đuôi đuổi đàn kiến xếp hàng tránh lệt. Bông sững người giây lát, nó nghe thấy tiếng thác lữ đuổi đằng sau. Lại quái lạ nữa rồi! Xung quanh làm gì có núi mà vẫn có lữ rừng! Bông ba chân bốn cẳng chạy vội tới cô nàng. Cô nàng giật mình “ẩng” lên một tiếng “ứ hự”. Bông chẳng để cho ả kịp hiểu điều gì, nó dùng đuôi mình ngoắc chặt vào đuôi đối phương, đè hai chân sau lên tám móng. Cô ả “ư ừ” rồi tru lên như chó sói. Tiếng nước bên tai Bông lúc một rõ và nó nghe thấy cả tiếng màu đen đang lan dần, lan

dần trên từng sợi lông trắng muốt.

Mưa thu trong phố vẫn đẹp một cách sáo rỗng, mưa thu ru ngủ loài người trong âm điệu đều đều, buồn buồn, mưa thu làm ta quên những cơn lũ rừng. Nếu một ngày đẹp trời nào đó, ta chợt thấy cảnh trời mưa trong lá vàng rơi trở nên tẻ nhạt, ta chợt nghe thấy tiếng ào ào của nước xối từ trên cao títt gần trời đổ xuống thì phải chăng... ta cũng chẳng khác gì con Bông nhà ta.

Hà Nội, ngày 5 tháng 10 năm 2005

Hà Thủy Nguyên

Cà phê và nghĩ

- Uống cà phê... có hiểu gì về cà phê không mà uống?

- Chẳng ai nói uống cà phê cả, chỉ có thưởng thức cà phê thôi!

Anh nhắc phin cà phê, hương thơm len lỏi theo sợi khói thả lên trời sự gợi tình. Em chăm chú theo dõi từng cử chỉ của anh. Anh rót tách đen nóng vào cốc đá nhỏ trong suốt. Hơi lạnh của đá nhập vào hơi nóng của thứ nước màu hạt huyền.

- Em nghe thấy gì không?

- Thấy gì? Nhạc to quá, át mất tiếng chim rồi...

- Âm thanh này em phải nhìn cơ, không nghe được đâu...

Em lặng nhìn vào mắt anh kinh ngạc. Những điều anh nói xa vời quá! Xa vời như ánh mắt của anh. Nó chẳng bao giờ nhìn vào mắt em, nó cứ nhìn đâu đâu ấy, ví dụ như vào dòng nước đen kia vậy!

Anh cũng thấy em xa vời. Chắc vì em còn quá trẻ, em chỉ biết sợ cái chết mà quên rằng mình đang sống.

- Âm thanh của sự sống... Nó đấy, tiếng của dòng nước đen chạm vào viên đá trong vất!

- Em chẳng hiểu gì cả... Nó khó nghe và phức tạp như anh!

Anh khoắc nhẹ tách cà phê. Chiếc thìa sắt va vào thành thủy tinh lách cách lanh canh như một cơn gió chạm vào chiếc chuông lủng lẳng treo trên mái hiên. Sao em ngây thơ thế nhỉ? Ngây thơ hay vô tình, vô cảm? Trong cuộc sống, người ta hay bị làm lẫn hai thứ ấy lắm!

Em sẽ chẳng bao giờ hiểu được đâu! Đá lạnh toát như ma, nó là thứ được vớt từ nghĩa địa lên! Đá là vật chết và cái làn khói mỏng mảnh bốc lên cũng chỉ là một oan hồn thoát khỏi nấm mồ để đi tìm một linh hồn khác. Đừng nhầm lẫn em nhé! Oan hồn lạnh lẽo ấy không giống luồng khí nóng kia. Nó là tinh thần của một con người khỏe mạnh, thoát khỏi thể xác trong giấc mơ, đi tìm một thứ gì đó có thể làm dịu ngọn lửa hừng hực, hừng hực khắp thân thể. Màu đen của năm tháng hoà cùng trong vất của khởi nguyên! Chẳng ai nghĩ rằng cái chết và sự sống lại nằm đè lên nhau như vậy.

- Anh nghĩ gì đấy? Nắng đẹp thế kia mà...

Anh giật mình. Ừ! Nắng đẹp thật! Nắng chiếu vào ly cà phê thành màu hồ phách thì sẽ đẹp hơn! Lại mơ tưởng rồi... Ly cà phê quá đen tới nỗi sức mạnh của tia sáng không thể nào khoan thủng được... Thôi thì em hãy cứ ngắm ánh nắng đi và anh sẽ ngắm em.

Quán cà phê tối thứ bảy nhộn nhịp chẳng giống mọi ngày. Trong những tối như thế này, cà phê trở nên vô nghĩa. Người ta quên cả vị đắng và quên cả những sợi khói. Cái chết hay sự sống đều trở nên phù phiếm đối với tiếng ồn. Làm sao để chạy trốn được những thứ tiếng ồn quái quỷ này nhỉ? Dễ thôi! Đứng dậy và tính tiền là xong. Nhưng em chưa đến. Anh đã qua cái tuổi gọi điện hoặc nhắn tin cho ai đó trong lúc chờ đợi để giết thời gian rồi. Hay anh nói chuyện một mình với tách cà phê vậy.

Khói thuốc uốn lượn như một dải lụa nằm song song với hơi nóng tỏa ra từ cốc cà phê đen. Khi lên tới trời cao, chúng sẽ gặp nhau hay chia ra làm mỗi ngã. Cũng khó lắm, vì những thứ song song thì có bao giờ gặp nhau.

Thời gian chạy đi như những đường thẳng song song. Anh phải thừa nhận một điều rằng ly cà phê chứa nhiều bí ẩn thật, nhưng không thể nào thú vị bằng em. Cà phê đã rỉ thắm vào tai anh một điều: Em chẳng đến đâu. Và cho tới lúc này, anh mới nhận ra một điều: những tiếng ồn chẳng có ý nghĩa gì trước sự đợi chờ...

Gió mang hơi nước mát lịm thốc vào quán cà phê làm chiếc cốc thủy tinh rung rung. Trên bầu trời, mây đen vần vũ đầy lùi hết trăng sao. Di động reo, anh nhắc máy. Tiếng em nghe hồn nhiên như không:

- Em không đến nữa đâu! Sắp mưa rồi, mây bay như ăn cướp ấy! Anh về đi, dính mưa, ướt hết bây giờ...

Đành vậy biết sao! Anh cũng đã chuẩn bị tinh thần rồi mà... Cũng hay đấy chứ! “Mây bay như ăn cướp!” Chẳng ai ví mây bay như em. Một điều chắc chắn em sẽ không bao giờ trở thành nhà văn được rồi... Ủ! Mây bay như ăn cướp... Cũng đúng đấy chứ! Mây trắng thì chẳng bao giờ bay nhanh cả, chỉ có mây đen mới vội vàng, hấp tấp, chớp giạt lấy một cơn mưa thừa thải của mùa thu! Được rồi, đợi đấy, để anh thử xem cái thứ mây bay như ăn cướp ấy có đuổi kịp anh hay không...

Mưa rả rích trên mái ngói... Mưa lang thang trong tán lá lốm đốm vàng... Lá không đủ già và gió chưa đủ mạnh, chỉ có những bước chân nhún nhảy của mưa mới có thể bứt lá lia cành chao đảo rơi xuống khoảnh sân lát gạch. Em giật mình vì một chiếc lá vàng bị gió vô tình đẩy vào, chặn ngang luồng hơi toả ra từ tách nâu nóng.

Đợi anh trong chiều mưa thật buồn. Em sẽ không bao giờ ngồi đếm xem có bao nhiêu chiếc lá rụng, em sẽ già đi mấy tuổi mất. Ngồi trong cái quán này, em đã thấy mình già lắm rồi. Anh nhìn lại xem: những bức tường rêu phong loang lổ, những vật dụng cũ kỹ từ thời Pháp thuộc, một ít nhạc Trịnh,... và sự tĩnh lặng. Tĩnh và lặng có gì khác nhau nhỉ? Em chẳng muốn trả lời câu hỏi ấy. Trả lời những câu hỏi để tìm một đáp án hoàn hảo nhất có nghĩa là già đi rồi. Đó là lý do tại sao em không muốn hiểu thứ âm thanh của sự sống mà anh vẫn nói. Chẳng lẽ anh không muốn thử yên tĩnh trong ý nghĩ và thưởng thức vị cà phê ưa thích của anh đi... Em thấy thật buồn cười khi người ta phải nghĩ quá nhiều... Cà phê là cà phê mà đá là đá. Chẳng có cái nào là chết và sống hết. Chỉ đơn giản rằng hơi nóng của cà phê dịu lại nhờ đá trong khi đá lại tan ra thành nước loãng. Nghĩ tới điều ấy, thật buồn phải không anh! Thôi chết... Em lại nghĩ quá nhiều rồi.

Trời dâng nắng tung bùng. Trời vừa chột mưa lại vừa chột nắng, rồi có khi lại cùng nhún nhảy khiêu vũ trong tầng lá xanh mướt, làm bóng nhẵn cả những đoạn gân guốc trên thân cây. Từ dưới bộ rễ xù xì của cây si già, một con chuột chạy ra. Nó bị lạc giữa một sân ngập lá vàng ướt rơi. Nó say mất rồi, say vì màu vàng của nắng hay màu vàng của lá? Nắng là một màu vàng sống động còn lá lại là màu vàng chết... Nó ngơ ngác ngược nhìn lên hai tách cà phê đá đặt trên bàn rồi lúi vào cái ổ của mình dưới gốc cây...

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2005

Hà Thủy Nguyên

Cầm Thư Quán

Chương I

*Bích hán vọng cùng vân diểu diểu
Hoàng lương mộng tỉnh hạ du du
Bồng lai sơn thượng âm dung đoạn
Băng ngọc u hồn nhập mộng vô*

Dịch:

*Tàng biếc xa trông mây thăm thẳm
Kê vàng tỉnh giấc bóng âm thầm
Âm dương cách biệt, đâu tiên cảnh
Thân ngọc hồn mê giấc mộng trần
(“Tự thuật thi”- Lê Thánh Tông)*

I

- Thánh thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế
- Thánh thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế
- Thánh thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế

Phải đến trăm cái đầu áp sát mặt đất như hình chữ S lùn, bị cả trên lẫn dưới ép cho bẹp dí. Vị thánh đế khoác hoàng bào bước đi giữa thứ âm thanh trăm trăm, rền rĩ tựa sấm. Năng chiếu thẳng xuống sân rồng, nổi lên nét khắc tinh tế, điêu luyện của người thợ cả. Thánh đế dẫm lên những nét khắc như cưỡi rồng bay giữa thanh thiên. Quan đại thần hé mắt nhìn thấy thánh thượng được những con rồng đá nâng dần, nâng dần tới bậc tam cấp, nơi ngai vàng được tôn vinh.

Ngài ngự giữa chiếc ghế vàng óng ánh hơn cả nắng mặt trời. Đức hoàng mỉm cười nhìn hàng hàng người cúi đầu dưới chân mình. Ngài khoát tay, vạt áo chạm vào gió, phát ra tiếng “soạt” rất nhỏ.

- Bình thân!

Hình như cả trăm người dưới kia chỉ đợi hai tiếng ngán ngủ và nhặt nhẹo ấy. Họ mỗi lưng lăm rôi. Thánh thượng đảo mắt điểm mặt từng vị đại thần. Hôm nào cũng vậy, cũng vậy... vẫn những khuôn mặt thung dung, nhàn hạ tựa chôn dân gian chẳng có một chút bão tố, một chút sóng gió...

- Quan thượng thư, khanh có điều gì muốn tâu?
- Muôn tâu Thánh thượng, năm nay đất trời hoà hảo, người dân được mùa, nơi đâu cũng vang lên tiếng Ngụ Cầm.

Tiếng nhã nhạc hôm ấy văng vẳng trong cấm thành. Người cung nữ chón lãnh cung chột ngắc đầu nhìn bầu trời xanh nhỏ tí bằng ô cửa sổ. Nàng ngừng mũi kim, lặng người như pho tượng đã nhạt màu sơn.

Lấp ló trong lùm cây rậm rạp có màu đỏ đỏ, xanh xanh của bọn thái giám, thị tì. Người cung nữ giật mình, ném tấm lụa hồng xuống mặt đất. Cây kim nảy lên nảy xuống mấy lần toan lặn vào găm tử, may vẫn còn sợi chỉ giữ cho...

Hà Thủy Nguyên

Cầm Thư Quán

Chương II

Thư quán tịch tịch trong buổi trưa. Tiếng đọc huyền trầm đục, chậm rãi ru lòng người vào giấc ngủ vô thường. Con gió nhỏ nhẹ thổi những trang điệp mỏng đung đưa mãi mà không lật lên nổi. Tự nhiên, dây đàn ngừng rung. Cô gái gấp cuốn sách lại, ngó qua cửa sổ. Thấp thoáng sau bụi trúc nhỏ là đôi ba chiếc khăn xếp. Cô gái mỉm cười:

-Sao lại phải ngừng, họ tới kê họ!

Một giọng nói thánh thót nhẹ như dải lụa vương trên cành mai vang lên từ phía sau bức bình phong:

-Chẳng qua chỉ là phùng giá áo túi com!

Cô gái lắc đầu cười, nàng từ tốn đặt cuốn sách xuống bàn, nhẹ gót bước ra

ngoài. Trước mắt nàng, ba thư sinh trẻ đang chấp tay xem những bộ sách xếp ngay ngắn.

Bốn bức tường của thư quán tựa như được xây bằng sách. Trong phòng có bốn bức tranh thiếu nữ với các tư thế: đọc sách, chơi đàn và vịn một nhánh mai.

-Ba vị tìm cuốn gì?

- Chúng tôi tìm mấy bản thơ của Thánh thượng, tiện thể xem qua vài cuốn sử!

Cô gái cười nhẹ, nàng mở chiếc rương ở góc phòng, nâng niu vài trang giấy đưa cho vị thư sinh vừa hỏi. Anh chàng thư sinh ngơ ngẩn hồi lâu, mắt không rời khoé hạnh của cô gái. Cô gái nhếch mép:

- Tiên sinh, những bản thơ này tiểu nữ phải vất vả lắm mới lấy được!

Cô gái lôi ra một cuốn sổ nhỏ, chấm bút viết tên mấy bài thơ vào. Ba vị hiểu ý, đặt mấy xu tiền lên mặt bàn.

- Thơ của Thánh thượng hình như là đứng đầu thiên hạ!- Cô gái thả tiền vào túi vải thêu loan phượng màu đỏ son.

Một chàng thư sinh khác chấp tay, tỏ vẻ đạo mạo:

- Quả vậy, từng câu từng chữ của thánh thượng hàng hàng châu ngọc. Loại tầm thường nhất cũng được đúc bằng vàng...

Cô gái che miệng cười khúc khích. Nàng nhìn xấp giấy rời rạc trong tay mấy thư sinh:

- Vậy chẳng hoá ra một chữ của hoàng thượng có thể nuôi sống cả nhà tiểu nữ trong vòng dăm ba năm sao!

- Ta đồ trạng nguyên, ta sẽ nuôi nhà nàng suốt mấy đời

Cô gái cười to hơn:

- Thiếp chẳng dám mong, phận cỏ hoa hèn mọn có mơ cũng không thể mọc trong vườn thượng uyển được!

Ba vị thư sinh cất bước đi, trước đó còn liếc mắt nhìn trộm cô gái. Cô gái ghi sổ tiền vào sổ, gấp lại rồi đi vào trong.

Cô gái ngồi xuống chiếc ghế quen thuộc, giở trang sách đã được đánh dấu.

Nàng chép miệng, gập sách lại tỏ vẻ khó chịu:

- Đúng là phường giá áo túi cơm! Làm mất hết cả hứng thú!

Cô gái nhìn về phía bức bình phong vẽ người thiếu nữ ngả người trên đá ngủ say.

- Em đã bảo chị rồi mà!- Giọng nói ban nãy lại vang lên.

- Em ra đây đi! Cả ngày ngồi trong đó không biết chán hay sao!

Một thiếu nữ tầm đôi tám bước ra khỏi bức bình phong.

- Thiên hạ ai ai cũng tán dương thánh thượng, xem chừng chị lại chẳng coi ra sao cả!

Cô gái nhếch mép:

- Thì từ khi thánh thượng lên ngôi, nước ta liên tiếp được mùa, thóc gạo đầy bồ mà...

Thiếu nữ vượt từng cánh hoa sen nhìn lên bầu trời qua ô cửa sổ:

- Lạ thật! Thánh thượng có gì ghê gớm mà đến Ngọc hoàng cũng sợ, nịnh nọt!

Cô gái đặt tay lên miệng, ra dấu im lặng:

- Suyt, khẽ chứ! Nếu Ngọc hoàng sợ thánh thượng thì điều em nói sẽ tới tai ngài đấy!

Hai cô gái bật cười thích thú! Gió bắt đầu nổi to lên, lay bụi trúc lảo xào.

Mặt trời tắt dần nắng để chuẩn bị cho một cuộc mây mưa...

Cầm Thư Quán

Chương III

Trống canh hai...

Vua Hồng Đức gập bản tấu đặt lên bàn. Ngài chấp tay nhìn mưa rơi qua ô cửa sổ tròn. Mưa từ trời tuôn xuống, mưa từ vạt lá này rơi vào vạt lá khác rồi rỏ lên thành cửa sổ.

- Tâu thánh thượng, đã khuya rồi... - Quan thái giám cúi người.

- Đêm nay ta nghỉ ở cung nào?

Quan thái giám giở sổ. Thánh thượng khoát tay:

- Mà thôi... không cần xem! Đêm nay ta sẽ ở lại Ngự thư phòng duyệt bản tấu!

Mưa vẫn còn những tiếng lách tách. Trăng vừa trắng vừa mờ như khuôn mặt của một cô gái chìm trong sương đêm.

Đêm mưa toát lên hàn khí ảm thấp của sơn động. Những lùm cây xa xa kia sao giống nấm mồ tới vậy. Ngài rùng mình. Màu đen là hố sâu khôn cùng đang hút lấy ngài. Năm ngón tay rồng vịn chặt lan can. Ngài sợ... sợ bị lút vào cái hố đen vô cùng lơ lửng trước mặt kia. Nó hun hút, hun hút thành một vòng xoáy tròn ốc... Lơ lửng giữa nó, nào thì mưa... nào thì trăng... nào thì sương... nào thì những văng vong của đêm thanh tĩnh.

Bống nảy lên một tiếng tỳ bà. Đức ngài giật mình bước ra khỏi cơn hỗn loạn.

Tiếng tỳ bà không chau chuốt, cũng chẳng gọi tình. Tiếng dứt tiếng nối nghe chưa ra cung ra bậc, giống âm thanh giọt nước mưa gõ lộp độp trên mái hiên. Ngài chau mày. Giữa đêm khuya khoắt sao lại vang lên tiếng tỳ bà. Của thần tiên hay ma nữ? Tiếc rằng nó chẳng bay bổng, siêu thoát như thần tiên, cũng không quyến rũ, mê hoặc như ma quỷ.

Đẩy cửa bước ra trời mưa, tiếng đàn làm bật lên sự êm ả rì rầm của nước. Thánh thượng thở dài... Ngài thâm nghĩ thâm cung này sẽ chẳng bao giờ tạo ra được những ca kỹ giỏi.

Người cung nữ rướn cao cổ hai ngón nhìn về phía mặt trăng nhòn nhọt. Những ngón tay của nàng lúng túng vì ngưng với dây đàn. Cây nển nhỏ

không đủ soi sáng cả thủy đình, chỉ đủ để thấy rõ hoa văn thô kệch trên dải thắt lưng xanh. Dải hoa văn nhờ nhịp nhàng lúc lên lúc xuống, lúc ẩn lúc hiện mà trở nên dịu dàng hơn.

- Chiếc đàn ấy không hợp với nàng đâu... Chơi nhiều sẽ hỏng tay đấy!
- Thánh thượng...

Người cung phi tròn mắt ngạc nhiên. Thánh thượng đang nắm lấy cổ tay nàng. Từng mạch máu của nàng rung lên dữ dội trong năm ngón tay của ngài. Nàng từ từ đặt cây tỳ bà xuống, e lệ cúi đầu tránh ánh mắt rồng phượng.

Thánh thượng khẽ rút dải thắt lưng xanh. Hai vạt áo buông thông lộ ra màu hồng hồng của chiếc yếm. Mưa lại ào ào đổ xuống. Ánh nến đã yếu đuối lắm rồi...

Tấm áo cung nhân được dệt bằng lụa thô, rơi phịch xuống chiếc nệm. Nệm vụt tắt. Lửa bắt đầu bén vào lụa, nhai dần, nhai dần từng sợi tơ. Ánh sáng chập chờn, chập chờn mon man trên màu yếm hồng, uốn lượn tựa muốn thiêu đốt tới làn da trắng xanh của người cung nữ. Chiếc yếm cũng tuột dần, lửa chẳng còn chỗ bám để leo lên nữa. Nàng chìm vào vòng tay của Thánh thượng. Giờ thì đến long bào cũng trở nên vô nghĩa.

Một cảm giác buồn buồn, tê tê, ướt ướt di chuyển trên da nàng. Nó lan từ môi xuống tới cổ, tới ngực, tới bụng... tới nơi thiêng liêng và cao quý nhất.

Lửa tắt ngóm. Thủy đình chìm trong bóng tối. Trăng bị sương, bị mưa che khuất.

Thánh thể của ngài trườn trên tấm thân nhỏ bé của nàng. Nàng thu mình lại, chỉ để bộ ngực phập phồng điều khiển từng hơi thở. Ngài đu đưa người nhẹ nhàng khiến nàng rung mình. Trong mưa còn nghe rõ tiếng thở hỗn hển và tiếng hai kẽ răng chạm vào nhau cam chịu.

Chợt, tiếng đàn! Tiếng đàn như chuỗi ngọc trai đứt rơi từng hạt nảy trên nền đá hoa cương! Thánh thượng giật mình buông người cung nữ ra.

- Nàng có nghe thấy tiếng đàn không?
- Dạ thưa không ạ...

Thánh thượng bần thần. Tiếng đàn chỉ thoáng qua. Thực chất nó chỉ là dải váy trắng của một con ma nữ lướt qua đỉnh đầu ngài...

Cầm Thư Quán

Chương IV

Sau buổi chiều...

Thánh thượng uể oải dạo trong vườn thượng uyển. Những loài kỳ hoa dị thạch đứng xếp hàng biểu diễn, khoe vẻ hay vẻ lạ một cách nhợt nhèo. Thánh thượng lại thờ dài. Ngài vẫn còn tơ tưởng tới tiếng đàn đêm nọ. Tại sao đã mấy ngày nay tổng quản thái giám đi tìm người chơi đàn mà vô ích? Hay đó đích thực là oan hồn của một cung nhân bị giam cầm trong cung cấm. Không! Chắc chắn không! Sự phiêu bồng, sự khuyến rũ, mê say, trăm ngàn tiếng tơ lòng ẩn chứa trong chuỗi âm thanh kỳ diệu ấy làm sao có thể được vút lên từ mồ lạnh với biết bao hồn tui được!

Ngài thay đồ thường dân, cưỡi ngựa ra khỏi cấm cung. Thuở nhỏ, khi còn là Tư Thành, Hồng Đức sống lẫn trong dân chúng, quen với sự phóng khoáng, tự do. Đôi khi ngài vẫn mơ thấy những tiếng guốc nện đều đều trong đêm, tiếng rao hàng thoắt ẩn thoắt hiện trong màn sương buổi tinh mơ... Và giờ đây, ngài lại mơ thấy một tiếng đàn.

Ngựa của ngài dạo gót ven hồ Dâm Đàm. Nắng chiếu xuống lòng hồ xanh mờ những dải vàng lấp lánh. Đám sen hồng cũng lung linh, huyền ảo toả ra một thứ ánh sáng của những chiếc đèn lồng thả trên mặt nước trong ngày lễ hội.

Bỗng vắng vắng cất lên tiếng ngâm thơ:

*“Hà diệp lục như cái
Hà hoa hồng tự nhan
Tư quân vị đắc kiến
Trì thượng không bàn hoàn”
(Lá sen như lọng biếc
Hoa sen như má đào
Nhớ ai không gặp mặt
Thơ thần hoài bên ao)*

Thánh thượng giật mình nhìn về phía khuất trong đám sen, chiếc thuyền nhỏ đủng đỉnh rẽ lá xanh biếc trôi đi. Ngài nhận ra đó là vợ chồng Giáo thụ Phù Thúc Hoành và Ngô Chi Lan.

Thánh thượng vỗ tay, nói to:

- Quả là thơ hay!

Cặp tài tử giai nhân ngạc nhiên, vội chấp tay thi lễ. Ngài khoát tay miễn lễ:

- Ở đây ta không phải là Thánh thượng...

Thánh thượng xuống thuyền cùng thưởng ngoạn cảnh hồ. Ngô Chi Lan rót ly rượu sen thơm ngào ngạt, nâng mời ngài. Ngài đón lấy, lâng lâng nuốt từng mùi thơm vào sâu trong lá phổi. Vị rượu ngon ngọt như được khẽ chạm môi lên làn da mỏng mảnh của một thiếu nữ đang say ngủ.

- Dân gian có câu: “Rượu sen càng nhấp càng say- Càng yêu vì nét, càng say vì tình...” Quả là ứng vào vị rượu này vậy...

Ngô Chi Lan đưa mắt về phía bờ xa xa, nhẹ nhàng ngâm:

- Dạ thưa, rượu này quả do giai nhân chưng cất nên hương vị tất không phải tầm thường...

Phù Thúc Hoành cũng tiếp lời:

- Thần và phu nhân cũng đang có ý định tới đó... Nếu thánh thượng không chê...

- Sao khanh lại khách sao như vậy- Thánh thượng ngắt lời- Ta đã ở trên thuyền rồi, đành nghe theo loại liên tửu này vậy!

Con thuyền tách ra khỏi đám sen trôi nổi, lững lờ tới một đám sen khác. Lại tiếng ngọc rung! Thánh thượng đứng bật dậy, ngơ ngác giữa bốn bề sen thơm ngát.

- Hai khanh có nghe thấy gì không?

Phù Thúc Hoành gõ nhịp những ngón tay đu đưa theo tiếng đàn:

- Đó là tiếng đàn của Ngọc Cầm, người chưng cất loại hảo tửu này, thưa Thánh thượng.

- Xem ra hôm nay cô em Ngọc Cầm có vẻ vui vẻ khác mọi ngày...- Ngô Chi Lan nhấp rượu, mỉm cười.

Thánh thượng dường như không để ý tới lời qua tiếng lại giữa hai vợ chồng họ Phù. Ngài còn đang mải mơ. Ngài mơ thấy tiếng đàn đêm ấy. Kỳ lạ thay! Làm sao tiếng đàn có thể vượt qua cửa cấm thành để tới được tai ngài? Nhờ gió chẳng? Hay là điểm phúc của Ngọc Hoàng thượng đế ban cho ngài.

Chiếc thuyền ghé sát dần một thủy đình mái lợp cỏ đơn sơ mà thanh nhã. Càng tới gần, Thánh thượng mới phát hiện ra xen giữa âm thanh trong trẻo, phiêu lãng của dàn tỳ bà còn có tiếng mõ tụng kinh cầu Phật.

Quả nhiên, một thiếu nữ khoác áo nâu sồng đang ngồi ở góc khuất của đình nhắm mắt tọa Thiền. Không hương khói, không bàn thờ, chỉ có trời, nước và những đám sen. Thánh thượng không khỏi ngỡ ngàng trước nhan sắc của nàng. Thiết nghĩ tứ đại mỹ nhân phương Bắc cũng chỉ tới thế mà thôi. Trong màu áo tu hành, vẻ chân thiện chân mỹ của nàng càng bội phần khiến nước hồ phải sóng sánh, chao đảo. Nàng chính là hoá thân của bông sen hồng giữa ánh nắng lấp lánh của buổi chiều hè...

- Ngọc Thư... - Ngô Chi Lan cất tiếng gọi.

Thiếu nữ bừng tỉnh khỏi những dòng suy nghĩ miên man về Phật. Nàng mỉm cười vẫy tay chào vợ chồng họ Phù.

Thánh thượng cùng hai vợ chồng bước lên thềm đình. Bốn người ngồi bên bàn trà sen thơm dịu.

- Em đang nghĩ điều gì mà miên man thế? Chị gọi mấy lần mới tỉnh!

Ngọc Thư rót trà vào từng chén nhỏ màu đất nung nâu đỏ, lơ đãng chẳng để tâm tới Thánh thượng, miệng tươi cười:

- Em đang ngâm ngợi đôi điều trong một bài phú của Trúc Lâm tổ sư !

*“Cư trần lạc đạo khả tùy duyên
Cơ tắc xan hề, khốn tắc miên
Gia trung hữu bảo hưu tầm mịch
Đối cảnh vô tâm mạc vấn Thiền”
(Vui đạo dưới cội trần nên tùy duyên
Đối thì ăn, mệt thì nghỉ*

Trong nhà có của quý đâu cần phải đi tìm

Đứng trước cảnh mà vô tâm thì chẳng cần phải hỏi tới Thiền)

Phù Phúc Hoành cả cười:

- Trong cõi đời này, ít kẻ nghĩ thông suốt được vậy lắm... Nguyên lý ấy tưởng chừng đơn giản mà đâu phải ai cũng làm được! Kẻ truy cầu danh vọng, kẻ truy cầu tiền bạc, kẻ truy cầu cái đẹp... thậm chí truy cầu cả Thiền...

Thánh thượng vẫn không khỏi băn khoăn. Từ khi Ngô Chi Lan lên tiếng gọi Ngọc Thư, ngài không còn nghe thấy tiếng đàn nữa.

- Tiếng đàn vừa rồi...

Ngọc Thư rót trà vào từng chén của khách. Luồng hơi nóng toả ra mang dáng vẻ của nàng vũ nữ tung dải lụa tới trời xanh.

- Đó là em gái của tiện thiếp... Ngọc Cầm, em ra đây đi!

Không có tiếng bước chân, chỉ có tiếng cọt két đẩy cửa. Thánh thượng ngo

ngắn tới vượt tay đánh rơi cả chén trà xuống bàn lênh láng. Khuôn mặt nàng phát phơ mây phủ như tới từ một chốn cực lạc hư vô. Thánh thượng run rẩy thấy mắt mình mờ đi trong lớp sương mỏng.

- Hôm nay em có chuyện gì vui mà tiếng đàn trong sáng, hồn nhiên thế?-

Ngô Chi Lan lên tiếng hỏi.

Ngọc Cầm chỉ cười cười không nói.

- Tiếng đàn của nàng làm mê đắm lòng người... Khéo thay cho người đặt tên!

Ngọc Cầm đưa mắt nhìn Thánh thượng. Đến ánh mắt của nàng cũng lẫm lẫm đăng khỏi mây non nước của chốn Đào Nguyên.

Phù Thúc Hoành hiểu ý Thánh thượng, khẽ bảo:

- Hôm nay khí trời thanh nhẹ, em cho chúng ta nghe lại khúc “Hải du” được chứ!

Ngọc Cầm khẽ nhún mày tỏ vẻ không vừa ý. Ngọc Thư vội đỡ lời:

- Không sao! Bạn của anh chị Nhậm Nhân tất chẳng phải kẻ tầm thường...

Huống hồ gì khách quan lại có ý yêu quý tiếng đàn của em...

Ngọc Cầm lặng lẽ đứng dậy, một lúc sau, nàng ôm cây đàn tranh, khẽ tựa vào lan can và bắt đầu so dây.

Thánh thượng rung mình! Ngài chợt nhận ra chuỗi âm thanh quen thuộc của những viên ngọc trai rơi trên nền đá...

Dồn dập tựa sóng biển rạt đê ngày vỗ vỗ vào bờ và lời tuốt màu vàng của cát lẫn vào cái xanh thẳm vô cùng của đại dương! Gió lồng lộng chen qua muôn trùng mây trắng! Cánh chim âu nhịp nhàng lượn vòng như mũi kim khâu chặt bầu trời-mặt biển! Chợt, điệu chậm dần, ngưng đọng! Sự ngưng đọng khiến trái tim của Thánh thượng thất lại... Trong chốc lát, tiếng đàn tung thoát khỏi biển trời! Chỉ còn lại sự phiêu diêu! Chỉ còn lại bóng trắng dãi trên biển một vệt dài tới đường chân trời! Chỉ còn lại sự chuyển mình hoá thân của con cá Côn thành chim Bằng, “nuơng theo gió lốc mà lên tới chín vạn dặm”...

Đột ngột, nàng dừng đàn, khẽ nhăn đôi mày...

- Sao thế?- Ngô Chi Lan băn khoăn- Sao cứ tới chỗ này là em lại không đàn nữa!

Ngọc Cầm thở dài, mắt vẫn không rời sóng nước. Nàng cất giọng đều đều:

- Chúng ta đang ngồi ở Dâm Đàm... Hồ này quả thật mênh mông, rộng lớn, nhưng... tiếc rằng...

Ngọc Thư cũng nhìn theo em gái một cách mơ hồ, nàng khe khẽ ngâm một đoạn trong chương “Thu Thuỷ”:

“Nước trong thiên hạ không đâu lớn bằng biển. Muôn sóng dồn về không

biết bao giờ thôi vậy mà không đầy. Rồn bề chảy đi không biết bao giờ ngừng, vậy mà không voi. Xuân, Thu chẳng đổi; thủy, hạn không biết. Phần hơn các dòng sông, lạch không thể lường tính được...”

Chú thích:

1 -Tức Trần Nhân Tông

2 -Phù Thúc Hoành có tên tự là Nhậm Nhân.

Cầm Thư Quán

Chương V

Mưa lại rả rích trên mái nhà. Ngọc Cầm thay những bông sen mới vào chiếc bình gốm dáng hơi thô.

Ngọc Thư lúc này đã thay y phục khác, nàng vén rèm bước ra, lắc đầu không vừa ý:

- Sao em lại dùng cái bình ấy... Trông thật chẳng thanh nhã chút nào...

Ngọc Cầm chẳng nói gì, nàng chỉ vuốt từng cánh hoa sen và mỉm cười ý nhị.

Mưa hắt vào làm lấm tấm ướt mặt bàn gỗ mun. Ngọc Thư chìa bàn tay hứng từng giọt rơi rơi... Mưa mát lạnh thấm qua da, lan dần trong mạch máu khiến lòng nàng chững lại.

- Người khách ấy không tầm thường đâu... Hắn ta si mê tiếng đàn của em như thế thảo nào cũng tới làm loạn Cầm Thư Quán của chị em mình mất...

Ngọc Cầm bật cười:

- Si mê thì cứ để họ si mê ...

Sự dừng dưng và ngạo mạn của Ngọc Cầm khiến Ngọc Thư không khỏi buồn cười. Nàng kéo tấm màn mỏng để mưa đỡ hắt vào nhà rồi tiếp lời:

- Em có nghĩ rằng hai chúng ta không thuộc về cõi này không...

Ngọc Cầm lắc đầu:

- Câu nói của chị điên rồ quá... nhưng em tin điều ấy!

Bỗng có tiếng gõ cửa. Ngọc Thư đi ra ngoài. Khách là một người lính hầu, tay anh ta cầm một phong bao.

- Ông chủ tôi xin gửi hai vị quán chủ!

- Ai vậy?

- Chủ tôi có dặn hai vị xem xong ắt sẽ đoán được...

Ngọc Thư vừa đi vừa mở phong bao. Trong phong bao là một bài thơ được

viết trên giấy hoa.

- Có người gửi thơ tặng chị à?

- Không! Tiếc là lại tặng hai chị em ta mới buồn...

Đoạn, nàng khe khẽ ngâm:

*“Dịu dịu Lam Điền ngọc mới tương
Hồ thanh sắc ánh mặt dờng gương
Ngọc in làm dáng tiền sơ đúc
Chàm nhuộm nên màu tán chữa gương
Lạt biếc mới khai mây Thái Mẫu
Thắm hồng còn kín má Vương Tường
Khách thơ hứng nghĩ hiềm chưa đủ
Mười trượng hoa thì mười trượng hương”
- Em đoán là của người khách vừa rồi...*

Ngọc Thư gấp tờ giấy lại, nét mặt nàng trở nên không vui:

- Hẳn ta không tầm thường đâu... Khẩu khí ấy... là khẩu khí của bậc đế vương!

Ngọc Thư linh cảm thấy một điều gì đó rất lạ, một ngày mai bão bùng mưa gió ư? Sự thanh thoát của Ngọc Cầm liệu có còn nguyên như thuở ban đầu hay dần dần nó sẽ bị những thứ nhục cảm, xấu xa, bẩn thỉu của kẻ luôn truy đuổi cái đẹp kia huỷ hoại. Nhiều khi nàng chỉ mong đưa em gái cao ngạo, phiêu lãng ấy có một chút sự khôn khéo của nàng... tiếc rằng, đôi khi, chính nàng cũng muốn vứt sự khôn khéo ấy xuống đáy hồ cho cá rửa.

Chú thích:

1 -Trích “Nam Hoa Kinh” của Trang Tử

Cầm Thư Quán

Chương VI

Ngọc Thư đã say ngủ trong khí man mát, ngọt ngọt của đầm sen sau cơn mưa. Ngọc Cầm thơ thần đi ra thủy đình. Trăng lên sáng tỏ đẩy lùi những mây mờ về phía sau.

Khí từ trời ngấm vào gỗ rồi lại thấm ngược lên gan bàn chân cái cảm giác tê

tê, lạnh lạnh. Nàng khẽ mỉm cười. Dải thắt lưng hồng vượt xuống mặt gỗ tự khi nào... Ngọc Cầm tháo từng lớp khuy... Giơ thì chỉ còn dải yếm đào. Nàng vòng tay ra phía sau để lộ làn da trắng đến rợn mình. Dải yếm cũng tuột xuống cùng với xiêm y. Nàng lắc lắc đầu, chiếc trâm tung ra rơi vào góc tối đánh cạch một tiếng. Mái tóc buông xoã xuống như một dải suối mơ che khuất mảng sáng bồng của da thịt. Gió nhẹ nhẹ luồn qua kẽ tóc để vượt ve mân mê nàng.

Tùm! Nước bắn lên tung toé vỡ bóng trắng loang lổ... Những giọt nước đọng trên tóc, trên da thịt Ngọc Cầm ánh lên màu lấp lánh. Nàng ngụp xuống dưới đáy nước, đám sen rung động. Đột ngột nàng ngoi lên, ánh mắt bồng sáng muốn độ với trăng hạ... Nàng vốc một vốc nước, thả nhẹ xuống mặt hồ. Tiếng nước chạm nước sắc lạnh.

Đột ngột một vòng tay luồn qua sóng nước, xiết chặt lấy nàng. Ngọc Cầm thốt hãi tới bối rối. Một hơi ẩm phả nhẹ vào cổ nàng:

- Tại sao người nàng lại lạnh vậy... Vì nước chẳng hay là vì gió...

Ngọc Cầm khẽ quay mặt lại:

- Bài vịnh sen của ngài thiếp đã đọc rồi... quả là thanh nhã, quý phái...

Mong ngài để thiếp vẫn giữ những cảm nhận ấy...

Thánh thượng vẫn không buông tay, ngài ghì chặt nàng, ép nàng vào chân thủy đình.

- Nàng là người phóng khoáng, tiêu diêu, nề hà gì những luận điệu giáo lý cứng nhắc đó...

Ngọc Cầm đột ngột cười một tràng dài. Thánh thượng càng áp chặt nàng.

Hơi lạnh từ cơ thể nàng vẫn lan ra trong sóng nước.

- Điều ta nói đáng cười lắm ư?

Ngọc Cầm bấy giờ mới thôi cười. Nàng nhếch mép mỉa mai:

- Ta cười cho kẻ làm vua muốn quảng dương Nho học, gò ép muôn dân theo giáo lý, theo lễ nghĩa, thế mà chẳng thoát nổi dục vọng của chính mình...

Thánh thượng tỏ vẻ ngạc nhiên. Ngài nhìn thẳng vào đôi mắt trong vắt của nàng. Năm ngón tay rồng luồn qua mái tóc ướt hương nước, mân mê gáy nàng để rồi thấy hồn mình như siêu thoát.

Ngọc Cầm đẩy mạnh thánh thượng, thánh thượng chới với giữa dòng nước vì bất ngờ. Nàng chống hai cánh tay và nhảy lên thủy đình, khoác vội tấm áo lụa. Nàng hất tung mái tóc, nước văng lên mát lạnh trên da mặt của thánh thượng.

- Nếu thánh thượng yêu quý tiếng đàn của tiện thiếp, xin mời thánh thượng

hạ cổ tới nghe chơi... Còn nếu như ngài chỉ mơ tới chuyện mây mưa thì...- Ngọc Cầm nhếch mép-... tam cung lục viện của ngài là quá đủ rồi...

Thánh thượng mê mẩn nhìn theo dáng ngọc của nàng lướt đi trên thủy đình và biến mất sau cánh cửa.

Ngài phát hiện ra một băng lụa hồng còn nằm vương vất trên sàn gỗ. Ngài với tay nhặt lấy. Đó là một dải thắt lưng thêu sen vàng tinh tế. Thánh thượng giữ chặt trong tay, khoả nước bơi về thuyền mà lòng vẫn còn luyến tiếc...

Cầm Thư Quán

Chương VII

Tiết trời đã vào thu. Heo may đùa bốn ngọn nến. Thánh thượng vẫn miệt mài bên bản tấu. Trống điểm canh tư. Bóng mây đen nhạt dần ngoài ô cửa sổ. Ngài đặt bản tấu cuối cùng xuống, đi đi lại lại rồi lại nhìn ra ô cửa tò vò. Vài con chim dậy sớm kéo màn mây đen theo sau đuôi vũ. Đằng sau đám vũ là những vì tinh tú lác đác mờ dần... mờ dần...

Ngài thở dài, giọng đều đều ngâm mấy câu thơ Nôm:

*“Kế lậu canh mấy khắc dư
Đêm dài dằng dặc mới sang tư
Gió lay chồi ải khua chim thức
Nước rẩy trắng tà giục sóng đưa
Vạc thân thơ tìm nội quạnh
Trời lác đác vẽ sao thưa
Một bầu thế giới hây hây lạ
Mấy kẻ chung tình đã thức chưa?”*

Đã hơn một tháng nay ngài không gần nữ sắc. Cứ ôm một người con gái trong vòng tay, ngài lại nghe vút lên tiếng tỳ bà khoáng đạt, bay bổng của Ngọc Cầm. Điều ấy làm cõi lòng ngài tan nát. Còn những lúc như thế này... hơi lạnh trong cơ thể nàng lại ám ảnh ngài. Chưa bao giờ ngài thấy trong mình ẩn chứa một sự si mê, cuồng dại tới vậy. Ngài có thể chặn dất muôn dân, có thể đứng đầu trong đám Nho sinh, có thể cầm quân đánh bại Chiêm Thành... thế mà lại chẳng chinh phục nổi một giai nhân... Và một lần nữa, ngài thua thảm hại vì cũng chẳng thể... gạt hình ảnh ấy ra khỏi tâm khảm.

Cầm Thư Quán

Chương VIII

Đêm đã về khuya, khuya lắm rồi...

Ngọc Cầm tung chăn bật dậy. Nàng thở dài tiếc nuối... Trong ảo giác của nàng vẫn còn văng vẳng tiếng sóng biển xô đẩy, dữ dội của một cơn bão khơi.

Nàng cầm cây đàn ra ngoài thủy đình. Gió hiu hiu thổi. Trăng thu dịu dịu của tháng Bảy làm tan cơn sóng trong đầu nàng, nhưng nàng lại cảm thấy gờn gợn. Nàng vẩy tay trên dây đàn. Tiếng vỗ của thủy tinh trong! Trăng vẫn chỉ còn chưa tròn đầy... Xác sen trong đầm sáng lên lộ từng đường gân khô không khóc... Có tiếng mái chèo khoả nước. Nàng dừng đàn ngẩng lên.

Một chiếc thuyền nan vạch đường trắng tiến về phía thủy đình. Ngọc Cầm vẫn ngồi im. Bóng đèn lồng mờ mờ không chen nổi với ánh trăng.

Bỗng, từ thuyền văng vẳng ra tiếng hát của một người đàn ông:

“Đèn tà thấp thoáng bóng trăng

Ai đem người ngọc thung thăng chốn này”

Ngọc Cầm nhếch mép, nàng không để ý tới chiếc thuyền nữa.

Rào rạt! Những dây đàn xô nhau như sóng nước. Tiếng nhạc lan trong nước, trở thành một loại thủy lực có thể đẩy bờ ra xa, xa mãi... xa tới vô cùng vô tận. Chậm rãi! Biến hoá! Chớp bẻ! Và ... đột ngột dừng!

Không gian chìm trong tĩnh lặng tới lạnh người. Thủy lực rút dần, rút dần về phía thủy đình. Trong thuyền lại vang tiếng cười lớn và ngâm thơ:

“Nước biếc non xanh khéo hẹn hò

Thu màu đậm bạc bấy là thu

Rắp lòng đòi lá thay hoa chốc

Quen dạ thề sương nhũ tuyết đầu

Khiến nguyệt lạnh lòng xâm trướng vóc

Xui trăng thất thểu lọt chấn cù

Vì ai cho phải tin nhàn lệ

Chẳng nhẽ đau lòng khách vọng phu”

Ngọc Cầm đứng dậy, nàng đặt cây tì bà xuống, đi về phía con thuyền, khẽ nghiêng đầu:

- Hay cho câu thơ “Quen dạ thề sương nhũ tuyết đầu”. Tiệp thiếp xin được nghiêng mình kính phục Thánh thượng...

Tiếng cười trở nên sảng khoái! Con thuyền quay đầu, để lại câu nói:

- Hôm nay trầm bận việc... Hẹn ngày Rằm sẽ cùng nàng thưởng nguyệt khoe tài...
Ngọc Cẩm khẽ nhếch khoé hạnh. Nàng quay người hất mái tóc tung bay trong gió, xuyên qua màn trăng... Trong không gian chỉ còn tiếng khoả nước bì bõm...

Cầm Thư Quán

Chương IX

“Hàng đêm ta cứ nghe thấy tiếng sóng biển vỗ vào nhau vừa êm ái, vừa dữ dội... Long Thành chật hẹp ư? Hay cái thủy đình này quá chật hẹp? Bầu trời cao rộng kia liệu một ngày nào đó ta cũng sẽ thấy nó chật hẹp chẳng? Ta cuồng đại, ta đầy tham vọng... ta chỉ nên vừa lòng với khoảng trời này... Mặt trăng tròn vành vạch kia đã thật sự hoàn hảo hay nó không tròn như ta tưởng?”

Tiếng Ngọc Thư đều đều tụng theo bài kệ:

*“Sơn tiền nhất phiến nhàn điền địa
Xoa thủ đình ninh vấn Tổ ông
Kỷ độ mại lai hoàn tự mãi
Vị lân tùng trúc dẫn thanh phong”
(Đất hoang một khoảnh trước núi xanh
Chấp tay hỏi Tổ vấn đình ninh
Bao lượt bán đi rồi mua lại
Vì thương tùng trúc gió trong lành)*

Trời bắt đầu đổ mưa, trăng mờ dần trong ô cửa sổ. Ngọc Cẩm nhìn ra ngoài, lòng trĩu nặng. Mưa ngày lễ Thất tịch thật rầu rĩ. Nó gọi cho con người hình dung tới cảnh một ma nữ áo trắng xoắn tóc, ôm hài nhi khóc lóc bên chiếc giếng cổ trơ ra vài cây dương xỉ.

- Đêm nay là ngày mở cửa Âm tào... Em nghỉ sớm đi, đừng ra thủy đình chơi đàn nữa... Mấy năm trước có người bị ma đùa rơi xuống hồ đấy...

- Vâng ạ...

Mưa vẫn rả rích. Trăng thỉnh thoảng ló ra khỏi mây nhợt nhạt như khuôn mặt của một thiếu nữ chết đuối vừa được vớt từ hồ lên.

Ngọc Cẩm nghe thấy tiếng thở nhẹ nhẹ của Ngọc Thư. Nàng còn nghe xa gần bì bõm mái chèo khua nước. Nhỏm người dậy, nàng khe khẽ bước xuống, mở cửa đi ra thủy đình.

Nàng rướn người treo chiếc đèn lồng đỏ viết câu thơ Nôm “Quen dạ thề

sương nhũ tuyết đầu” lên xà nhà. Chiếc thuyền tiến lại gần trong màn sương mờ... Thánh thượng đã đứng ở đầu mũi thuyền... Mưa vương đầy trên trường bào của ngài!

- Trời mưa lạnh... nàng không nên ăn mặc giản đơn như vậy!

Thánh thượng cởi trường bào khoác lên vai Ngọc Cầm. Nàng cúi đầu e thẹn trước cử chỉ ân cần của Thánh thượng. Hai người cùng ngồi xuống bàn trà.

- Hôm nay nàng không gảy đàn sao?

- Nhân lại không bằng địa lại, địa lại không bằng thiên lại. Sáo trời là tột đỉnh của âm thanh! Đã có tiếng mưa hay hơn tiếng đàn của tiện thiếp rồi...

Hai chớp mắt gặp nhau. Hôm nay thì trăng chịu thua hẳn bóng đèn. Mái tranh bị dột, nước rỏ qua mấy lớp lá khô lợp mái, long tong xuống sàn gỗ.

- Hàng ngày chúng thi lễ với ta, chẳng khác khăn vái nguyên ta chết sớm... Ta nào khác một cô hồn...

- Thiên mệnh của ngài là vậy, không thể khác được...

Thánh thượng đột ngột đứng dậy, đứng bên mép thủy đình nhìn ra phía mưa đi dạo trên mặt hồ. Ngọc Cầm cũng đứng dậy, đi đến bên cạnh thánh thượng.

- Ấy là tại ngài đã tự xây xung quanh ngài và con dân của ngài một bức tường đồng quá ư vững chắc...

Ngài ôm chầm lấy Ngọc Cầm. Nàng khẽ cự mình đẩy thánh thượng nhưng sức nàng không đủ.

- Chẳng lẽ nàng không thấy tội nghiệp ta ư? Ta chỉ xin nàng thời khắc này thôi, lòng ta được sưởi ấm biết bao...

- Nếu thánh thượng còn những suy nghĩ ong bướm, tiện thiếp đành phải tự đấu mình dưới đáy hồ kia vậy...

Thánh thượng buông Ngọc Cầm. Nàng cởi tấm trường bào trả lại cho ngài:

- Xin thánh thượng hãy hồi cung...

Ngài ngồi phịch xuống nền gỗ, tấm trường bào tuột tay rơi tõm xuống nước.

- Đẹp yên Chiêm Thành có nghĩa gì với ta... Xây dựng một thời đại thái bình thịnh trị có nghĩa gì với ta... Hàng đêm ta vẫn mơ thấy điệu nhạc “Hải du” của nàng.

Ngọc Cầm quỳ xuống bên thánh thượng, khẽ nắm đôi bàn tay ấm nóng của ngài. Mưa hắt vào đọng ngọc li ti trên từng sợi tóc của hai người. Thánh thượng lại cởi tấm áo đỏ thêu rồng phượng khoác lên người nàng.

- Hôm nay âm khí nặng nề...

Thánh thượng vòng tay qua vai Ngọc Cầm. Đôi mắt nàng ánh lên màu sáng của chiếc đèn lồng đỏ. Đôi tay ngài vuốt nhẹ trên bộ y phục lụa trắng thướt tha. Ngực nàng phập phồng một sự sờ sờ khó diễn tả.

- Có một bài thơ ta muốn ngâm tặng nàng...

Tầm áo đỏ và vạt áo trắng của nàng buông lỏng dần lộ ra bờ vai như sương tuyết. Trăng lúc này đã tỏ hơn đôi chút, làm bùng lên màu bạch ngọc của da thịt. Nàng ngậm những ngón tay đầy cảm xúc của ngài. Thánh thượng bật cười:

“Linh linh dao thấu ngọc

Tải địa đức linh trường

Huân thạch vô đa điều...

(Róc rách tiếng ngọc từ suối vang xa

Đất chứa nhiều chất quý, đức thiêng lâu dài

Đá nóng không thể buông câu ngồi chơi...)

Thánh thượng ngáp ngừng. Ngọc Cầm nhúu mày tỏ vẻ giận dữ. Thánh thượng khẽ đặt môi lên cặp môi hồng màu sen của nàng.

- Ta sẽ làm nốt câu thơ cuối khi mưa tạnh!

Thánh thượng từ từ đỡ Ngọc Cầm ngã lưng trên mặt gỗ lạnh lạnh. Những vạt áo dần dần trở nên vô nghĩa. Thánh thượng trườn trên tấm thân trắng trẻo và lạnh toát của nàng. Sự chạm nhau của vô thức! Đôi mắt nàng nhắm chặt, cố cắn răng không dám thốt lên một tiếng rên. Thánh thượng ôm chặt nàng trong lòng với hi vọng hơi ấm có thể làm tan băng giá và giảm nỗi đau tốt cùng đang giằng xé nàng. Vẻ mặt ngài bùng lên sự say mê tựa thưởng thức một điệu nhạc độc nhất vô nhị.

Ngài vùi đầu trong mái tóc dày đen mượt thơm mùi sen. Những ngón tay mát rợn vẫn lướt trên da ngài. Ngài cảm giác từng mạch máu của mình đang rung lên một điệu nhạc mê hồn. Thánh thượng càng thích thú hơn khi nghe thấy tiếng những ván gỗ kết kết theo nhịp điệu của khúc “*Phượng Cầu Hoàng*”.

- Trời tạnh mưa rồi... Thiếp muốn được nghe nốt câu thơ cuối...

Thánh thượng khẽ di bộ ria lên ngực nàng đầy khoái cảm. Ngài ôm trọn Ngọc Cầm trong tay, thần thờ ngâm:

“Mộng hàm tích ích chương”

(Chỉ thấy một vốc nước là say sưa, rồi khí tiết càng già dặn)

Ngọc Cầm cười khúc khích:

- Thánh thượng quả là đã uống phải nước suối Tham rồi...

Mưa lại tì tòm trên mặt nước. Những đám mây đen vội vàng che khuất ánh trăng.

- Tình cảm thật sự của nàng đối với ta là như thế nào... Nếu nàng không biết ta là Hồng Đức!

Ngọc Cầm nhếch mép, nàng quay đi, kéo vạt áo đắp lên cơ thể:

- Ngài tưởng thiếp coi trọng cái địa vị đế vương của ngài ư... Sự si mê tiếng đàn của thiếp trong trái tim ngài đã khiến thiếp rung động...

- Ta thiết nghĩ người si mê tiếng đàn của nàng không phải chỉ mình ta!
Ngọc Cầm đặt tay lên môi giữ chặt lời thánh thượng.
Tiếng trống canh tư vẳng lên. Thánh thượng khoác vội áo. Ngọc Cầm mệt
mỏi quần tằm lụa quanh mình.
Chiếc thuyền nan biến mất trong cái mờ mờ nửa sáng nửa tối. Ngọc Cầm
đứng dậy, nâng nhẹ gót bước vào phòng.
Trên tấm ván còn một vết máu đỏ tươi non. Mưa róc rách qua từng lớp lá
khô tuôn xuống, rỏ trúng vết máu. Máu và nước hoà tan, lẫn qua kẽ hở của
hai tấm ván, rơi dần... rơi dần chạm tới đáy hồ.

Chú thích:

5- *Bài thơ Thiên của Ngũ Tổ Pháp* *Diễn của Trung Quốc*

6- *Lấy từ trong chương “Tề vật luận”- “Nam Hoa Kinh”- Trang Tử*

Cầm Thư Quán

Chương X

Vẫn như mọi ngày Ngọc Cầm buông từng sợi tơ đàn theo tiếng gió... Lá đập
dềnh dưới chân thủy đình, không thể thoát để lơ lửng ra khơi. Bóng nga
chênh chếch sau mái cỏ dẫn lối cho một con thuyền nan nhỏ lướt giữa sóng
để rồi khẽ chạm vào gác thủy đình.

Thánh thượng vui vẻ bước lên từng bậc tới sát gần nàng nhưng tuyệt nhiên
không cất tiếng gọi. Ngũ cung vẫn cứ thay nhau thoát ra một âm điệu trầm,
chậm tới run lòng.

- Xin thánh thượng hồi cung!

Ngọc Cầm đột ngột dừng đàn. Thánh thượng không khỏi ngỡ ngàng, ngài
lúng túng chưa biết phải hiểu ra sao...

Nàng nhếch mép đứng dậy hất dải lụa vuốt qua bàn tay rộng:

- “*Yên khí lắng cung khuyết*” ! Hay cho câu thơ của thánh thượng!

Thánh thượng vòng tay ngang lưng nàng, nàng bước chân nhanh, nép vào
cột đình. Ngài chợt hiểu ra điều giận dữ của Ngọc Cầm. Thực tình đó chỉ là
câu thơ để vịnh cảnh Dương Quý Phi tự tử ở Mã Ngôi, vậy thì tại sao nàng
lại phản ứng thái quá như vậy.

- Ta chỉ vô tình nghĩ rằng Dương Quý Phi là kẻ làm loạn cung Đường thôi...

Có gì mà phải giận! Nàng thật dư ý nghĩ...

Ngọc Cầm lơ đãng lướt tay trên những sợi tơ ngân lên sóng vỗ mạn thuyền:

- Thiếp chẳng qua có khác gì thương nữ cần gì biết đến vận nước suy vong, chỉ biết tới khúc “Hậu đình hoa” mà thôi ... Thánh thượng là Kiệt Trụ hay Đường Minh Hoàng hay Hồng Đức, thiếp cũng chỉ muốn say theo khúc “*Hải du*”...

Thánh thượng ôm nàng trong vòng tay, hơi lạnh từ người nàng vẫn toả ra khiến ngài càng xiết chặt hơn.

- Ta hiểu, nhưng chẳng lẽ nàng lại chỉ tâm thường như Bao Tự, Dương Quý Phi ư...

Ngọc Cầm lắc đầu cười. Nàng nghe thấy tiếng những chiếc lá khô vàng đang vượn mình có bám riết lấy chân thủy đình. Nàng nghe thấy cả bóng trắng đang rướn người thoát khỏi mái cỏ, muốn bay vọt lên đỉnh trời cao. Cả kia nữa, tiếng giấc mộng bi thu của chị Ngọc Thư vẫn đang thổn thức trong căn phòng nhỏ trống vắng. Những thứ âm thanh ấy, Bao Tự không nghe được, Dương Quý Phi không nghe được và... thánh thượng lại càng chẳng bao giờ nghe được.

Thánh thượng kéo tay Ngọc Cầm, nàng thu lại. Đôi mắt nàng vẫn chạy theo ánh vàng dập dềnh trên sóng.

- Thiếp đã từng nói với thánh thượng từ ngày đầu, nếu ngài coi thiếp là một số trong muôn vạn giai nhân được sủng ái thì thiếp...

- Nàng vẫn không hiểu ta sao...- Thánh thượng chợt lớn tiếng- Ta cảm giác mình lãng quên tất cả khi ở bên nàng, tin tưởng trọn ư, hay tin được mùa làm ta phấn khích! Không! Khi nghe tiếng tì bà của nàng mới là lúc ta có được cái khoái cảm cực độ. Cái kẻ có thể hô phong hoán vũ, có thể thốt nửa lời mà vạn người chết thực ra chẳng bao giờ có thể tiêu diêu, tự tại như mong muốn.

Bóng trắng đè lên ngực thánh thượng tới tức thở. Ngọc Cầm vẫn lạnh như băng. Nàng bắt đầu so dây.

- Nàng đã quên rằng còn có ta ở đây sao?

Điệu nhạc rung rung lung lay bóng nguyệt. Sương mờ kéo từ đâu lại phủ một lớp mỏng lên mặt nước. Bầu trời nén sương xuống mặt nước, mặt nước lại đẩy sương lên. Sương bị mắc giữa một khoảng không gian ngưng đọng. Sương lắng dần chìm dần trong tiếng nhạc, và những chiếc lá cũng không muốn thoát khỏi chân thủy đình để phiêu du trên mặt sóng nữa.

Thánh thượng lặng thinh. Ngài chỉ biết thở dài theo bóng đen của Ngọc Cầm

đổ trên sàn gỗ. Đột ngột ngài đứng dậy, bước thật nhanh, toan chạm vào dải yếm đỏ. Nhưng... đôi tay Ngọc Cẩm vẫn lướt nhanh trên cung bậc. Ngài đành ngồi xuống bên cạnh và bị mê hoặc bởi năm ngón tay ngà trượt dần theo những sợi tơ...

Tám yếm đỏ - cổ cao trắng ngần! Khúc thanh tâm – sóng lặng dưới màn sương! Nếu cứ ngồi trong thủy đình để nhìn lên trời thì chẳng bao giờ có thể thấy trăng.

Thánh thượng ngoảnh đi chẳng dám nhìn vào dung nhan mơ màng của Ngọc Cẩm. Ngài chỉ dám xôn xang theo lớp sóng loang lổ ánh nga. Một bóng ma nào đang múa trước mắt ngài... Bóng ma ẩn hiện trong sương, đông đưa theo nhạc... Nhìn kĩ... nhìn kĩ... hoá ra là Ngọc Cẩm.

Ngài choáng váng quay mặt lại. Ngọc Cẩm vẫn ngồi đó trong khói sương đọng lại. Vẫn cổ cao trắng ngần, vẫn tám yếm đỏ, vẫn dải tóc buông xoã như một bóng ma...

Chú thích:

7 - Trích bài “Mã Ngôi” của Lê Thánh Tông vịnh Dương Quý Phi.

8 - Lấy ý từ câu thơ “Thương nữ bất tri vong quốc hận- Cách giang do xứng Hậu Đình Hoa” của Đỗ Mục. Có nghĩa là: “Gái làng chơi không biết tới cái hận mất nước- Phía bên sông chỉ biết hát khúc Hậu Đình Hoa.

Cầm Thư Quán

Chương XI

Chiếc thuyền con bị buộc dây vào một chiếc cọc trên bãi cát trắng. Sóng đẩy thuyền ra xa rồi dây lại lôi tuột thuyền vào. Thủy triều dâng. Nước biển tháo nút buộc lỏng lẻo của sợi chèo... Thuyền bị kéo ra xa dần... xa dần bờ cát trắng.

Biển cả mênh mông thay! Sương chẳng đè nổi sóng lặng! Sao dập diu đuổi nhau trên cánh sóng mà chẳng bao giờ bắt được nhau... Sao va đập vào mạn thuyền một thứ âm thanh xa vời...

Ngọc Cẩm mở bừng mắt dậy... Tiếng gió mùa đông rít từng hồi trên nóc

thuyền. Nàng lách người khỏi tấm chăn bông đắp ngang ngực thánh thượng. Nàng nhìn qua khe hở. Ngoài kia có những gì? Một màu đen sâu thẳm, không trắng, không sao, không phân biệt nổi đâu là trời là nước!

Nàng bắt chợt thở dài... Một hơi trắng mờ toả ra tan vào sợi khói tuôn dài từ ngọn bạch lập. Nàng rờ rẫm trong khoang thuyền, khẽ chạm vào dây đàn! Nảy lên tiếng sao sa...

Thánh thượng cựa mình, ngài khẽ vuốt mái tóc của Ngọc Cầm:

- Sao thế... nàng tỉnh rồi ư?

Ngọc Cầm lại nép mình trong cánh tay ngài:

- Thánh thượng có thấy đêm nay lạnh không?

Ngài mỉm cười, giật mình vì cảm thấy mười đầu ngón chân nhỏ bé của Ngọc Cầm đang run lên:

- Ta chỉ có một tham vọng là có thể sưởi ấm nàng... Vậy mà sao hơi lạnh của nàng vẫn đáng sợ như vậy.

- Thiếp từ thuở sinh ra đã thế...

Năm ngón tay nàng vẫn mân mê trên sợi đàn căng.

- Có phải vì chiếc đàn kia đã hút hết sinh khí của nàng, để lại cho nàng thứ âm khí lạnh lẽo...

Ngọc Cầm lại gảy một dây đàn. Ánh mắt nàng xa heo hút về phía chân trời vô định.

- Tại sao ngài không nghĩ rằng mây nước cũng lạnh!

- Nhưng nàng không phải mây nước...

Ngài lại di bộ ria mép lên gò má Ngọc Cầm. Màu điểm trang trên khuôn mặt nàng đã nhạt dần theo tiếng trống canh. Chiếc chăn bông bị dòn xuống cuối khoang thuyền... Ngọc Cầm bật cười thích thú phát hiện ra một vết son mờ mờ trên bụng thánh thượng. Nàng dùng ngón tay xoa vội vết son.

- Sao thế? Ta muốn giữ nó lại, như lúc nào cũng cảm thấy có nàng bên cạnh...

Vết son biến mất. Ngọc Cầm gói đầu lên ngực ngài:

- Còn thiếp chỉ muốn là một người bước đi trên cát mà không để lại dấu chân...

Sóng vỗ mạn thuyền! Đều đều, êm êm! Lạnh!

- Ta e sẽ ít tới thăm nàng được...

Ngọc Cầm vẫn lơ đãng nghịch những dây đàn một cách hỗn độn.

- Quan ngự sử Lương Như Hộc đã biết chuyện của chúng ta... Viên trung thần ấy hết lời can ngăn ta... Ta không thể không nghe...

Những âm thanh chợt im. Ngọc Cầm khẽ thở dài:

- Lương ngự sử là trung thần, ngài nên nghe lời can gián của ông ấy...
- Nàng giận ta đấy ư? Ta chỉ hận mình làm vua mà không được thoả lòng mình...

Ngọc Cầm ngồi dậy, nàng thắt lại dải yếm đào, khoác vội từng tấm xiêm y.

- Tiệp thiếp tự lấy làm xấu hổ... Thánh thượng ở đây cùng tiệp thiếp, tức là có biết bao cung nữ đang thầm khóc trong thâm cung và cũng có biết bao bản tấu nằm dở dang trên bàn đợi phê duyệt...

Thánh thượng suy tư miết chiếc lược ngà trên mái tóc đen mượt óng ánh bóng sáng của nàng. Hai ba sợi tóc mỏng như tơ quấn theo chân lược. Ngài gỡ chúng ra, thả trên đầu ngọn lửa. Lửa xèo xèo thiêu đốt rụi. Đám tro tàn lả tả bay xuống chân...

Cầm Thư Quán

Chương XII

Ngọc Cầm cựa mình thức dậy... Qua tấm bình phong, nàng thấy Ngọc Thư và vợ chồng Phù Thúc Hoành đang nhàn đàm trong thư quán. Hoa đào bắt đầu rơi từng cánh xuống thành cửa sổ. Đôi bướm trắng vẫn lượn lờ quanh cành đào khô như xương của một hạc tiên.

Ngọc Thư khe khẽ ngâm:

*“Xuân lai hoa điệp thiện tri thì
 Hoa điệp ưng tu cộng ứng kì
 Hoa điệp bán lai giai thị huyển
 Mặc tri hoa điệp hướng tâm trì”
 (Xuân sang, hoa bướm khéo quen thì
 Bướm liệng, hoa cười vẫn đúng kỳ
 Nên biết bướm hoa đều huyển ảo
 Thây hoa mặc bướm để lòng chi)*

Phù Thúc Hoành và Ngô Chi Lan cả cười. Phù Thúc Hoành lắc đầu:

- Ngọc Thư càng ngày càng luyện ái các vị thiền sư rồi đấy... Chẳng lẽ trong hàng trăm tao nhân mặc khách ghé qua Cầm Thư quán, em không thấy vừa ý một ai?

Ngọc Thư vuốt nhẹ mái tóc. Ngô Chi Lan nhấp một ngụm rượu rồi ngẫm nghĩ, suy tư:

- Cách đây hai năm, chị tình cờ nghe một buổi giảng đạo chùa An Quốc, khí độ cao sang. Khi ấy, vị trụ trì đang hỏi đồ đệ về lễ sinh trong trời đất. Các sư đều trả lời rằng do khổ mà nên... Chỉ có một nhà sư trẻ tuổi, khí độ cao sang, khác người cho rằng: “Nguồn gốc của sinh là đi từ nhị nguyên tới nhất nguyên.”

- Ta thiết nghĩ vị sư đó mới thực là đắc đạo!- Phù Thúc Hoành tiếp lời- E rằng chùa An Quốc chẳng giữ nổi chân con người đó...

Ngọc Thư cười khúc khích:

- Đã tu thì phải thành Phật chứ tu thành người, e rằng vị sư đó chưa đắc đạo thật đâu...

- Ta nghe nói nhà sư ấy đã dong thuyền giữa biển khơi, giờ chẳng biết phiêu dạt phương nào...

Đã cuối giờ Tị, Ngọc Thư liếc nhìn qua tấm bình phong. Nàng thở dài, khuôn mặt trở nên buồn bã. Ngày nào Ngọc Cầm cũng ngủ tới gần trưa, ngày nào cũng lặng lẽ chơi đàn sau tấm bình phong. Nàng cảm nhận thấy sự bất ổn, bất loạn trong cung đàn của người em gái.

Vợ chồng Phù Thúc Hoành vừa lên thuyền ra về thì Ngọc Cầm mới vươn mình thức dậy.

Ngọc Thư xếp lại những cuốn sách lên kệ, để mặc tiếng đàn đùng đỉnh, đu đưa. Nàng đột ngột cất tiếng hát:

*“Lừng lơ vừng quê soi thêm
Hương đưa bát ngát càng thêm bận lòng
Dao vàng bỏ đẩy kim nhung
Biết rằng quân tử có dùng ta chẳng
Đèn tà tháp thoáng bóng trắng
Ai đem người ngọc thung thăng chốn này...”*

Ngọc Cầm ngừng đàn. Nàng không giấu nổi sự ngạc nhiên nhìn Ngọc Thư.

- Em đừng tưởng trong tiếng đàn của em có điều gì bất ổn chị không nhận ra...

Ngọc Cầm lặng lẽ quay mặt đi.

- Em đã dám làm chuyện gì thì em phải dám nhận chuyện ấy chứ! Đừng quay mặt đi như thế... Chị không muốn ngăn em lại, nhưng em cũng đừng đẩy mình vào ngõ tối...

Ngọc Cầm đưa mắt nhìn những cuốn kinh Phật đặt trên kệ sách.

- Chị cứ mê đắm theo Phật Thích Ca... nhưng Thích Ca đâu có cho chị sự khoái lạc mà chị đang khát khao! Hoa đào ngoài kia nở cho ai xem? Loài

ong bướm đều là hạng tiểu nhân hết ư? Với kẻ đã lạnh lòng, hoa nở cũng như hoa tàn, thì cuộc đời này đâu còn nghĩa lý gì nữa... Ngọc Thư lắc đầu đánh rơi chồng sách trên tay. Nàng nhìn ra ngoài những bông hoa đọng sương.

- Vị khách ấy đã làm em đổi khác quá nhiều... Em... không còn là Ngọc Cầm ngày xưa của chị nữa!

Ngọc Cầm hát tay đẩy cây đàn xuống đất. Dây đàn run lên!

- Thánh thượng khiến em cảm thấy cõi đời này nhạt nhẽo và nhàm chán... Ở trong vòng tay ngài, em vẫn mơ tới tiếng sóng biển xa khơi... Mặt hồ này chật hẹp quá chăng?

Khói từ nhang trầm lượn vòng trong khí trời ẩm ướt. Ngọc Thư lặng lẽ nhặt từng cuốn sách lên. Những cuốn sách vẫn xô nhau ngã trên kệ...

Khúc “Hải du” hôm nay chậm và lạnh đến ghê người. Đôi mắt Ngọc Cầm trở nên vô cảm. Tầng khói phủ uồn cong cảnh tre trĩu nặng. Mấy cánh hoa đào không ai bẻ cũng rơi...

Chú thích

9 -Thơ Thiền của Giác Hải thiền sư.

Cầm Thư Quán

Chương XIII

Cổng tam quan với tấm biển “*Đông Long tự*” nhòa trong màn mưa bụi phát phơ. Nắng nhàn nhạt chạy theo giọt nước lung linh rơi xuống sân gạch nâu bóng loáng. Mưa trơn tuột trên lá cỏ dài. Chuông chùa nện ba hồi nghe xa vắng đến nao lòng.

Ngọc Thư và Ngọc Cầm mặc mưa ẩm xiêm y, vẫn nhẹ gót hài bước qua cổng tam quan. Trong chùa tiếng tụng kinh êm a như gọi oan hồn từ một cõi mênh mang nào đó theo hương khói trở về.

Hai nàng chấp tay khấn trước lư hương trong sân chùa Hạ. Ngọc Cầm liếc mắt về phía mái hiên gần ao nước. Ngọc Thư trở gót đi, Ngọc Cầm vội vã đi theo.

Qua chùa Trung rồi tới chùa Thượng... Ngọc Thư dừng bước bên bàn trà của vị trụ trì. Nắng nhẹ chiếu qua mái chùa làm bừng lên màu trắng tinh

khiết của những bông lan đang rung rinh.

- Thừa trụ trì... đây là Ngọc Cầm, em gái con...

Trụ trì khẽ lướt qua rồi lẩm bẩm: “Mô Phật!” Ngọc Thư mỉm cười tiếp lời:

- Ngày nguyên tiêu khách thập phương lại nhiều, con muốn dẫn em con lên chùa từ mười ba để được nghe trụ trì giảng về đạo...

Ngọc Cầm vẫn lơ đãng nghĩ tới ao nước trong chùa. Vị trụ trì mỉm cười nhân từ:

- Con thuyền lang thang giữa bể mơ... Khi cập bến ấy là lúc tỉnh mơ... Tiếc thay lẽ đời chẳng ai muốn tỉnh!

Ngọc Thư nhấp một ngụm trà:

- Nhưng thưa trụ trì... Liệu có phải rằng lúc cập bến ấy cận kề cùng lẽ diệt...

- Hãy quên sự diệt đi... Mưa đọng trên mái rêu phong và lại biến đi đâu mất. Mưa đã diệt ư?

Ngọc Cầm thở một hơi dài... Nàng đứng dậy chấp tay:

- Thừa trụ trì, thưa chị, em muốn được vắng cảnh chùa...

- Được, con hãy đi đi... - Trụ trì xua tay.

Dáng Ngọc Cầm khuất dần sau chùa Trung, trụ trì mới lên tiếng:

- Em gái con là người chìm đắm giữa biển mơ... e rằng sẽ không bao giờ chịu tỉnh.

Ngọc Thư ngược mắt nhìn bầu trời âm u:

- Con cũng chẳng biết làm sao! Chỉ có thể cầu trời Phật phù hộ cho Ngọc Cầm tiêu diêu, tự tại... Chẳng cách nào khác, kẻ tầm thường chỉ dám vui đạo dưới cỏi trần thôi...

Chú thích:

10- Tức chùa Kim Liên ngày nay

Cầm Thư Quán

Chương XIV

Ngọc Cầm bước vội tới ao nước. Ao nước lốm đốm màu tím của những bông súng thanh thoát. Những bông súng không một chút cuốn hút Ngọc Cầm, nàng đang mê mẩn ngắm những bức thủy mặc treo dưới mái hiên ven bờ.

Sự lung linh của giọt sương đọng trên ngọn măng non... Đôi bướm trắng

lượn vòng đón xuân... Một con thuyền mơ chìm đắm giữa sông trăng... Hồn nhiên thay! Ma quái thay! Ba bức tranh treo cạnh nhau cuốn lấy ánh mắt của nàng. Ngọc Cầm xiết chặt vạt áo. Những ngón tay nàng lúng lúng...

Cánh hoa đào rụng đầy hiên, điểm cho màu đất đen một vẻ tươi hồng. Ngày mai, những cánh hoa ấy cũng chỉ biến thành cát bụi!

... Chiều mười bốn, Ngọc Cầm vẫn khoác mưa vào chùa Đông Long. Cánh hoa hồng nhạt bám đầy trên vạt áo trắng tinh của nàng. Trên tường đã treo ba bức tranh khác.

Mưa thấm vài giọt vào bức tranh. Ngọc Cầm căng vạt áo lau nước đọng. Ai ngờ mực chưa khô. Những cây trúc ngả nghiêng trong gió bị nhoà đi không rõ lá cành.

Ngọc Cầm ngẩn ngơ hồi lâu thật chẳng biết phải làm sao. Nàng đành đợi. Nàng ngồi tựa vào bao lơn quanh ao mắt đắm đắm nhìn về phía những bông súng tím. Biết bao con bướm đậu lên vai nàng rồi lại bay... Biết bao những con chim vụt qua cất lên tiếng hót cao vút và biến mất... Mặt trời lên cao xuống thấp... Chủ nhân của những bức tranh vẫn cứ bật tấm hơi.

Mưa càng lúc càng dày... Hoa rụng mỗi lúc một nhiều... Những bức tranh đã nhoè hết, nét đậm lẫn vào nét nhạt.

Chuông chùa nện mấy tiếng khơi vơi. Trăng mười bốn sáng dùng dục. Hơi lạnh thấm dần qua kẽ áo vào da thịt Ngọc Cầm.

Nàng lại thấy buồn... Buồn chìm trong màn mưa xuân ... Mưa nén buồn lặng. Nước mặn đang thở ư? Hay màn mưa kia đang thở? Mưa dìu những cánh hải âu mệt mỏi, ủ rũ.

Tiếng rít của một con mèo hoang kéo tuột Ngọc Cầm trở về cạnh chiếc ao nhỏ. Đêm đã khuya tự khi nào, trên người nàng phủ một tấm áo bào đậm mùi mẫn mẫn. Những chiếc tranh nhoè đã được cất đi lúc nào chẳng biết... Trong tay Ngọc Cầm là một nhành đào hoa nở rộ vẫn khoe hồng dưới ánh trăng phủ lớp mưa mù...

Ngọc Cầm băng khuâng. Trăng rơi theo mưa xuống tấm áo bào bằng vải thô đã cũ, nhuốm bụi đường và sương gió giang hồ. Con mèo hoang vẫn tru tréo gọi bạn tình trên mái tam quan... Tiếng chuông chùa chẳng cứu được màn đêm cứ tan dần... tan dần... theo sương.

Gót sen nhẹ bước bỏ lại ao sủng tím chìm trong đêm xuân. Trong từng bước đi, nàng còn đem theo cả cơ man nào là cánh hoa rơi chôn Thiên môn về tới Cầm Thư quán.

Cầm Thư Quán

Chương XV

Ngọc Cầm trở về thư quán mà lòng vẫn còn ngơ ngẩn. Nét vẽ mờ ảo, huyền diệu của cái kẻ chưa biết mặt ấy cứ ám ảnh nàng trên đường về... Lúc nó xuất hiện như một ảo ảnh dưới ánh trăng! Lúc nó thành một con bướm ma lượn lơ trước mắt nàng.

Ngọc Thư vẫn ngồi dưới ánh đèn đợi nàng. Ngọc Cầm đẩy cửa bước vào.

- Tại sao chị không đi tìm em?

Ngọc Thư đặt cuốn sách xuống:

- Việc em về muộn và việc chị không tìm em thì có khác gì nhau đâu...

Nguyên cớ của chị khó giải thích thì chị cũng không bắt em giải thích nguyên cớ của em...

Ngọc Cầm vuốt tấm áo bào thô cho phẳng phiu cất vào dưới gối.

- Phật dạy rằng mọi sự bắt đầu hay kết thúc đều do duyên nợ, phải không chị?

Ngọc Thư bật cười, có chút gì đó thê lương trong chuỗi âm thanh trong trẻo đó:

- Nhưng duyên thì ít mà nợ thì nhiều... Cái duyên kỳ ngộ sẽ mang theo nó cái nợ ba sinh... Đừng lấy thế làm vui mà cũng đừng lấy làm điều băn khoăn lo lắng.

Ảo ảnh của những bức tranh nhòe mực lại hiện về giữa khói nhang trên bàn thờ. Ngọc Cầm lắc đầu. Nàng xé vạt lụa bị nhuộm mực đen. Trong mùi mực có một vị mẫn mẫn khó diễn tả.

- Thánh thượng tới tìm em đây!

Câu nói lời nàng ra khỏi sự ám ảnh của những bức tranh thủy mặc. Nàng vén bức rèm. Con thuyền quen thuộc vẫn lững lờ giữa màn mưa giăng giăng ánh trăng.

Ngọc Cầm đột ngột rùng mình nghĩ tới cái cảm giác rờn rợn dưới lưng khi nằm trên nền gỗ.

- Theo chị thì thánh thượng có biết vẽ tranh không?

- Thánh thượng chỉ nên làm thánh thượng thì hơn...

Ngọc Cầm treo cây tì bà lên tường. Nàng ngả lưng xuống giường.

- Những bài thơ của thánh thượng liệu có là sáo rỗng... Khúc “Hải du” của em liệu có vô nghĩa?

Ngọc Thư gấp cuốn sách lại. Nàng thổi tắt ba ngọn đèn thấp trong phòng.

- Còn chị đang nghĩ về một sự vô nghĩa khác...

Một con mèo hoang nào đó lại chạy ngang qua căn nhà nhỏ của hai chị em. Nó gào một hơi dài gọi xuân. Chẳng biết trong đêm tối nó có nhìn thấy trước mắt là mặt hồ rộng mênh mông không còn một nóc nhà nào khác.

- Nếu chị từ bỏ Cầm Thư quán, em từ bỏ khúc “Hải du”, sống làm vợ của một vị triều thần, thậm chí làm quý phi của thánh thượng, sẽ ra sao nhỉ?

- Hoặc thà rằng thành một kỹ nữ chốn lầu xanh chắc cũng đỡ mệt mỏi...

Ngọc Thư bật cười. Một con mèo hoang khác hình như cũng ghé qua nóc nhà. Nó rên lên mấy tiếng thê thiết. Hai con mèo thi nhau kêu gào trong màn mưa. Chẳng biết chúng có nhận ra rằng trăng đêm nay tuy không sáng nhưng đẹp tới mơ hồ hay không nữa!

Cầm Thư Quán

Chương XVI

Ngọc Thư thức dậy bởi một mùi khét khét bay từ ngoài vườn vào. Nàng khẽ nhú mào mở toang cửa sổ ngó ra vườn.

Dưới khóm tre, Ngọc Cầm đang đốt một đồng lửa lớn, khói lẫn tro nghi ngút. Ngọc Thư bật dậy, chạy vội ra ngoài. Lửa đang huỷ hoại dần xiêm y của những thiếu nữ trong bức tranh hàng ngày nàng treo trên tường nhà.

- Em đang làm gì thế? - Ngọc Thư sáng giọng.

Ngọc Cầm vẫn lẳng lặng, mắt nàng không rời ngọn lửa. Màu đen của tro lan nhanh trên nền giấy trắng.

- Hôm qua em đã nói với chị về sự vô nghĩa...

- Chị không biết ngày hôm qua em đã gặp việc gì, nhưng những bức tranh kia...

Ngọc Cẩm nhếch mép:

- Chúng vốn dĩ đã chết từ lâu rồi...

Ngọc Thư nhìn lên trời, trời u ám lạ! Mưa chầm những chầm lạnh lên da mặt nàng.

- Em quá tàn nhẫn... Ngọc Cẩm... Huỷ hoại một bức tranh có khác gì huỷ hoại một sinh linh!

- Tội lỗi với em cũng là một sự vô nghĩa! Chị là người đề cao Thiền tông mà sao không thể đối cảnh vô tâm được?

Ngọc Thư giận dỗi bỏ vào phòng. Nàng thần thờ nhìn khắp căn phòng. Nào là sách... nào là sách... và khoảng trống thiếu vắng những bức tranh. Nếu một ngày mai lửa tấn công vào những kệ sách thì nàng sẽ ra sao? Tứ Thư Ngũ Kinh, Bách gia chư tử hay Thiền Uyển tập anh rồi thì cũng sẽ vô nghĩa trước lửa. Nàng giật mình! Cũng may Ngọc Cẩm chưa mang mấy kệ sách của nàng hoả thiêu!

Chẳng nói chẳng rằng, Ngọc Cẩm lại rời nhà. Ngọc Thư chỉ biết nhìn theo dáng em mờ dần sau cơn mưa mù.

Nàng bước ra vườn. Đống tro tàn ẩm ướt như đất vì mưa xuân. Nàng khẽ đặt tay xuống đống tro xám. Vẫn âm ẩm hơi lửa. Ngọc Thư bới đất. Đám cỏ xanh non bị đốt héo bật tung lên. Đất xuân mềm và ướt, chắc nịch và dịu dàng như một cô thôn nữ.

- Xin hỏi tiểu thư đây có phải là Cẩm Thư quán không ạ?

Một giọng nói lạ bất ngờ từ đâu tới. Ngọc Thư ngẩng đầu nhìn về phía cửa. Đó là một nhà sư đã gần ba chục, từng nét mặt như được hoạ bằng thứ mực Tàu đẹp nhất dưới ngòi bút của một hoạ sĩ tài hoa. Ngọc Thư mất hồn hồi lâu.

- Dạ thưa vâng, mời thầy vào thư quán...

Nàng đứng dậy bồi rối mở cửa, trên tay vẫn còn lấm lem đất.

- Tiểu thư đang bận gì vậy, tôi có thể giúp...

Ngọc Thư ngượng ngịu nhìn đống tro tàn lẫn với đất ẩm chẳng biết giải thích ra sao cho phải lẽ. Nàng càng thấy khó xử hơn khi nhà sư cứ nhìn vào đôi tay trắng muốt đang nhem nhuốc của mình. Hai má nàng đỏ bừng.

- Chỉ là một đồ vật trong nhà bén lửa cháy, tôi muốn táng cho nó thôi...

Nhà sư mỉm cười từ tốn như đức Phật thấy chúng sinh hành đạo, xắn tay áo ngồi bệt xuống đất, cùng đắp mộ cho đống tro tàn.

- Phiền thầy quá...

- Không có gì, hoá sinh là việc nên làm...

Ngọc Thư càng bối phần khó xử. Nàng chỉ dám nhìn xuống mặt đất, nơi bàn tay thô ráp của nhà sư vẫn vốc từng nắm đen chồng lên nhau. Một tay nhà sư vẫn lẩn tránh hạt, miệng lầm nhảm kinh Kim Cương tụng dẫn hồn về cõi Niết Bàn. Càng lúc, tiếng tụng kinh càng khiến Ngọc Thư loạn trí. Nàng thấy xung quanh nhà sư có hào quang ngũ sắc, chẳng lẽ lại là Phật thật. Điều ấy không đáng tin!

- Thầy đợi tôi vào nhà lấy nước rửa tay...

Nhà sư không trả lời. Ngọc Thư bước nhanh vào nhà. Nàng vẫn còn cảm giác tấm áo cà sa của nhà sư chạy theo nàng tới tận thủy đình. Bóng mưa lất phất ngoài mặt hồ ảm đạm. Những ngón tay dài, gầy guộc thọc sâu xuống đất và lẩn tránh hạt, bám chặt lấy đôi mắt trong vắt như trân châu của nàng. Ngọc Thư dựa vào thành bàn, bàn rung nhẹ, những cánh hoa rơi như mưa xuống đất...

Nàng múc một chậu nước bùng ra vườn. Lạ thay! Nhà sư đã chẳng còn ở đó. Ngọc Thư chỉ còn thấy trên nắm mộ là một cuộn giấy chắc của nhà sư để lại.

Nàng mở cuộn giấy ra xem! Một bức tranh!

Một thiếu nữ bước đi dưới ánh trăng. Tấm lưng nàng thon nhỏ trong tà áo trắng. Chiếc thắt lưng hồng dong đưa, gợi tình... Tà váy buông lơ đãng tựa bị gió thiêu đưa về miền cực lạc. Dưới gót hài trắng của nàng vương những cánh hoa đào hồng phớt buồn man mác!

Có tiếng mõ cầu hồn vang lên trong tim Ngọc Thư... Bức tranh ấy dành tặng Ngọc Cẩm.

Cầm Thư Quán

Chương XVII

Ngọc Cẩm uể oải bước vào nhà. Mưa vương đầy trên tóc và trên áo nàng. Theo từng gót hài của nàng là những cánh hoa đào rải đầy mặt đất.

- Chị đã chôn những bức tranh ấy rồi...

Ngọc Cẩm vẫn có vẻ không để ý. Nàng bấm những dây đàn rất mạnh. Đôi vai nàng run lên.

Ngọc Thư bước lại thật nhanh, nàng giữ chặt cây đàn.

- Chuyện gì đã xảy ra với em thế?

Ngọc Cẩm bật cười một tràng dài:

- Chị thì làm sao mà hiểu được... Hãy mặc em và chăm lo cho thư quán của chị thì hơn!

Cây đàn rơi xuống đất! Một sợi cước đứt tung.

- Những bức tranh không có tội... Em sẽ bị chúng quả báo đấy...

Ngọc Cẩm nhắm mắt. Nàng lặng lẽ nhặt cây đàn, ôm vào lòng.

- Em xin chị... Hôm nay em đã đợi, đợi mãi mà chẳng thấy những bức tranh ấy đâu nữa... Anh ta đã đi đâu? Trời đất vô cùng mà sao lại khó kiếm được tri âm tri kỉ tới vậy... Thánh thượng ư? Những đêm hoan lạc trong thủy đình ư? Có nghĩa gì đâu trước một bức tranh chưa khô mực? Em không còn thấy nữa rồi chị ạ... Anh ta biết em hằng ngày vẫn chờ, vẫn đợi nên đã lạnh nhạt bỏ đi!

Ngọc Thư ôm em gái vào trong lòng:

- Tạo hoá trêu ngươi! Tại sao lại sinh ra số mệnh của chị em ta như vậy?

Chúng ta không thuộc về nơi này ư? Vốn dĩ chúng ta là những kẻ cô đơn...

- Đôi khi em ước mình là một kẻ tầm thường, chỉ biết quay tơ dệt lụa, trong đầu thông thuộc tam tòng, tứ đức thì chắc em sẽ chẳng bao giờ biết đến nỗi cô đơn...

- Phải, giá mà chúng ta ngu xuẩn, giá mà chúng ta chịu giống như biết bao kẻ khác... giá mà...

- Chị đừng nói nữa!

Ngọc Cẩm đột ngột lớn tiếng.

- Chị hãy để em yên tĩnh được không!

Ngọc Thư mím môi. Nàng đứng dậy ngồi xuống trường kỷ. Cạnh đó có một cái rương nhỏ. Ngọc Thư đặt tay lên khoá rương, nhưng rồi nàng dừng lại. Bóng Ngọc Cẩm đổ trên mặt tường sự khắc khoải, sầu thương.

Tiếng đàn lại vút lên hỗn loạn. Ngọc Thư vẫn mân mê ổ khoá. Điều gì sẽ xảy ra khi Ngọc Cẩm thấy vật trong rương? Điều gì sẽ xảy ra nếu người đào đất chôn tranh hôm nay là Ngọc Cẩm chứ không phải là nàng?

Ngọc Thư thổi tắt từng ngọn nến. Trời đêm nay chỉ có một vầng trăng. Vầng sao trắng có cô đơn không? Ừ thì trăng đẹp! Nhưng đêm nay trăng chỉ có một mình. Những vì sao đã đi đâu hết rồi? Phải chăng vì chúng hiểu một điều rằng có ở lại, nỗi cô đơn của trăng cũng nào có giảm? Xin trăng hãy tắt để lòng người khỏi nghĩ tới nỗi cô đơn!

Ngọn nến cuối cùng vụt tắt. Ngọc Thư gác tay lên trán nằm nghe tiếng

những con mèo gọi đêm. Nàng có thể nghe thấy tiếng của những con mèo, nhưng những con mèo liệu có nghe thấy tiếng mưa đang mơn man trên bộ lông êm mượt của chúng? Xa xa tiếng rẽ nước của một thuyền câu càng lúc càng gần. Ngọc Cầm có còn nghe thấy, còn để ý tới có một con thuyền vẫn đợi nàng giữa mặt hồ gợn gợn.

Một tiếng chuông chùa vẳng từ chùa Đông Long như khối nặng đè lên ngực Ngọc Thư. Bóng trắng đổ một vệt lên tấm yếm đỏ thắm của nàng. Nàng bị choáng ngợp bởi sự xô bồ, hỗn loạn, lẫn lộn của bóng tối và ánh sáng, của đen và trắng, của xấu và tốt, của sự sống và cái chết... Nếu có một điều ước, chỉ ước sao có thể nhắm mắt mà không nhìn thấy điều gì!

Cầm Thư Quán

Chương XVIII

“Sắc phong Ngọc Cầm làm Huyền Phi...”

Ngọc Cầm choáng váng tới nỗi quên thi lễ tạ ơn.

- Mời Huyền Phi chuẩn bị tiến cung...
- Không!- Ngọc Cầm lạnh lùng đứng dậy mặc chiếu sắc phong nằm hờ hững trên đôi bàn tay nhẵn nhụi của vị thái giám.

Nàng cất bước, chẳng nói chẳng rằng lui vào sau tấm bình phong.

- Đó là ân sủng của Thánh thượng dành cho nàng, không phải người con gái nào cũng có được đâu!

Tiếng nhạc ngựa phi nước đại ngoài sa trường! Cây đàn tì bà vang lên khúc “*Hải du*” nổi bão.

Ngọc Thư lúc này mới lựa lời:

- Xin công công bớt giận, chị em chúng tôi quen sống cảnh thanh nhàn, sợ chốn xa hoa... Mong công công thừa lại với Thánh thượng như vậy!

Cơn bão tố trong khúc “*Hải du*” dường như dịu lại và tan biến...

Cầm Thư Quán

Chương XIX

Chiếc thuyền đêm nay vẫn đi về phía chiếc đèn lồng viết câu thơ “*Quen dạ thề sương nhũ tuyết đầu*”. Vẫn mưa, vẫn trăng, vẫn tiếng mèo đùa nhau sột soạt trên mái nhà.

*“Dao vàng bỏ đây kim nhung
Biết người quân tử có dùng ta chăng
Đèn tà thấp thoáng bóng trăng
Ai đem người ngọc thung thăng chốn này...”*

Tiếng hát trong vắt và ma quái phát phơ khói hương của một thảo am nằm trên núi cao chon von thừa vắng người qua lại. Thánh thượng chột rùng mình. Ngài bước ra phía trước mũi thuyền.

Một cô gái tựa cột, quay lưng về phía hồ nước tựa hồ như nàng không quan tâm tới trăng, không quan tâm tới mưa, không quan tâm tới sương và cũng chẳng quan tâm tới ngài. Gió không thổi bay được sự đoan trang trong tà áo của nàng.

- Thiếp biết thánh thượng đêm nay sẽ lại tới...

- Nàng không có được sự thần tiên thoát tục của Ngọc Cầm, còn Ngọc Cầm không có được sự cao sang, quý phái của nàng.

Ngọc Thư không giấu nổi được nụ cười đầy chế giễu:

- Thánh thượng si mê Ngọc Cầm hoá ra cũng không bỏ quên tiện thiếp!

Thánh thượng cũng bật cười:

- Nàng biết không! Vẻ đẹp của nàng không thích hợp với một nơi sương khói mờ mịt thế này. Ta tưởng nàng là một nàng công chúa đài các ngồi trên hồ điệp trong vườn thượng uyển...

Ngọc Thư nhìn về phía đèn lồng đỏ:

- Vậy chẳng hoá ra người xứng đáng làm Huyền Phi phải là Ngọc Thư chứ không phải Ngọc Cầm!

Thánh thượng bước lên những bậc thang gỗ. Ngài tới gần Ngọc Thư. Hương thơm của hoa lan từ đâu phả vào hơi thở của ngài. Bất chợt băng khuâng.

Không ai mách bảo, ngài khẽ chạm tay lên mái tóc buông xoã của Ngọc Thư. Mát như được chạm vào một tấm lụa tơ tằm. Ngọc Thư đưa tay vuốt nhẹ mái tóc. Đôi mắt nàng xoáy sâu vào đôi mắt đang mê đắm của thánh thượng.

- Ngài thử nói xem, thiếp và Ngọc Cầm ai đẹp hơn...

Thánh thượng đột ngột ôm chặt vòng thắt lưng của Ngọc Thư, đôi mắt vẫn

bị nàng hút mất hồn:

- Nhìn thấy Ngọc Cầm, hai kẻ không quen biết, không thù, không oán sẽ lao vào đánh nhau... Còn nàng, đôi mắt của nàng, sự quý phái của nàng, hương thơm của nàng có thể khiến một tên một sách quý sách hơn tính mạng vứt tất cả đồng thư tích ấy vào lửa.

Ngọc Thư đưa ngón trỏ chạy dài trên sống mũi của thánh thượng:

- Vậy còn ngài... ngài thích là một kẻ võ biên hay một thư sinh?

Thánh thượng vui nụ hôn của mình trong mái tóc nàng.

- Nàng cũng biết rồi đây, ta vừa là chiến tướng đánh một trận đẹp được Chiêm Thành, vừa là thống soái của hàng ngàn sĩ tử...

Ngọc Thư đẩy thánh thượng tỏ vẻ giận dữ:

- Chẳng lẽ với thiếp, ngài cũng phải lo che trước chắn sau hay sao...

Thánh thượng cười lớn:

- Không phải! Ta không nói nửa lời dối trá... Ánh mắt của nàng khiến ta muốn nói dối cũng không được!

Ngài càng trối Ngọc Thư chặt hơn bằng cánh tay rắn chắc của mình. Ngọc Thư chỉ cười khúc khích mà vẫn chẳng nói gì hơn nữa. Thánh thượng lần này lại bị mê mẩn vì nụ cười khuyến rũ của nàng.

- Thánh thượng có còn muốn biết tại sao thiếp lại không nhận địa vị Huyền Phi của ngài chăng?

Thánh thượng giật mình buông Ngọc Thư ra. Ngọc Cầm xuất hiện từ bao giờ. Tiếng cười của Ngọc Thư chuyển sang chế giễu.

Hai nàng bước vào trong nhà một cách lãnh đạm khiến thánh thượng bối rối. Ngài nhìn lên chiếc đèn đung đưa trong gió. Hai người con gái ấy sẽ chẳng bao giờ thuộc về ai.

Cầm Thư Quán

Chương XX

Khúc “Hải du” hôm nay được tấu lên nhẹ nhàng nhàng như những cụm mây trôi thảnh thơi trên biển. Chiếc đàn tì bà lại đột ngột đứt dây. Sợi cước sắc vạch một vết đỏ trên đầu ngón tay của Ngọc Cầm.

- Chị nói thử xem tại sao em không thể nào hoàn thiện được khúc “Hải du” của cha?

Ngọc Thư vẫn không rời mắt khỏi ổ khoá của rương. Câu hỏi của Ngọc Cầm

khiến nàng nắm chặt chiếc khăn tay. Nàng rút từ túi gấm ra một chìa nhỏ. Cũng chẳng nói một lời, nàng mở khoá.
- Chị đã định không đưa vật này cho em...

Ngọc Thư đặt một cuộn giấy dài lên bàn Ngọc Cầm. Ngọc Cầm nhúu mày không hiểu. Nàng mở từ từ ra xem.

Nàng nhận ra nét vẽ thu hết hồn vía của vạn vật! Nàng đây ư? Nàng đã mang theo cả những cánh đào rụng về một chốn hư vô ư? Chốn hư vô không có mùa xuân, vậy thì những cánh đào còn bám theo gót hài của nàng để làm gì!

Bất chợt, một giọt trong vắt rơi xuống bức tranh.
- Chị ơi, em muốn ra biển!

Cầm Thư Quán

Chương XXI

- Khanh hãy nói thử xem, ta có phải là vị hoàng đế vĩ đại nhất ở Đại Việt không?

Thánh thượng đập mạnh ấn ngọc xuống bản tấu rồi từ từ nhấc lên để lại một hình triện đỏ như son. Viên sử quan khẽ giật mình rồi bình tĩnh thu người, chấp tay:

- Tông miếu họ Lê nhờ có thánh thượng mà được vững bền...
- Ta so với Đức Nhân Tông của dòng họ Đông A thì thế nào?
- Nếu thánh thượng có thể dứt áo bỏ triều đình để lên núi tu Phật thì há lẽ lại thua Nhân Tông họ Trần!

Thánh thượng trợn mắt nhìn viên sử quan rồi ngửa mặt cười lớn:

- Phải phải... Ta thua ông ta sự cao khiết đó! Tiếc rằng ta không tin vào Phật. Thích Ca chắc hẳn ngày xưa cũng biết là vốn dĩ chẳng có cõi Niết Bàn nào cả, ông ta chỉ vẽ ra một cõi Niết Bàn để người ta tin theo. Cũng như vậy, Khổng Trọng Ni tưởng tượng tới một thời Nghiêu- Thuấn nào đó... Làm gì có! Nực cười cho kẻ nào chạy theo!

- Dạ, muôn tâu thánh thượng...

Viên sử quan lúng túng chẳng biết xử trí ra sao. Tiếng cười của thánh thượng đáng sợ quá!

- Ta có cả thiên hạ trong tay, thế mà ta vẫn không có được thứ ta muốn...

Khanh là người trên thông thiên văn, dưới tường địa lý, thử lý giải xem!

Sử quan hắng giọng, ông chấp tay thưa:

- Muôn tâu... Năm nay dân ta được mùa, sĩ tử đua tài khắp chốn... nhưng ai dám chắc trong lòng họ đạt như sở nguyện. Vốn dĩ trong đời người có được cái này lại ham muôn thứ khác!

Thánh thượng gõ những ngón tay lên mặt bàn

- Ta nghe nói khanh đang có ý định viết một bộ sử vượt qua cả bộ “Đại Việt Sử ký” của triều Trần! Khanh sẽ viết gì về ta?... Mà thôi! Làm vua là việc của ta còn chép sử là việc của các khanh!

Viên sử quan im lặng. Ông lặng lẽ nhìn thánh thượng đang chìm vào một cơn mê đắm nào đó xa xôi...

Đã lâu lắm rồi thánh thượng không còn nghe thấy tiếng tỳ bà. Nếu có thoảng hoặc chỉ như một chiếc lá khẽ rụng xuống cuối vườn thượng uyển mà chẳng biết từ phương hướng nào...

Tiếng tỳ bà của cung nhân ngày nào lại nhịp nhịp đâu đây! Lần này tiếng đàn đã tròn trịa, đầy đặn hơn. Thánh thượng phát áo đứng dậy, tay áo lướt qua nghiên mực thăm những vết mực đen lốm đốm.

Quan tâm làm gì những trang sử, quan tâm gì tới những thủ đoạn! Thời Nghiêu Thuấn ư? Một tiếng đàn côi thần tiên ư? Vô nghĩa và vô ích! Đêm thâm cung lạnh tựa mồ hoang!

*“Côn Sơn hữu tuyết, kì thanh linh linh nhiên, ngô dĩ vi cảm huyền
Côn Sơn hữu thạch, vũ tẩy đài phô bích, ngô dĩ vi đạm tịch...”
(Côn Sơn có suối, tiếng nghe kỳ lạ, ta lấy làm đàn
Côn Sơn có đá, mưa làm lộ màu xanh, ta lấy làm chỗ nghỉ ngơi)*

Hai câu trong khúc “Côn Sơn ca” của quan Nhập nội hành khiển Lê Trãi xưa kia khiến thánh thượng giật mình. Người cung nữ ít học trong thâm cung làm sao có thể hát được khúc ca ấy? Không phải! Quyết không phải của một cung nhân... Tiếng hát của Ngọc Cẩm...

Thánh thượng chạy dọc hành lang phẳng phất sương khói. Ngài chạy xuống xuyên qua những lùm cây và hốc đá trong vườn thượng uyển. Chẳng thấy Ngọc Cẩm đâu! Chỉ có những khoảng đen tối sẫm.

- Thánh thượng...

Một giọng nói nhỏ nhẹ cất lên từ phía sau! Thánh thượng quay lưng lại. Người cung nữ cổ cao hai ngón! Đêm nay xiêm y nàng mang màu trắng trinh nguyên...

- Là nàng ư?

- Thiếp biết thánh thượng đang tìm thiếp...

Thánh thượng mỉm cười, không đáp. Người cung nữ lại cất tiếng hát:

“Lâm trung hữu trúc, thiên mẫu ấn hàn lục, ngô ư thị hồ ngâm khiêu kỳ trắc...”

(Trong rừng có trúc, bao la xanh mát, ta ngâm thơ nhàn)

Thánh thượng chợt đưa tay đặt lên trước môi của nàng. Tiếng hát ngừng đưa... Một hơi lạnh thấm qua đầu ngón tay thánh thượng.

- Ta hiểu rồi... Sao nàng lại hát khúc “*Côn Sơn ca*”?

Nàng mỉm cười huyền bí, nụ cười của nàng lẫn vào gió thổi tung mái tóc dài đen mượt:

- Rồi một ngày kia người chủ của giang sơn gấm vóc này sẽ cảm thấy tù túng và nô lệ... Kia... áo của ngài bị thấm mực rồi!

Hai ngón tay của nàng miết trên long bào. Vết mực biến mất!

Thánh thượng bị hút vào đôi mắt nàng... Ngài run rẩy vì một cái hồ sâu vô hình đang bùng bùng trong đôi mắt ấy. Hơi lạnh áp sát ngài... Cái hơi lạnh quen thuộc của Ngọc Cầm trong những đêm ở Cầm Thư quán. Ngài nghe thấy cái sồn sồn, tê tê của mười đầu móng tay di nhẹ trên sống lưng ngài. Ngài nhìn sang hai bên, mái tóc nàng đã che mất sương. Nhìn thẳng lên, khuôn mặt nàng vượt cao hơn cả vầng trăng. Hơi thở nàng lạnh cái lạnh của khí trời ngay sau cơn bão lớn.

Mưa chấm một giọt lên bụng thánh thượng. Ngài bừng tỉnh dậy!

Trống canh tư! Một cái giếng cổ xơ xác dương xỉ và rêu phong. Ánh trăng rọi vào một căn phòng đột nát, bụi bặm, mạng nhện chằng đầy. Thánh thượng bước vào căn phòng. Qua cách bài trí, ngài biết rằng đó là căn phòng của một cung nữ. Trăng luồn qua cửa sổ vào tới tận gầm bàn. Ngài cúi người nhặt một tấm vải trắng nhuộm bẩn. Những đường thêu còn dở dang hình đôi uyên ương. Một sợi chỉ đỏ vẫn lủng lẳng cây kim hoen gỉ buông thõng giữa đêm trường...

Cầm Thư Quán

Chương XXII

- Đêm qua em lại mơ chị ạ...

Ngọc Thu ngừng tụng kinh.

- Lại là những con sóng ngoài khơi... Lại là những cánh chim...

- Không!

Ngọc Cẩm búng dây đàn rơi một giọt thanh nhẹ.

- Vẫn là những con sóng... trời trong veo... và những cánh hoa đào phủ đầy mặt biển... Hoa đào rụng ở đâu ra mà nhiều tới vậy?

Nàng đưa mắt nhìn theo gót hài vương hoa đào trong bức tranh. Ngọc Thu xiết chặt chuỗi tràng hạt gỗ trong tay. Nàng lại tiếp tục nện chiếc dùi nhỏ xuống mõ.

- Chị hãy thôi đọc kinh được không! Thích Ca Mâu Ni dù có pháp lực cao cường thì cũng không thể khiến hoa đào rụng được...

Ngọc Thu dừng tiếng mõ. Nàng buông một hơi dài:

- Cha đã truyền cho em khúc “Hải du”... Phật của em nằm ngay trong khúc “Hải du” ấy... Còn chị... Phật vẫn chỉ nằm trong kinh Phật thôi!

Ngọc Cẩm lặng người lúc lâu... Mắt nàng vẫn không rời những cánh hoa:

- Tại sao chị không đi lấy chồng... Chẳng lẽ văn nhân tài tử không ai xứng đáng với chị sao?

- Đừng hỏi chị điều tầm thường như thế... Chị chưa bao giờ hỏi em tại sao em lại không chịu nhập cung...

Ngọc Cẩm đứng dậy, nàng mở toang cánh cửa sổ. Trời về chiều hoàng hôn rung nhàn nhạt những làn mây... Ba dải lụa màu lam, màu hồng, màu vàng cứ chồng lên nhau căng kín cả bầu trời...

- Những kẻ như em luôn là người đốt những bức tranh... còn chị lại luôn chôn những bức tranh...

Ngọc Thu chợt cười khúc khích:

- Chị cứ tưởng em đã lớn... Em chưa lớn đâu! Người lớn chẳng bao giờ suy nghĩ phức tạp mọi chuyện như em...

Lần này tới Ngọc Cẩm cũng cười:

- Ừ thì em vẫn muốn là một cô bé gái chưa lớn mà... Nếu có điều gì khiến em mong muốn mình phải lớn thì có lẽ là khúc “Hải du”... Mãi mãi là một đứa bé thì sẽ chẳng bao giờ em tấu được khúc nhạc này...

Không gian chìm trong tịch mịch sau những tràng cười. Qua khung cửa sổ, Ngọc Cẩm phát hiện ra một bông sen vừa nhú nụ.

- Đến mùa sen rồi...

Ngọc Thư không đáp. Nàng bước tới gần Ngọc Cầm. Nàng cũng đã nhìn thấy búp sen.

- Thực ra... Ngọc Cầm, điều gì là quan trọng với em? Khúc “Hải du” hay cuộc sống vô tư, hồn nhiên...

- Hồn nhiên như cây cỏ ư? - Ngọc Cầm ngửa mặt cười lớn như một nhà Nho bất đắc chí - Hồn nhiên... hồn nhiên... vô tư lự... Khó gì đâu! Nhưng em sẽ mãi mãi chỉ là cây cỏ!

Ngọc Thư vuốt nhẹ tấm áo nâu sồng:

- Nhiều khi chị tự hỏi chúng ta sẽ ra sao nếu chúng ta chỉ là những người con gái bình thường. Cần gì mang trong mình một bờ kinh sử, cần gì tới ngón đàn đăm đuôi lòng người, và càng chẳng cần tới nhan sắc diễm tuyệt này... Họ hay chúng ta rồi cuối cùng cũng sẽ chết!

- Chị khiến em thấy sợ... Em vẫn luôn nằm mơ thấy biển... Phải chăng đó là nơi nghỉ chân của em? Hồi bé em từng người trước cảnh đại ngàn thế mà tại sao em lại luôn mơ thấy biển cả mênh mông?

Ngọc Thư quay nhanh người. Nàng không muốn nhìn thấy búp sen lơ lửng giữa chiều tàn:

- Chúng ta sẽ ra biển... Biết đâu khi em nhìn thấy những con sóng của biển em lại mơ về một đại ngàn hoang vu và dữ dội...

- Và cả tiếng nhạc ngựa vắng vắng trên đường xa! Ước gì là một khách chinh phu...

Cầm Thư Quán

Chương XXIII

Đêm trăng vàng vạc sáng màu vàng bóng mặt nước. Chiếc thuyền nan bị bồm khua nước. Một búp sen he hé nở vươn cao thành một bóng đen giữa màn trăng.

- Dừng thuyền...

- Thừa thánh thượng... Phải đi qua đám sen này mới tới Cầm Thư quán...

- Trẫm đã bảo dừng thuyền kia mà!

Người chèo thuyền không dám cãi vội cầm sào. Thánh thượng cúi phăng áo bào. Khí trời vẫn còn lạnh lạnh âm ẩm dư âm của những cơn mưa bụi.

- Muôn tâu...

- Ta muốn hái búp sen kia!

- Xin thánh thượng đừng để tổn hại tới ngọc thể. Cứ để thê...

Không lời đáp. Thánh thượng nhảy ùm xuống mặt nước. Ngài khua tay gạt những đám lá xanh tròn, len lỏi tới chỗ búp sen hồng. Bẻ gốc sen. Trắng óng lên sợi tơ mỏng hơn tơ nhện. Nước sóng sánh đập vào ngực thánh thượng.

Chiếc thuyền nan lại tiếp tục rẽ đám lá đi về phía thủy đình. Đêm nay không có tiếng huyền vọng gần vọng xa...

- Ngọc Cầm...

Thánh thượng khẽ gõ vào tấm cửa gỗ đã cũ. Trong nhà không có tiếng thưa và cũng không có ánh sáng.

- Ngọc Thư...

-

Vẫn im vắng như tờ... Thánh thượng bắt giắc thở dài:

- Những chuyện thế này sẽ chẳng bao giờ có trong sử xanh... Nàng nói thử xem, ngàn đời sau họ có còn muốn biết về một bông sen ta hái giữa Dâm Đàm trong đêm trăng thanh vắng...

Thánh thượng gục đầu bên cột đình. Ngài mơ thấy tiếng nhạc vũ huyền não... mơ thấy nàng Dương Quý Phi đang múa khúc Nghê Thường... mơ thấy một đình Mã Ngôi đầy yêu khí... Có lẽ nào Ngọc Cầm lại giận ngài vì một Đường Minh Hoàng ở phương Bắc xa xôi...

Thánh thượng đặt búp sen lên chỗ Ngọc Cầm vẫn thường ngồi gảy đàn. Một cánh hoa mỏng mảnh lìa cuống rời ra...

Chiếc thuyền nan lững thững ra về. Chỉ còn trăng, còn gió, còn một bông hoa nằm đợi chết trên sàn gỗ nhuộm hơi đêm.

Cầm Thư Quán

Chương XXIV

“Ếch giếng sỏi dĩ không thể nói cho biết chuyện biển là bởi câu nệ về chỗ, sâu hè sỏi dĩ không thể nói cho biết chuyện băng là bởi khur khur về mùa. Kẻ hẹp hòi sỏi dĩ không thể nói cho biết chuyện đạo bởi bó buộc về lối dạy. Nay người ra khỏi bờ bến, nhìn xem biển cả mới biết mình là xấu, vậy sẽ có thể nói chuyện cho người về lẽ cả...”

- Đó chẳng phải là lời của Nhược ở biển Bắc nói với Hà Bá đấy ư?

- Chị không bao giờ mơ tới biển, em nói xem có phải chị là kẻ tầm thường...

Ngọc Cầm vọc tay xuống con sóng to. Nước biển xanh thê mà hoá ra trong lòng bàn tay lại trong suốt như gương. Nàng không để ý tới câu hỏi của Ngọc Thư. Nàng còn mãi nghịch nước. Càng nghịch nàng càng lấy làm thú vị vì nước biển trong vậy mà cũng chẳng khác nước trong hồ.

- Chị à... Tại sao nước biển mặn mà nước hồ lại nhạt nhẽo thế?

Ngọc Thư tựa vào mạn thuyền, mắt bị hút về phía mặt trời chói chang:

- Em nói thử xem tại sao các nhà sư lại ăn nhạt... Dục vọng của con người lớn như biển ư?

Ngọc Cầm ngạc nhiên nhìn Ngọc Thư. Nàng cười như muốn tan vào gió:

- Chị vốn dĩ thường ngày vẫn tụng kinh niệm Phật, sao lại hần học với giới qui của Phật môn thế?

Ngọc Thư bẽn lẽn đỏ mặt. Nàng vuốt vuốt giải tóc:

- Có lẽ vì chị chỉ là một con ếch giếng tình cờ một lần được ra biển.

Chợt, một con rùa biển lớn, vân hoa trên mai như được đục khắc bởi một ông thợ cả trời lên giữa sóng. Nó vẫy vẫy chân tạt ngang qua thuyền của hai nàng. Ngọc Thư khẽ lướt tay trên mai rùa thấy ráp ráp, sần sần. Đoạn, nàng nhú mày khẽ nói:

- Một con rùa chết đã ba nghìn năm, được người ta đưa đến miếu đường mà khấn vái. Nó có sung sướng không nhỉ?

- Thế gian vẫn còn nhiều kẻ trói chân trói tay để làm bộ xương rùa trong miếu đường để được thờ tự... Em thà mãi mãi làm một con rùa con... Nếu một ngày người ta nhận ra rằng bộ xương ấy không mang lại tài lộc cho họ, chẳng phải nó sẽ bị quăng cho chó gặm ư?

Ngọc Thư nhú mày, nàng sẵn giọng:

- Sao em lại nặng lời thế? Bộ xương ấy bị chó gặm hay không bị chó gặm thì rốt cuộc con rùa cũng đã chết được ba nghìn năm rồi...

Ngọc Thư và Ngọc Cầm lại cười thật sảng khoái.

- Thực ra chị rất tò mò... Cái thú của một kẻ quay tơ dệt lụa, quanh năm cày cấy cũng đáng để ngưỡng mộ lắm...

- Và tất nhiên...- Ngọc Cầm thả dòng nước trong xuống mặt biển xanh thẳm- Con cá trong ao thì chẳng bao giờ được biết tới sóng biển.

Ngọc Thư lấy trong khoang thuyền một cuốn “Nam Hoa kinh” từ tốn ngâm:

- “Giông năm sớm không biết ba mươi, mồng một, ve sầu không biết mùa Xuân mùa Thu. Đó là hạng tuổi nhỏ. Miền Nam nước Sở có giống rùa minh linh, lấy năm trăm năm làm xuân, năm trăm năm làm thu...”

Ngọc Cầm khẽ ho mấy tiếng gián đoạn sự cao hứng của Ngọc Thư:

- Nhưng nếu lỡ ra... nếu lỡ ra em chết sớm... thì em không biết đến cái thú của tuổi già ư? Em cũng không có nhu cầu biết đến tuổi bảy mươi...

Ngọc Thư vội gượng tay bịt miệng Ngọc Cầm:

- Em nói linh tinh gì thế... Sao lại nói những điều gở như vậy...
 Ngọc Cầm chỉ lắc đầu, nàng mỉm cười đến thần tiên cũng phải xiêu lòng.
 Trời xanh kia liệu có phải vô cùng chăng?
 - Mà có khi em lại nói đúng...- Ngọc Thư thở dài...- Sống mà làm gì đâu!
 “Cũng như người ta ai chẳng ăn uống, nhưng ăn uống mà biết mùi vị thật
 chẳng mấy người”.
 Ngọc Cầm phá lên cười:
 - Chị bắt đầu làm em khó hiểu rồi đấy... Cầm sách Trang Tử mà lại bàn đến
 Không Tử ư?
 Ngọc Thư trầm ngâm:
 - Ở đời ai cũng khuyên nhau diệt dục để đạt tới sự tự do... Ham muốn tự do
 cũng là dục vọng. Vậy chẳng phải họ đi từ cái chuồng này để vào một cái
 chuồng khác sao? Chuồng sắt càng rộng, chúng ta càng xa chốn song...
 - Chị có thấy rằng càng giải thích thì càng đặt ra cho mình những câu hỏi
 khác không... Xin chị đừng lí giải điều gì và đừng đặt ra điều gì nữa... Trời
 đất vô biên, sao ta không quên ta còn có ở trên đời đi...
 Ngọc Thư buông xoã tóc xuống lòng và bắt đầu chải. Cây lược gỗ màu đen
 xẻ dải tóc của nàng thành những khoảng sáng ma quái.
 - Chị em ta là hai người con gái đẹp nhất thế gian... vì thế chúng ta không
 có cái phúc được hưởng tuổi già và cũng không có hứng thú với cái phúc ấy!

Ngọc Thư ngừng lược sững sờ nhìn em gái. Đôi mắt của Ngọc Cầm lại trôi
 dạt một phương xa bất tận nào. Đôi mắt ấy không làm người đời thấy sợ hãi
 mà chỉ thấy âu lo về một dự cảm bất thường.

Một sợi tóc của Ngọc Thư rụng xuống tà áo trắng tinh. Ngọc Thư giật mình.
 Hai má nàng đỏ bừng.

- Chị đang có gì lo nghĩ à?

Ngọc Thư bối rối. Nàng cúi đầu nhìn từng cơn sóng dập dềnh:

*“Nhị bát giai nhân thích tú trì
 Tử kinh hoa hạ chuyển hoàng ly
 Khả liên vô hạn thương xuân ý
 Tận tại đình châm bất ngữ thì”
 (Cô gái đẹp tuổi đôi tám chằm chằm thêu
 Dưới bóng hoa tử kinh, chim hoàng ly nhảy nhót
 Đáng yêu là cái ý thương xuân vô hạn
 Động lại tất cả ở lúc dừng kim không nói năng)*

- Thiền sư Huyền Quang còn biết thương xuân vô hạn, em có dám nói rằng

thiền sư chưa đắc đạo chăng?

Ngọc Thư ngẩng đầu lên vẫn không thấy Ngọc Cầm bàn thêm câu nào nữa. Đôi mắt mơ màng của nàng sáng bừng lên. Ngọc Thư nhìn về phía Ngọc Cầm đang chăm chú theo dõi.

Một dải những trang giấy dập dềnh trên nước. Ngọc Cầm chèo thuyền vội vàng... Gió thổi mỗi lúc một lớn. Con thuyền gặp gió cản nhưng vẫn rẽ sóng lướt tới.

Ngọc Cầm tự dưng bất động. Nàng như một kẻ bị thu mất hồn. Nàng không để ý tới Ngọc Thư cũng đang thốt lên kinh ngạc:

- Quả là tuyệt tác... Em xem này... Con chim phượng uồn lượn trong trăng như mang theo cả dải ngân hà xuống nhân gian... Giọt sương sớm đọng trên mạn thuyền tựa muốn rơi xuống mà lại muốn níu lại... Cánh hoa đào phủ đầy bức tượng Quan Âm...

Ngọc Cầm bị thoát mất hồn thật rồi! Giờ đây nàng không nghe thấy tiếng sóng biển hay bất kỳ một âm thanh nào nữa. Nàng chỉ nghe thấy tiếng chuông chùa trầm đục chậm rãi trong một đêm mưa xuân... cả tiếng mèo gào thê thiết! Nàng mơ hồ cảm nhận thấy một ngòi bút lông đang mơn man sau gáy, sỗ một nét dài lên tám lưng rồi điểm mấy nét chấm thủy đề nặng trên ngực nàng.

Ngọc Thư tiếp tục chèo thuyền chạy dọc theo dấu tranh. Mỗi bức tranh như một bước chân đọng lại trên mặt sóng. Nét vẽ siêu thoát ấy giữa chốn trần gian này chỉ có được khi bám theo gót hài của Ngọc Cầm trong buổi xuân sang. Nàng mặc cho gió thổi tung bay làn tóc mỏng và nhẹ. Bất giác quanh nàng phảng phất mùi tro giấy lẫn vào mùi đất ẩm ướt trong vườn nhà. Vì quá mãi mê chèo thuyền, tràng hạt nhỏ đeo ở tay nàng vượt đứt. Hạt gỗ nảy tung trên sàn thuyền, hỗn loạn theo nhịp sóng.

Xa xa giữa ngàn khơi đâu đó có tiếng tụng kinh đều đều, lặng lặng...

Chú thích:

12 - Trích chương “Thu thủy”- “Nam Hoa Kinh” của Trang Tử

13 - Trích chương “Tiêu dao du”- “Nam Hoa Kinh” của Trang Tử

14 - Trích sách “Trung dung”

Cầm Thư Quán

Chương XXV

Ngàn vạn sao đuổi nhau nhảy nhót trên sóng biển. Gió đưa hương rượu xa bay lẫn với vị nồng và mặn.

- Hương rượu sen...

- Phải rồi... hương sen thơm ngát của Tây hồ! Giữa biển trời mênh mông này cuối cùng cũng tìm ra... Em chèo hộ chị một quãng, để chị vắn tóc lên...

Ngọc Thư với chiếc lược chải tóc. Nàng vắn cao tóc lên lộ mảng gáy màu bạch của trắng thu. Nàng bắt đầu nhìn thấy nhấp nhô trên biển một mũi thuyền và cũng bắt đầu nghe thấy tiếng cười hào sảng của bậc quân tử. Ngọc Thư vén lại tóc mai, nàng đột nhiên cất tiếng hát văng vẳng mà mơ hồ:

“Lũng lơ vãng quế soi thêm

Hương đưa bát ngát càng thêm bận lòng

Dao vàng bỏ đẩy kim nhung

Biết người quân tử có dùng ta chăng...”

Nàng thả tiếng ngân theo ngọn hải phong. Từ con thuyền xa lạ cũng vang lên tiếng hát trầm trầm:

“Đèn tà thấp thoáng bóng trăng

Ai đem người ngọc thung thăng chốn này...”

Ngọc Cẩm bắt đầu đặt tay lên phím dây. Đó là khúc hát dân gian mà thánh thượng vẫn thường hát khi tới chỗ nàng. Nhưng nàng biết đó không phải là thánh thượng.

Ngọc Thư ngẩng đầu thấy vòm trời đính sao như muôn ngàn ngọn nến:

- Liệu mấy kẻ trên đời hiểu được cái thú nướng theo gió lốc lên tới chín vạn dặm của con chim bằng?

Sóng biển được yên lòng xô nhau trong phút chốc, từ bên thuyền kia lại sang sang tiếng ngâm:

- “Thầy Trang nói: Kia đàn cá lượn lơ bơi chơi, đàn cá mới sướng chứ!-

Thầy Huệ hỏi: Bác không phải cá, sao biết cái sướng của cá?- Thầy Trang

đáp: Bác không phải tôi, sao biết tôi không biết cái sướng của cá- Thầy Huệ

nói: Tôi không phải bác, không biết bác đã đành. Nhưng bác không phải cá, bác hẳn là không biết cái sướng của cá.”

- Trên đời này chẳng có ai hiểu được ai ư? Muôn sự vật đều chỉ một mình giữa biển trời rộng lớn ư? Âm và Dương chẳng bao giờ giao hoà, sống và

chết luôn luôn xa cách ư?

Ngọc Thư bắt giắc thở dài. Chiếc thuyền mỗi lúc tiến lại gần. Bên kia lại bật lên tiếng cười thoả chí:

- Cho nên:

*“Ly tịch phương ngôn tịch diệt khứ
Sinh vô sinh hậu thuyết vô sinh”
(Thoát kiếp rồi bàn câu tịch diệt
Không sinh hãy nói chuyện siêu sinh)*

Hai con thuyền đang đi về phía nhau. Ngọc Cẩm ngơ ngác nhìn Ngọc Thư vượt lại xiêm y, đôi mắt sáng bừng màu lửa.

- “Nếu chia ra mà xét cho rõ thì râu và lông mày có tên khác nhau. Nhưng hợp lại mà xét thì đều là lông của thân thể cả. Kẻ hiểu dị không chịu xét về gốc gác, mà ai nấy chỉ nói đến mình mà thôi, chứ không xét đến cái lẽ phải nương cậy lẫn nhau, rồi hoá ra tàn hại lẫn nhau, thù địch lẫn nhau, thế thì khác nào cắt đứt chi thể ra mà không biết đau.”

Hai chiếc thuyền lúc này đã ghé sát nhau. Trên con thuyền xa lạ kia là một bàn rượu. Ngồi thưởng rượu sen giữa biển khơi có một nhà sư và một chàng thư sinh. Khuôn mặt chàng thư sinh thanh tú, trầm ngâm, sâu lắng như biển cả. Chàng dường như không quan tâm tới cuộc đàm đạo vừa rồi mà chỉ rót rượu liên tục. Ngọc Thư mỉm cười triu mến. Nàng không lấy làm lạ mà cũng chẳng ngạc nhiên vì đã nhận ra nhà sư cùng nàng chôn tranh hôm Tết ngay từ tiếng hát ban đầu.

- Thật là hân hạnh cho bàn tăng được gặp hai vị tiểu thư Ngọc Thư và Ngọc Cẩm của Cẩm Thư quán...

Ngọc Thư e lệ cúi người đáp lễ, cặp má của nàng phơn phớt hồng:

- Thầy là bậc thiền sư thoát tục mà cũng biết tới chị em thiếp ư?

- Từ thuở nhỏ bàn tăng đã nghe danh Cẩm Thư quán. Đồn rằng ông chủ Cẩm Thư quán có muôn vản sách trong thiên hạ và có ngón đàn tuyệt duyệt làm lòng người bay bổng siêu thoát như được cưỡi trên cánh chim bằng.

Ngọc Thư cười gượng, nàng tránh ánh mắt của nhà sư:

- Cha của tiện thiếp đã truyền lại khúc “Hải du” cho Ngọc Cẩm...

- Phải!- Chàng thư sinh đột nhiên lên tiếng cắt ngang câu nói của Ngọc Thư- Thuở nhỏ ta từng tới Cẩm Thư quán nghe trộm tiên sinh chơi khúc “Hải du”. Ngẫm cho cùng khúc “Quảng Lăng tán” của Kê Khang cũng chỉ tới thế là cùng.

Dứt lời, chàng lại cạn sạch chén rượu. Ngọc Cẩm bấy giờ mới so dây. Nàng

nhìn thẳng vào những chén rượu cứ liên tục, liên tục được chàng thư sinh uống cạn.

- Kẻ tài tử không uống rượu thô tục. Huống hồ hương sen thanh nhã chẳng thể hít một hơi thật mạnh để mà ngấm say. Điệu đàn hay sao có thể gây tai trâu và bắt nó mê đắm được!

Chàng thư sinh dừng chén nhếch mép:

- Chỉ e cô còn nhỏ tuổi, chẳng tấu được hết sự vi diệu trong khúc “Hải du”.

Ngọc Cầm xiết chặt mép áo:

- Dám mong được biết trong hai vị, chẳng hay ai là người vẽ những bức tranh vừa rồi!

Chàng thư sinh nâng chén trước tầm mắt, xoay xoay chiếc chén, không thêm nhìn Ngọc Cầm lấy một cái:

- Phải rồi! Phải rồi! Trang Chu hoá hồ điệp hay hồ điệp hoá Trang Chu, có trời mà biết! Chỉ biết có hồ điệp, có Trang Chu, có trời, có biển, có tranh... Ai vẽ mà chẳng thế...

Ngọc Cầm bấm chặt dây đàn cố kìm cơn giận.

- Xin lỗi hai vị tiểu thư...- Nhà sư khoát tay- Hiền đệ của bản tăng bản tính vốn kiêu bạc, lại đã quá chén, thật là thất lễ!

Ngọc Cầm không đáp. Nàng búng dây đàn nhẹ tênh. Chàng thư sinh đưa mắt nhìn nàng. Chập chờn mờ mờ nhân ảnh của những ảo giác!

Nhà sư nâng chén, tiếp lời:

- Những bức tranh ấy chỉ lộ được thần của sự vật mà không thoát ra được cái thần ấy để đạt tới cực lạc. Chỉ có bức tranh hoạ tiểu thư Ngọc Cầm là tuyệt mỹ.

- Không!- Chàng thư sinh ngắt lời- Bức tranh ấy lại thiếu sự lắng đọng của một giọt lệ thương xuân...

Ngọc Cầm càng bội phần bối rối không thể phân biệt được ai là người vẽ bao bức tranh kỳ mỹ kia... Ngọc Thư gượng cười. Nhà sư chấp tay cúi mình trước thuyền của hai nàng:

- Mọi sự gặp gỡ đều là duyên nghiệp... Biển cả mênh mông tới vậy mà thí chủ và bản tăng còn có duyên hội ngộ thì thật hoang đường nếu chúng ta không cùng thưởng rượu đàm luận về chữ đạo ở đời... Nếu hai tiểu thư không chê, mời tiểu thư sang thuyền chúng tôi...

Ngọc Thư quay lại nhìn Ngọc Cầm. Ngọc Cầm vẫn không rời mắt khỏi những dây đàn đang ánh lên bóng sáng của ngọn đèn.

- Chị vẫn muốn tìm người thông hiểu Phật pháp để cao đàm pháp luận... Chị hãy sang đó đi... Em muốn một mình...

Ngọc Thư thở khẽ, nàng đưa mắt về phía nhà sư. Nàng nhìn thấy những

đường gân xanh nổi rõ trên thái dương của nhà sư. Những đường gân xanh ấy giật giật như nhịp đập của trái tim nàng. Nàng gật đầu rồi bước chân sang thuyền.

- Hết rượu rồi!- Chàng thư sinh thốt lên nuối tiếc- Có lẽ phải quay lại đảo lấy rượu.

- Không sao đâu...- Ngọc Thư mỉm cười- Cảnh trời biển đẹp vậy, không rượu cũng đã đủ say...

- Đệ không thích Phật, đệ chỉ thích rượu thôi... Không có rượu thì cảnh đẹp mấy cũng chỉ là một mặt hồ không sóng...

Ngọc Thư nhú mày, dăm chiêu giây lát:

- Công tử có thể dùng thuyền của chúng tôi để về đảo lấy rượu cũng không muộn...

Chàng thư sinh nhún vai uể oải đứng dậy, chẳng nói chẳng rằng cứ thế xăm xăm bước qua thuyền. Ngọc Cẩm vẫn không thèm để ý tới. Nàng mân mê những sợi đàn.

- Nếu nàng không sang thuyền bên, ta buộc phải đưa nàng về đảo đấy!

Ngọc Cẩm vuốt lọn tóc rủ xuống:

- Có hề gì... Nếu công tử thật sự say, biết đâu ta lại chẳng biết được ai là người vẽ bức tranh kia?

Chàng đẩy mái chèo. Con thuyền này bắt đầu rời khỏi con thuyền kia. Nhà sư vẫn cứ nhìn theo con thuyền mất hút dần sau nhiều đợt sóng.

- Biển cả bao la phải chăng là cõi mơ còn bờ kia là cõi thực, chỉ có bãi cát chạy dài là ranh giới giữa thực và mơ...

Chú thích:

15- Trích “Thu thủy”- “Nam Hoa Kinh”- Trang Tử

16 -Thơ của Quảng Nghiêm Thiền Sư

17 -Lời của Nguyễn Tịch

Cầm Thư Quán

Chương XXVI

Chỉ có tiếng sóng biển rì rào vỗ vào mạn thuyền... Chỉ có tiếng gió vút qua mũi thuyền... Chỉ có sự im lặng tới tuyệt đối.

- Ai là người vẽ bức tranh ấy! Quan trọng lắm ư?

Hương rượu sen toả ra từ hơi thở của chàng thư sinh. Ngọc Cẩm không đáp. Nàng lướt tay trên dây đàn. Dây thứ nhất rung lên tiếng những tràng cát trượt dần theo đợt sóng... Dây thứ hai rung lên tiếng cánh chim lướt cánh trên mặt nước... Dây thứ vô tận là tiếng của nước muốn chạy tới chỗ mệnh mông không bến bờ để chạm được vào mặt trời nóng bỏng...

Chàng thư sinh bất ngờ ngửa mặt lên trời cười ha hả, cười thê lương không dứt:

- Tại sao nàng lại không nghĩ rằng sự vô tận của biển không phải ở cái rộng lớn mệnh mang mà là ở cái sâu thăm thẳm... Dưới nước có cát, còn dưới cát có cái gì... ai biết...

Ngọc Cẩm vứt cây đàn xuống biển. Chàng thư sinh kinh ngạc nhìn theo cây đàn bập bênh trên cánh sóng.

Nàng đứng dậy, đôi mắt nhìn sâu vào khuôn mặt nhuốm phong sương của chàng. Bước đi làm chòng chành con thuyền. Nàng khẽ đặt tay lên bàn tay đang nắm chắc mái chèo. Có hai vì sao lấp lánh trong mắt nàng:

- Thiếp biết là chàng... Tại sao chàng lại trốn thiếp? Tại sao chàng lại bỏ thiếp mà đi? Tại sao chàng lại lạnh lùng uống rượu khi đã nhận ra thiếp... Chàng đừng nói với thiếp rằng chàng vô cảm khi đối mặt với thiếp...

Chàng trai rút tay lại, lãnh đạm nhìn xuống cây đàn trôi xa dần.

- Lòng tự trọng của thiếp... thiếp đã để quên ở Cẩm Thư quán mất rồi...

Chàng trai lại cầm lấy mái chèo. Thuyền lướt nhanh hơn giữa bầu trời và mặt biển chan chứa ánh sao.

Ngọc Cẩm bước trở lại chỗ cũ. Nàng quay lưng lại. Nàng nghe thấy những giọt rung rung đang lăn quanh khoé mắt. Những vì sao kia làm sao mà hiểu được!

- Hoá ra những cánh đào vẫn bám theo gót hài thiếp mà thiếp có bao giờ biết được...

Chàng thư sinh nhìn đôi vai nàng rung rung không biết vì xúc động hay vì thuyền. Trên trán chàng rịn mồ hôi lấm tấm. Gió trở nên vô nghĩa hơn lúc nào hết!

Cẩm Thư Quán

Chương XXVII

Đảo vắng có một vách đá dựng đứng sần sùi đầy những cặp chim nép cánh say ngủ. Dựa vào vách đá là một căn lều tranh xiêu vẹo.

- Nàng đợi ta ngoài này...

Chàng thư sinh lẳng lặng xách đèn bước vào căn lều.

Ngọc Cầm rút chân ra khỏi hải và khẽ chạm năm đầu ngón chân xuống mặt cát ram ráp mát hơi đêm. Sóng xô tà váy và đập vào cổ chân nàng. Vô vàn hạt cát li ti trườn qua mu bàn chân chạy về phía khơi xa... Nàng rón rén bước đi... nhẹ nhẹ... nhẹ nhẹ... Gió thổi mạnh làm lệch mảnh khăn vấn tóc. Ngọc Cầm đưa tay tháo tung để mặc mái tóc toả ra như những sợi tơ trời.

Gió lặng trong khoảnh khắc, nàng ngồi sụp xuống, đôi mắt dõi ra xa tới phía sao rơi xuống biển sâu. Nàng nghe thấy tiếng một vì sao nảy lên từ đáy cát sâu ngút ngàn...

Phảng phất mùi rượu sen luồn qua gáy nàng... Ngọc Cầm giật mình, bừng tỉnh khỏi thứ âm thanh bí ẩn mơ hồ ấy.

Một bàn tay ấm áp nắm chặt lấy đôi tay nàng. Một cánh tay khác vòng quanh vai nàng. Một khuôn mặt của ai đó đang ghé sát khuôn mặt nàng.

- Nàng đã hỏi ta quá nhiều và cũng đã nói với ta quá nhiều, nàng có biết không? Đông Đô đâu phải chỗ cho chúng ta...

Ngọc Cầm áp má vào ngực của chàng. Chàng ngẩng đầu nhìn những vì sao.

- Nàng đang lạnh à...

Ngọc Cầm xiết chặt lấy chàng thư sinh:

- Từ khi sinh ra, lúc nào cơ thể thiếp cũng lạnh như vậy...

- Vì vậy nên ông trời mới sinh ra ta...

Cả hai bật cười. Phút im lặng kéo dài miên man bất tận... Vụt một con chim trên vách đá đập cánh trong cơn mơ. Chàng thư sinh vuốt nhẹ một sợi tóc của Ngọc Cầm:

- Chúng ta sẽ nói điều gì lúc này nhỉ? Về chúng ta chẳng? Ta đã bỏ quên Không Tử ở Đông Đô mất rồi...

- Chàng không cần phải nói gì cả! Thiếp không muốn nghe giọng nói của chàng. Thiếp chỉ muốn nghe tiếng của một vì sao bị rơi xuống đáy biển kia...

Ngọc Cầm đặt tay lên tấm ngực nóng ran của chàng. Nàng nghe thấy tiếng đập liên hồi của những sợi thần kinh đang rung động.

Từ khi nào nàng đã nghe thấy tiếng sóng biển, hít vào vòm ngực mùi mặn măn của muối, những con dã tràng đội cát trời lên bò qua lưng chàng thư sinh rồi bò lên sống mũi của nàng. Nó ngơ ngác và lại quay ngược trở lại kéo theo sự tê tê, buồn buồn tới thích thú. Mỗi một lúc sau, nó mới đặt chân xuống cát và lại đùn đồng cát ướm lên, trốn biệt!

Sóng biển mang theo cả mùi rong rêu lẫn vào mái tóc buông xoã trên mặt cát. Hơi thở của biển hoá ra cũng nhịp nhàng như tiếng thở của thiếu nữ trong đêm xuân. Mười đầu ngón tay của Ngọc Cầm đã trở thành những chiếc chân mảnh khảnh của loài dã tràng lạc đường trên cánh tay, trên tấm lưng dài rộng của chàng trai trẻ. Những ngón tay ấy chạm vào mái tóc sũng nước biển.

Chàng thư sinh khẽ đặt môi lên trái tim nàng. Có gì đó ngọt ngào đầu lưỡi, lẫn vào vị mặn của nước biển đọng lại... Sự mơn man trong đôi bàn tay Ngọc Cầm đang rung lên sự sâu lắng của biển. Tiếng nhạc ray rút trái tim chàng... Chàng ngậm đôi ba sợi tóc dài đã thấm ướm. Vẫn vị mặn của sóng!

Lại một con chim đột ngột thức dậy trong đêm vỗ cánh xoàn xoạt!
Chàng thư sinh giật mình nhìn vách đá mỉm cười. Con chim lại ngủ yên trong đêm thanh vắng. Ánh sao không sáng nhưng cũng đủ soi rõ khuôn mặt thanh tú của Ngọc Cầm. Bao sợi tóc mai dính nước thành những đường vẽ màu mực tàu trên trán và gò má nàng. Chàng áp lòng bàn tay lên má nàng vuốt nước đọng. Nàng di đầu ngón tay trở trên cặp môi của chàng:
- Chàng biết không, thiếp vừa thấy bước chân của mình lẫn vào hoa rụng...
Lại cả rừng trúc lao xao trong gió... Cả một cánh hạc bị mây mù đè nặng khi bay qua núi cao.

Chàng thư sinh không nói một lời, nắm chặt tay nàng, kéo nàng dậy. Đôi chân hai người chạy thật nhanh qua những con sóng bạc. Nước dâng dần, dâng dần qua mắt cá, qua đầu gối, rồi tới bụng, tới ngang lưng... Mái tóc Ngọc Cầm bồng bềnh trên mặt nước, xô dạt theo sóng.
Có những sợi rong rêu quấn quít lấy nhau trong nước ấm. Từng hạt cát vẫn lẫn mình dưới lòng bàn chân...

Hai vò rượu sen đã vỡ từ lúc nào. Gió và nước biển làm loãng cả hương nồng trong loài mĩ tử.

Cầm Thư Quán

Chương XXVII

- Thiếp phải quay trở về kinh thành... Chàng sẽ về cùng thiếp chứ? Chàng thư sinh lặng người. Chàng vạch những đường vẽ vô định hình trên cát. Một cơn sóng xô tới lôi tất cả xuống đáy biển.

- Ta đã cất bước rời khỏi đó, chẳng lẽ lại quay lại...

Ngọc Cầm gượng cười:

- Thiếp biết... với chàng, thiếp chỉ là một cơn gió thoảng qua!

- Ừ!... Có lẽ... Ngoài biển này có quá nhiều gió!

Ngọc Cầm thu gối chống cằm. Mặt trời đang đùn mây trắng lên cao.

- Thiếp vốn dĩ đã linh cảm được rằng tất cả chỉ là một giấc mơ...

Chàng thư sinh xiết bàn tay nhỏ bé của nàng trong tay, chàng thấy giật mình vì bàn tay ấy mang hơi ấm của mặt trời.

- Ta sẽ lênh đênh trên biển để vẽ một bức chân dung tận thiện tận mĩ tặng nàng... Trung Thu ta cùng nghĩa huynh trở lại chùa Đông Long, ta sẽ đợi nàng dưới mái chùa ấy, bên bờ ao ấy... Rồi chúng ta sẽ rời khỏi chốn kinh thành chật hẹp đó!

Nắng đọng trên gò má của hai người. Những cánh chim vút thoát khỏi vách đá chao người giữa biển. Hàng chục con dĩa tràng đội đất bò lồm ngồm trên mặt cát.

Ngọc Cầm chột bặt cười.

- Nàng cười gì? Nàng không thấy giây phút này thật đẹp à?

- Thiếp chỉ băn khoăn tại sao nghĩa huynh của chàng và chị thiếp không quay trở lại tìm chúng ta...

Chàng cười lớn:

- Có gì lạ đâu! Họ sùng kính Phật Tổ quá mà... Chỉ e rằng họ quên lời Phật dạy!

Một con thuyền đang nhú dần giữa sóng biển...

Cầm Thư Quán

Chương XXIX

Cầm Thư quán hơn một tháng vắng người mà vẫn giữ nguyên được vẻ trang nhã, lịch sự. Ngọc Thư đốt ba nén hương, vái lạy trước bàn thờ. Ngọc Cầm ngẩn ngơ nhìn những sợi khói làm mờ nét khắc trên hai tấm bài vị.

- Phần nào em đã hiểu được khúc “Hải du” của cha...

Ngọc Thư kéo rèm cửa, đôi mắt nàng dõi theo đám sen đang tàn dần...

- Khúc “Hải du” vốn dĩ không phải của cha...

Ngọc Cầm kinh ngạc:

- Chị nói sao?

Ngọc Thư vuốt lại những trang sách đã nhàu trên kệ:

- Cha kể với chị rằng khi mới từ Hoan Châu lên kinh thành dự thi, cha tình cờ gặp mẹ ở Cầm Thư quán này... Cha say mê nhan sắc và học vấn của mẹ, rồi đêm nào cũng tới gầy đàn trước cửa thư quán, mẹ vẫn tuyệt nhiên không mở cửa. Thi trượt, cha uống rượu say và nằm ngủ trước cửa nhà. Trong giấc mơ, cha nằm mơ thấy cùng mẹ rong ruổi thuyền trên biển xanh và nghe đâu đó văng vẳng khúc nhạc. Tỉnh dậy, cha chép lại thành khúc “Hải du” và tấu suốt đêm. Lúc này, mẹ mới thực sự đem lòng yêu cha...

Ngọc Cầm tỏ vẻ giận dữ:

- Tại sao cha lại kể với chị mà lại không kể với em nhỉ!

Ngọc Thư cất cuốn sách vào kệ:

- Thì chị giống mẹ hơn em mà... Khi em lớn lên, chị mới hiểu tại sao một người tài hoa như cha lại có thể thi trượt... Cha vốn không coi trọng Khổng Tử, đương nhiên, cha sẽ không bao giờ rập rập viết theo những lời khuôn vàng thước ngọc đó được...

Ngọc Cầm mở cánh cửa nhìn ra thủy đình. Nàng bắt ngò tới nhú đôi lông mày. Một bông sen nằm ngang cửa, cánh hoa đã bị viền đen, nhưng vẫn còn màu hồng của hoa.

- Cửa thánh thượng đây... Chắc thánh thượng vẫn còn rất nhớ em...

- Chị bảo phải làm sao bây giờ...- Ngọc Cầm thở dài.

Ngọc Thư lắc đầu như là nuôi tiếc:

- Thánh thượng lại chẳng có được cái phúc của cha...

Ngọc Cầm bật cười, nàng chìm vào bức tranh chàng thư sinh hoạ dáng vẻ nàng trong ngày xuân. Nàng nói trong mơ màng:

- Chị à... từ bây giờ cho tới khi gặp chàng em sẽ không đàn nữa... Lúc ở trên biển, em đã quên không nhớ tới là phải tặng chàng một khúc nhạc.

Ngọc Thư chỉ lặng lẽ ngồi xâu lại những viên gỗ nhỏ trong tràng hạt vào sợi chỉ đỏ. Hai má nàng ửng hồng như cánh hoa sen.

Cầm Thư Quán

Chương XXX

- Ngọc Cầm, nàng mở cửa ra đi... Nàng đã về, tại sao lại còn tránh ta... Đã lâu lắm rồi ta không được nghe tiếng đàn của nàng, đã lâu lắm rồi ta không được ngắm dung nhan của nàng... Nàng mở cửa cho ta... Hãy ra đây! Ta hứa sẽ không để ý tới Ngọc Thư nữa... Ta chỉ cần có nàng thôi!

Ngọc Cầm ghé sát đầu vào Ngọc Thư:

- Chị đừng giả vờ ngu thế chứ... Làm thế nào đây! Thánh thượng không muốn để ý tới chị nữa rồi...

Ngọc Thư cố nhin cười làm vẻ nghiêm túc:

- Nghiệp chướng của em gây ra, em tự gánh vác lấy đi...

- Chị ăn nói ngày càng giống cái chàng hoà thượng chẳng ra hoà thượng ấy...

Ngọc Cầm giận dữ, nhấp nhồm không yên. Ngoài cửa, thánh thượng vẫn tiếp tục nói:

- Đêm nay là Rằm tháng Bảy, nàng nhớ không... Đã một năm rồi kể từ khi ta có được nàng... Những bông sen trong đầm cũng đã cánh hết rồi!

Ngọc Cầm vùng đứng dậy, nàng bước nhanh tới gần cửa. Bóng thánh thượng in hình trên rèm:

- Thánh thượng... xin ngài hãy hồi cung... Đêm đã khuya rồi... Chỗ của chị em thiếp không phải ở hoàng cung! Nếu thánh thượng vẫn nhớ tới tiếng đàn của thiếp thì bao giờ ngài cũng có thể nghe thấy, nếu thánh thượng còn nhớ tới dung nhan của thiếp thì lúc nào ngài cũng như có thiếp bên cạnh...

Thiếp đã nói với thánh thượng rằng thiếp là kẻ đi trên cát không muốn để lại dấu chân... Vì vậy, mong ngài hãy trở về với triều đình!

Tiếng thở dài từ bên kia cánh cửa làm lay động mảnh vải rèm:

- Ta hiểu rồi... Thực ra chưa bao giờ trong lòng nàng có ta... Ta hiểu...

Nhưng một ngày nào đó, nhất định nàng sẽ nhớ tới ta, sẽ mơ tới ta!

Thánh thượng đặt một bông hoa sen xuống chân cửa. Ngài đi thẳng xuống thuyền. Trước mặt ngài là một đám sen đã tàn tạ của buổi đầu thu.

Cầm Thư Quán

Chương XXXI

Trăng chưa lên tới đỉnh mà đã sáng tới trong vắt. Gió khiến ly rượu sen cũng nổi sóng.

- Lâu rồi không được thưởng thức rượu sen và cũng không được nghe tiếng đàn của em Ngọc Cầm!

Nữ sĩ Ngô Chi Lan nâng chén rượu trước mũi đưa hương nồng lẫn vào trong gió.

- Phải rồi!- Phù Thúc Hoành tiếp lời- Ngày hôm nay đã là mười bốn, mai trung thu... Trăng đẹp quá, em chơi cho chúng ta nghe khúc “Hải du” như mọi năm được chứ?

Ngọc Cầm gượng cười:

- Em xin được dùng rượu thay cho đàn được không... Mai là trung thu, em sẽ tấu khúc “Hải du”, còn hôm nay, em đành phải thất lễ!

Đoạn, nàng cạn chén rượu. Ngọc Thư vội đỡ lời:

- Trăng hôm nay đẹp quá! Chưa bao giờ trăng mười bốn đẹp như vậy!

Ngọc Cầm nhìn lên vầng trăng. Nàng chợt bùi ngùi. Tiếng trò chuyện luận đàm về thế sự, về thi phú cứ lắng dần... lắng dần bên tai nàng. Bất giác nàng thở dài:

- Trăng mười bốn mà đã đẹp thế này, e rằng ngày mai không có trăng...

Ngọc Thư mặt biến sắc, nàng nhăn mày:

- Đừng có nói gở thế! Đã trung thu thì không thể không có trăng!

Ngọc Cầm chỉ buồn rầu nâng chén. Hai vợ chồng Phù Thúc Hoành và Ngô Lan Chi ngơ ngác cũng lặng lẽ nâng chén.

Vầng nguyệt lơ lửng mỗi lúc một cao giữa mênh mông trong vắt.

Cứ mỗi lúc Ngọc Cầm ngược mắt nhìn lên, nàng càng cảm thấy trăng đẹp đẽ rồi trong lòng lại cộn lên ý nghĩ: Ngày mai sẽ chẳng còn trăng nữa...

Cầm Thư Quán

Chương XXXII

Trời mưa rào rào suốt từ sớm tinh mơ. Hai nàng bị đánh thức bởi tiếng mưa không ngớt trên mái tranh.

Ngọc Cầm vùng dậy, nàng điểm trang vội, khoác áo, bước nhanh chân...
Bức tranh sẽ ước hết mất... Chàng sẽ ước hết mất...

Nước mưa luân trên từng viên gạch nâu đỏ rêu phong rõ từng giọt xuống
khoảnh sân chùa ước bóng. Chính ngộ mà trời như lúc sâm sâm tối. Khí lạnh
làm tan rã đám sen tàn trên mặt ao. Bức tường vẫn trống trơn không một bức
tranh.

Ngọc Cầm nép dưới mái hiên. Những giọt nước đọng rõ từ tón xuống vũng
bắn văng ra tứ phía. Nàng bắt đầu nghĩ về những bức tranh... nghĩ về những
đợt sóng đập vào mạn thuyền... cả về đáy đại dương sâu thẳm... có gì ẩn
chứa trong ấy?

“Dưới bầu trời là mặt nước... dưới mặt nước là lòng biển... dưới lòng biển
là đáy cát... Hoá ra mặt đất mới là nơi rộng lớn mênh mông chứ không phải
biển khơi! Ta đã sai ư? Ta đã ra đến tận biển để tìm được sự tự do nhưng rồi
vẫn thấy bần khổ... Biển dù rộng vẫn bị ngăn bởi đất, thậm chí chính đất
lại chứa biển trong lòng...”

- A di đà Phật... Mời thí chủ vào xơi nước...

Ngọc Cầm giật mình, một sư thầy đang cúi người. Nàng cũng mỉm cười đáp
lễ:

- Dạ vâng... xin được thất lễ...

Nhà sư lắc đầu quay đi... Mưa không ngớt. Gió mạnh đẩy mưa tạt vào ước
hết cả bức tường gạch nâu.

“Chắc hẳn chàng cũng đang đợi mưa để đến đây... Bức tranh này sẽ không
bị nhoè như những bức tranh khác của chàng được! Đâu đây lạ thể! Sao lại
có mùi rong rêu quấn theo vị muối mặn... Hay là chàng đã đến!”

Ngọc Cầm cố căng mắt nhìn qua màn mưa trắng xoá... Chàng đang đến ư?
Không!... Chỉ vắng lặng công tam quan...

Tiếng chuông chùa trầm đục rền rền trong mưa. Lòng Ngọc Cầm thấy trống
trải như gió.

“Mưa tạnh trắng lên chắc chàng sẽ tới! Đó là bức tranh tận thiện tận mỹ, vì
thể không thể để nhoè dù chỉ một nét màu...”

Trời sâm tối mà trời vẫn mưa, thậm chí càng lúc càng mưa dữ dội.

“Trắng lên thì chàng sẽ tới... Hoá ra ta đợi trắng chứ đâu có đợi chàng!

Nhưng nếu trắng không lên thì sao? Thiếp đã dự cảm rằng sẽ không có trắng

mà...”

Chuông chùa điểm canh khuya. Ngọc Cẩm rùng mình. Lúc này nàng mới cảm thấy lạnh. Nàng mơ hồ nhận ra rằng mình đang dần tuyệt vọng. Mưa ngớt dần, ngớt dần... Trăng ló ra khỏi mây mù tỏa ánh sáng yếu ớt. Trong ánh sáng mỏng mảnh của trăng vẫn còn vẩn lên những đường đen sâu hoắm.

“Chàng có thấy trăng lên rồi không? Tất cả chỉ là một giấc mơ trong đêm xuân... Giống như cái ảo vọng về sự tiêu điều tự tại khi được lên đênh trên biển. Cả cuộc đời ta luôn đuổi theo những ảo ảnh. Nào là chàng... nào là đáy biển mênh mông vô tận... nào là khúc “Hải du”. Ta đang đi đâu, đang ở đâu giữa cõi tục thế này? Rừng trúc có thật nhưng hơn ai hết thiếp hiểu rằng rừng trúc trong tranh của chàng chẳng bao giờ có thật... Biển mênh mông trước mắt nhưng vẫn nhìn thấy bờ, còn khúc “Hải du” thì chẳng bao giờ có thể thấu tới tận cùng... Đáy của biển ấy phải chăng chính là không có đáy!”

Mưa ướt sũng khắp người Ngọc Cẩm. Dáng chàng thư sinh lờn vờn như hồn ma bóng quế lững thững đi giữa ánh trăng...

Cầm Thư Quán

Chương XXXIII

Lờ mờ nét bức tranh hoa đào bám vào gót hài... Lờ mờ cây độc huyền... Lờ mờ một người đàn ông đang bóp trán suy nghĩ.

Ngọc Cẩm khẽ ho tiếng nhỏ. Người đàn ông bừng tỉnh, quay người lại.

- Ông là ai?

Người đàn ông ôn hoà, cúi chào Ngọc Cẩm:

- Tôi là ngự y thánh thượng cử đến thăm bệnh cho tiểu thư...

Ngọc Cẩm thở một hơi nặng nhọc. Chân tay nàng bủn rủn tới không thể nào gượng dậy nổi.

- Hãy tâu với thánh thượng rằng tôi không cần... Bệnh của tôi không chữa khỏi được...

- Đó là thánh chỉ!

Ngự y nhún vai và từ tốn ngồi xuống chiếc ghế cạnh giường Ngọc Cẩm:

- Thánh thượng đã ở đây suốt hai ngày qua... Tiểu thư thật có phúc lớn!

Ngọc Cầm thất thần:

- Chị Ngọc Thư của tôi đâu?

- Tiểu thư Ngọc Thư đã tới chùa Đông Long từ sớm cầu an cho tiểu thư!

Ngọc Cầm quay mặt vào trong tường. Nàng hiểu rõ rằng Ngọc Thư không đến chùa để cầu an.

- Hôm nay đã là mười tám rồi... Có còn trăng nữa không?

Viên ngự y chột sừng sờ, ông nhìn ra khung cửa sổ:

- Tiểu thư không thấy rằng trời vẫn mưa ư?

Mưa vẫn còn rả rích và trời sầm sì buồn nảo. Ngọc Cầm nằm yên không nói thêm lời nào nữa nhưng đôi mắt nàng không rời bức tranh.

Chàng đã không tới thật rồi... Phải! Biển có quá nhiều cơn gió đi qua... Tại sao những con chim biển lại luôn vỗ cánh trong giấc mơ... Tại sao những con dã tràng cứ rúc sâu xuống cát... Rõ ràng đó là điềm trời báo trước... Nếu người ta quên ngắm trăng vào mười bốn thì sẽ chẳng bao giờ được thấy trăng rằm...

Những hạt mưa ngoài kia sao hồng hồng như cánh đào rơi buổi đêm xuân. Nàng lại chìm vào cơn mộng mị mất rồi... Biết bao cơn dã tràng đang vây xung quanh nàng... Tiếng vỗ cánh của loài chim biển... Lửa bùng lên thiêu những bức tranh cháy rụi... Một bông sen gãy cuống gục xuống mặt hồ lăn tăn sóng...

- Ngọc Cầm... Ngọc Cầm... em sao thế...

Ngọc Cầm hất chặn vùng dậy. Nàng thở dốc... Ngọc Thư đỡ nàng nằm xuống, nàng vẫn không lấy lại được bình tĩnh.

- Em sốt cao quá...

- Chị à... - Giọng nói của nàng chỉ còn hỏn hển- Sau trận ốm này, liệu em có chết không?

- Vớ vẩn!- Ngọc Thư quát to- Chị xin lỗi... Tại sao em lại chán nản đến thế! Từ lâu lắm rồi chị không thấy tiếng cười của em trong như ngọc nữa...

Ngọc Thư vuốt mái tóc của Ngọc Cầm, trùi mền dỗi ánh mắt mơ màng.

- Chị à... Chị có thấy rằng càng trong thì càng dễ vỡ đục không? Nếu chị không muốn thấy em khóc, chị đành phải nghe tiếng cười của em vậy!

Ngọc Thư thật chẳng biết nói gì hơn là im lặng. Sự im lặng càng lôi kéo Ngọc Cầm vào bức hoạ treo trên tường.

- Mùa xuân sao lại ở sau lưng em... Hoá ra nó chẳng đuổi kịp nỗi em rồi...

Ngọc Thư kéo ghế dịch lại, che tầm mắt của Ngọc Cầm đang hướng về phía

bức tranh.

- Cả Đông Đô đang dồn đại về em, về mối tình của thánh thượng dành cho em... E rằng em không thể không nhận sắc phong được rồi...

Ngọc Cầm thở một hơi nặng nhọc:

- Cho dù chị có che bức tranh đi thì em vẫn nhìn thấy nó. Một bức tranh đầy mê cảm thì cho dù nó có bị đốt cháy thành tro bụi, người ta vẫn bị ám ảnh...

Cầm Thư Quán

Chương XXXIV

Viên ngự y bê một bát thuốc nóng nghi ngút đặt lên trên bàn. Ngọc Cầm hé mắt, nằng gượng người dậy.

- Lần sau thánh thượng tới, ông nhớ đánh thức tôi... Tôi có chuyện muốn tâm với ngài...

Viên ngự y khẽ khuấy nhẹ thìa thuốc, giật mình gật đầu. Ngọc Cầm lại tiếp lời:

- Ta không phải con gái ông, cũng không phải chủ nhân của ông, sao ông lại chăm sóc ta tận tình đến vậy...

- Nghiệp y lấy đức làm trọng... Thánh thượng cũng thế mà một đứa trẻ lang thang cũng thế...

Ngọc Cầm lại thở dài:

- Giá như trên đời này còn được người có y đức như ông... Ngày mai ông không cần chăm sóc cho ta nữa... Đằng nào ta cũng sẽ chết, ông bị truy tội thì thật không công bằng... À, thuốc đã đỡ nóng chưa!

Ngự y bưng bát thuốc tới cho Ngọc Cầm. Nàng ghé sát môi, thấy vị đắng, nhăn mặt khó chịu. Nàng trầm ngâm trước bát thuốc sóng sánh màu đen:

- Ta nói trước với ông để ông biết rằng không phải là ta chê y thuật của ông kém... Chỉ vì ta cảm nhận được cái chết rất gần ta... Có thể thôi!

Nàng lại đưa bát thuốc tới chạm môi. Viên ngự y đột ngột quỳ xuống, mặt tái lại vì xúc động:

- Trong thuốc có độc...

- Ta đã đoán trước hết rồi... Hôm nay ông khuấy thuốc nhiều hơn bình thường và sắc mặt ông cũng không được thư thái như mọi ngày... Ta cảm nhận được!

Ông lắc đầu vì thất vọng:

- Tại sao... tại sao chứ... Ta sẽ tìm tiểu thư Ngọc Thư về và sẽ giúp hai nàng trốn khỏi đây...

Ngọc Cẩm xua tay cười:

- Còn gia quyến của ông thì sao... Số mệnh đã vậy rồi, cũng chẳng thoát được... Cuộc sống của ta đến đây, ta còn cảm thấy nó đáng sống... Nếu mai này, khi ta trở nên khôn ngoan hơn, thành bậc mẫu nghi thiên hạ để rồi chết khô trong hoàng cung... thì thà ta chết trong Cẩm Thư quán còn sung sướng hơn biết bao lần... Ông hãy về đi! Ta muốn chết một mình... tiêu diêu tự tại đi giữa biển xanh... ông về đi!

Mấy ngày chăm sóc Ngọc Cẩm, chưa bao giờ ngự y thấy nàng nói nhiều như thế. Ông đành lặng lẽ đứng dậy, cúi người lui ra...

- Ai là người muốn hại ta...

Ngự y cúi đầu không đáp. Ngọc Cẩm nhếch khoé hạnh, lắc đầu rồi ngửa mặt cười lớn...

Ngọc Cẩm thấy ông khuất bóng, nàng uống cạn bát thuốc rồi gượng dậy đi ra cửa sổ. Ao sen chỉ còn một đám khô đen xơ xác giữa bầu trời âm đạm. Trời chiều đè nặng cánh chim bằng một thứ mây vô định.

Cẩm Thư Quán

Chương XXXV

*“Nhi nữ đa tình nguyên thị Phật
Anh hùng mạt lộ bán vi Tăng”
(Nhi nữ đa tình thì thỉnh Phật
Anh hùng cùng đường nửa là Tăng)*

Tiếng ngâm thơ văng vẳng sau điện thờ khiến Ngọc Thư không khỏi kinh ngạc. Nàng ngừng khấn, vội đứng dậy, bước nhanh tới gần điện. Từ sau bức tượng Thích Ca, một nhà sư áo trắng bước ra giữa nghi ngút khói hương.

Ngọc Thư không giấu được sự vui mừng:

- Đó không phải lời Thích Ca muốn dạy chúng tăng...

- Có hề gì... Những lời dạy chỉ dành cho những kẻ còn mê muội... Còn tranh giành, còn muốn nói là còn ngu xuẩn...

- Tiếc rằng thầy nói không phải ít...

Nhà sư nghiêng người chấp tay:

- Khi Thích Ca muốn truyền đạo, ông cũng không phải người nói ít... Cái nói của kẻ ngu và kẻ tuệ khác nhau...

Lư hương đột ngột bốc lửa cháy nghi ngút. Lửa rừng rực thiêu đốt cả trăm nén hương đang đốt dở làm rụng xuống tro tàn.

- Đã qua Trung thu từ rất lâu rồi...

Nhà sư cúi đầu:

- Bàn tăng sẽ cùng tiểu thư về Cầm Thư quán...

Ngọc Thư vuốt lọn tóc rũ xuống gò má, mỉm cười:

- Bức tranh của Cầm Thư quán đang đợi thầy tới hoá duyên...

Lửa lại bùng lên lần nữa, đỏ hơn và khói toả mùi trầm lẫn khét ám cả vào tượng Phật.

Cầm Thư Quán

Chương XXXVI

Nhà sư và Ngọc Thư vừa thấy rằng trúc trước cổng thì đã nghe thấy tiếng độc huyền run run... Nghe đâu đó đầu lưỡi vị mặn của bọt biển...

Một màu đen vô cùng của đáy sâu thăm thẳm. Dưới đáy biển thì có bao giờ có sóng nhưng lại luôn làm dậy sóng. Mặt trời, mặt trăng, trời xanh, mây trắng rơi xuống đáy cũng chỉ đành tan vào màu đen bất tận ấy. Đàn lặn nén ngực tới ngừng đập.

Ram ráp lòng bàn chân. Từng bước chân dưới đáy sâu hoá ra chỉ là những dấu chân hoảng loạn của con dã tràng trên bờ biển. Từng cung bậc của đứt lòng người thành trăm khúc... Từng ngón tay nổi lên đường gân tím chằng chịt quái trận.

Một giọt máu đọng bám theo bầu đàn chạy vệt đỏ dài xuống dây... Dây đàn nhuộm màu đỏ tươi...

Có gốc đào đâm chồi dưới đáy sâu... Nụ đào vừa hé hé mượng nhưng đã bung nở lung linh ánh hào quang ngũ sắc. Con rùa vô tình bơi qua uể oải làm rung thân cây... Cánh đào rời ra khỏi đài hoa... Vô vàn cánh đào không rụng

xuống đáy mà dâng lên theo sóng... Sóng cứ dâng... Đào cứ lơ lửng, chơi vơi... Đâu đâu cũng thấy cánh đào... Mặt nước biển xanh lăm lăm những chấm phớt hồng kéo tới tận chân mây trắng...

“Hoá ra chỉ là một tràng mộng của kẻ khát thèm. Sự tuyệt mỹ, khoái lạc vốn dĩ không có thực trên cõi đời này. Thấu tới tận cùng trời đất là chạm một đầu ngón tay vào cái chết... Chàng đã bỏ ta rồi, đã quên ta rồi... Chàng chỉ cần ta cho bức tranh tận thiện tận mỹ của chàng... Bức tranh ấy đâu còn là ta nữa... Chàng sẽ chẳng tới đâu vì trăng cũng không tới... Trăng rằm cũng đành chết dưới đáy trời bởi chẳng bao giờ đạt tới tận thiện, tận mỹ... Trăng đêm qua tuyệt đích nhưng nào có phải trăng rằm... Hương rượu sen... Hương rượu sen trong hơi thở của chàng... Rồi ta lại ra giữa trùng khơi tìm hương rượu sen...”

Đàn vút dứt. Máu rùng rùng trên sợi cước. Ngọc Cầm gục xuống thân đàn. Mái tóc nàng buông xoã phủ kín cây độc huyền. Đôi ba sợi tóc còn rung rung, phập phồng cũng lặng dần... lặng dần...

Gót hài của nàng trong bức tranh như được nhập thần... Những cánh hoa đào đang bám theo gót hài về tận nơi xa vút...

Cầm Thư Quán

Chương XXXVII

Trời sầm xuống... Mây đen đẩy lùi mây trắng xuống tận đáy biển sâu vạn dặm. Trời loang lổ, biển cũng loang lổ... Một con thuyền lạc giữa mênh mang...

- Biển động!

Nhà sư bình thân tọa thiền. Ngọc Thư áp lòng bàn tay lên sóng.

- Ngọc Cầm vừa chạm tới đáy là biển động!

- Điều bần tăng cần nói với tiểu thư Ngọc Cầm trở thành vô nghĩa mất rồi...

Ngọc Thư rút tay lại vì nước biển đột ngột lạnh:

- Vậy còn với ta... chẳng lẽ thầy không có điều gì muốn nói với ta hay sao?

Thầy có sợ rằng sẽ có một ngày điều ấy trở nên vô nghĩa...

- A di đà Phật...

Nhà sư nhắm mắt cố định thân rồi đưa tay mở tay nải.

Ngọc Thư chết lặng người. Nàng sững sờ. Trước mặt nàng là pho tượng Phật được điêu khắc tinh vi, màu sắc tươi tắn như đang sống động. Nhưng sự tinh tế trong từng đường khắc không khiến nàng kinh ngạc. Nàng bị choáng váng bởi hình thù quái dị của pho tượng. Một Phật Ông và một Phật Bà đang ôm nhau, nét mặt hoàn toàn thoát tục, mọi chiếc áo cà sa đều trở nên vô nghĩa... Ngọc Thư rón rén sờ tay khắp pho tượng, nàng vẫn im lặng, chưa hết sự hoảng loạn.

- A di đà Phật...

- Thầy vẫn có thể đi theo Phật A di đà được ư? Bức tượng đẹp nhưng là vật dị giáo...

Nhà sư chợt bật cười lớn át cả sóng đang mỗi lúc một dữ dội. Tiếng cười của nhà sư như được cất lên từ cõi sâu hun hút.

- Đôi khi ta vẫn luôn tự hỏi mình rằng thầy có phải là người theo Phật?

Nhà sư lại càng cười lớn hơn... cười như chưa bao giờ được cười... cười khiến những đám mây cọ vào nhau thành tiếng sấm...

- Tại sao nàng không cười đi! Đây là bức tượng Phật Đại Hoan Hỉ ... Tại sao nhìn thấy Phật Hoan Hỉ, nàng lại hoảng sợ tới vậy? Nàng muốn nghe điều ta muốn nói với nàng kia mà...

Ngọc Thư đỏ mặt quay đi. Thuyền chòng chành khiến nàng bám chặt vào thành thuyền. Nhà sư đột ngột gỡ tay nàng và nắm thật chặt, gói chàng quỳ xuống đè lên tà váy Ngọc Thư.

- Nàng đã bao giờ nghĩ tới nếu Thích Ca, Lão Dam, Khổng Khâu cùng sống với nhau thì như thế nào chưa? Chỉ có những kẻ bám theo gấu áo của ba ngài mới nhốn nháo tranh cãi nhau và đưa ra trăm vản giới luật... Những kẻ ấy chẳng bao giờ xót thương để biết đem chôn và hoá duyên cho những bức tranh trong một ngày xuân... Ta chẳng muốn đi theo ai... Ta chỉ muốn đi trên con đường của ta giữa bể khổ và chẳng cần biết đến quay đầu... Ai không phải chết, chết giữa bể khổ và chết trên bờ thì có gì khác nhau?

Bức tượng Phật Hoan Hỉ rơi tùm xuống biển. Phật Bà chìm trước, Phật Ông chìm sau giữa muôn trùng tăm tối. Hai vị Phật ở dưới đáy sâu vẫn sẽ ấp ủ sự hoan hỉ. Đây thì “định”, đây thì “tuệ”... đều chẳng là gì giữa màu đen của biển khơi.

Trên mặt nước, sóng vẫn chồm cao. Sét rạch ngang bầu trời mặt biển như muốn xé đôi tất cả để tìm thử xem pho tượng Hoan Hỉ đang nằm ở đâu dưới đáy sâu vạn dặm kia.

Chú thích:

19 -Phật Hoan Hỉ là một trong số những bức tượng thờ Phật của phái Mật Tông. Phật Hoan Hỉ có hình thù của đôi trai gái loã thể, tượng trưng cho sự thoát tục, người nam đại biểu cho “tuệ”, người nữ đại biểu cho “định”, như hai bánh xe của một cỗ xe, như một con chim có hai cánh. Hai thân thể nam nữ ôm nhau đã thể hiện sự thành công về cả trí tuệ lẫn phương pháp, gọi là “bi trí tương hợp”, nam nữ tương hợp là một con người hoàn chỉnh, là một sự viên mãn đầy đủ. Bức tượng cũng thể hiện cho việc song tu sẽ sớm thành Phật.

Cầm Thư Quán

Chương Kết

“Ai đếm nổi bao cánh đào rơi buổi xuân tàn? Ai thấu hết thanh hương từ bầu rượu sen đang lênh láng trên mặt bàn... Gót hài kia đang đi về đâu thế? Đất trời rộng bao la làm vậy mà sao chẳng nơi nào có thể là nơi ta tung cánh tự do? Thế gian chua ngoa, độc ác đâu có chỗ cho những cánh hoa đào mỏng mảnh sống qua được mùa xuân...”

Tại sao ta còn cố đi tìm một bức tranh chân thiện, chân mỹ? Gót hài của nàng... gót hài của nàng... Không kẻ nào có thể chiếm đoạt, cưỡng bức...”

Chàng thư sinh gạt tay! Bầu rượu vỡ tan tành trên sàn gỗ. Những giọt rượu lăn dài qua kẽ hở giữa hai tấm ván, trườn nhẹ trong thỉnh không rồi chìm dần trong đáy nước xôn xao của Dâm Đàm.

Mười đầu ngón tay như những bước chân của loài dã tràng trên cát chạy dài lên sợi tơ đàn bật ra dải âm thanh day dứt khôn nguôi. Cứ mỗi một phím tơ rung lên là một bông hoa đào rụng xuống trước hiên.

- Ta biết là ngươi sẽ xuất hiện! Ta biết... ta biết...

Chàng giật mình nhìn về phía cánh cửa gỗ dẫn ra thủy đình. Thánh thượng đã lặng lẽ đứng đó từ khi nào.

- Ta biết vì người mà nàng lánh xa ta... ta biết người sẽ quay lại Cầm Thư quán để tìm nàng... Ta không biết người là ai, nhưng mỗi lần nhìn thấy bức tranh kia, ruột ta như đứt đoạn... Người còn về đây để làm gì?

Một phút im lặng kéo dài! Im lặng tới còn nghe thấy cả những bông hoa đào chạm vào nền gỗ ướt mưa. Bất chợt, chàng thư sinh ngửa cổ dốc ngược bầu rượu sen. Lần đầu tiên trong cuộc đời chàng thấy rượu đang thiêu đốt cổ họng tan thành tro bụi. Chàng cười lớn, cười thật lớn để thổi cao ngọn lửa đang bùng bùng.

- Người đam mê nàng ư? Không! Người chỉ muốn chiếm giữ cả thân xác, cả tâm hồn, cả khúc “*Hải du*” của nàng thôi... Kẻ làm vua... Kẻ làm vua bao giờ chẳng coi những điều chân thiện, chân mỹ như vàng bạc, châu báu trong kho... Người hãy ra khỏi đây đi... Cầm Thư quán không phải chỗ cho kẻ dơ bẩn như người. Hãy về với cung vàng điện ngọc của nhà người, hãy ôm ánh hào quang của người vào lảng mộ để muôn vàn bóng ma nhảy múa ngợi ca, đừng bắt nàng hay ta phải khuất phục trước người...

Lại một khoảng im lặng. Có cơn gió luồn qua vai thánh thượng, khẽ lay bức tranh Ngọc Cầm, làm rung rung gót hài. Thánh thượng giật mình. Bước chân Ngọc Cầm mang theo cơn man nào là đào hoa đang đi xa dần ngài... ngài sẽ không bao giờ với tới. Bất giác, ngài thở dài... quay đi...

Chàng nghe tiếng kéo kẹt của mái chèo xa dần. Chàng lại tiếp tục say hương rượu.

Kìa lửa! Lửa! Lửa lan bốn phía tường. Lửa cao dần ngút trời khói. Tiếng cười của chàng như rạch lửa xao động cả mặt hồ. Hơi khói lẫn vào hơi rượu sen.

“Nàng đang đi đâu thế? Đợi ta cùng đi! Ta sẽ nhặt từng cánh hoa đào còn vương vất giữa quãng đường mòn... Ở chốn ấy, không có cánh đào rơi... không có những kẻ luôn muốn cưỡng đoạt nàng để biến nàng thành thứ ngọc ngà, vàng bạc... không có biển và chẳng có đất liền... Nơi ấy là nơi ta và nàng đã ra đi để bây giờ lại cùng nhau trở về... Chờ ta cùng về...”

Tia chớp rạch ngang trời! Bầu rượu sen trên tay chàng rực lửa đỏ. Lửa cũng rơi xuống đáy hồ... Tro tan thành bọt nước...

Giữa đồng tro tàn của Cầm Thư quán nhú lên một búp hoa trắng muốt tựa trắng thu, he hé hàm tiếu - một loài hoa sương lẫn tuyết, thâm hồn trinh nữ

nở trong đêm.

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2005

Nguồn: Tác giả/ Vnthuquan - Thư viện Online

Người đăng: Ct.Ly

Thời gian: 13/01/2008 6:38:46 CH

Hà Thủy Nguyên

Cây đàn lãng du

Ai bảo sinh ra làm kiếp ôm chân thân Venus

Hỡi anh chàng ra về phút buồn đau...

(Gió đầu ô – Chu Hoạch)

...Viết cho một buổi tối ở “Guitar Gỗ” Sài Gòn, để nhớ về Guitar Hà Nội...

Tiếng guitar lững thững dạo chơi qua những quăng tâm trạng... Tiếng réo rất như dao đâm vào tim. Tiếng mon man xoa dịu những cơn đau vật dầy vò tâm trí ta. Từ lúc nào ly cà phê đã gắn liền với thứ âm nhạc lãng du ấy.

Ngồi ở góc khuất của một quán guitar café, trước mắt là những người cầm

lặng, chờ đợi... say đắm chìm trong tiếng nhạc. Tiếng guitar dẫn dụ hồn ta ra giữa một thảo nguyên mênh mông đầy nắng và gió, xanh mướt cỏ non... Nơi ấy, ta như một con Nhân Mã tung vó bay trong tự do... Rồi tiếng guitar lại dẫn ta về một góc phố Hà Nội, một quán trà đá đêm với ngọn đèn dầu khuya tù mù. Nơi ấy, ta hòa vào đám người đêm lưu lạc ngóng đợi ánh sáng mặt trời... Khắc khoải... Khắc khoải... Một tiếng rao đêm đánh thức ta... Ta đi theo vào một ngõ nhỏ vắng quanh co... Nơi ấy, tiếng guitar cũng quanh quất, u buồn.

Dân nghiện guitar không ai mà không nhớ tới bộ phim về anh chàng sát thủ chơi guitar. Sau những phút tàn sát, anh ta lại quay về với cây đàn guitar, tự tình trong cô đơn và khao khát tự do... Bóng dáng của những guitarist trong lúc “phiêu” thường gợi cho ta cái cảm giác cô độc như vậy. Một anh chàng lãng tử, khoác cây guitar đi lang thang một mình... Anh ta lúc nào cũng cười... cười vì tự do và cô độc. Một bi kịch không hiểu nên cười hay nên khóc. Loài người biết hàng ngàn năm nay chạy đi tìm tự do, khao khát tự do... mà không chịu hiểu rằng muốn tự do thì phải cô độc. Đánh đổi để lấy tự do phải chấp nhận nỗi buồn, nỗi cô đơn... Mà loài người cũng sợ cô đơn... Chao ôi, một loạt những mâu thuẫn phức tạp trong cái sự muốn của loài người.

Suy cho cùng, buồn thì đã sao, cô đơn thì đã sao... Xưa nay chỉ có nỗi buồn mới cứu được nhân loại, niềm vui vẫn làm người ta ngộ nhận và lãnh cảm... Nỗi buồn sinh ra thơ ca, văn chương, hội họa và... âm nhạc... Âm nhạc gom những nỗi buồn, gắn kết những tâm hồn buồn, hòa tan cái buồn... và rồi cái buồn trong mỗi người được chia đều ra. Với một ai đó sẽ bớt buồn hơn, với một ai đó sẽ tăng thêm...

Tâm trạng của mỗi người trong quán guitar café cũng vậy... Người nhắm mắt đóng đưa theo tiếng nhạc, người gục đầu suy nghĩ gì chẳng biết, người nhìn vào vô định tiếc nhớ về điều gì đó... Thế nhưng sau mỗi nhạc khúc, nét mặt họ dần ra, thư thái... Nỗi buồn vơi đi..

Còn anh chàng nghệ sĩ, anh thế nào? Anh có thấy cô đơn? Anh lấy cô đơn như một niềm tự hào. Giữa cõi người, anh chỉ biết đến cây đàn, chỉ có anh và âm nhạc. Tiếng guitar cũng cô đơn như anh, cũng phóng khoáng như anh. Đừng bao giờ thôi lang thang, đừng bao giờ thôi cô đơn, đừng bao giờ thôi buồn chán...

Hà Thủy Nguyên

Hà Thủy Nguyên

Giao thừa

“Hà Nội mừng đón Tết, vắng bóng người đi... Liều rủ mà chi...

Đêm tân xuân, hồ Gươm sao lung linh ... Hoa mai rơi rủ nhau nơi phương xa

Đường phố vắng bóng đèn chạnh lòng tôi nhớ tới người em...”

Hắn khép lại đêm diễn cuối năm bằng ca khúc “Gửi người em gái miền Nam” nhưng chẳng ai thêm để ý tới tiếng hát của hắn. Hắn đưa mắt nhìn cái màu đỏ lòe loẹt của ngày Tết mà chủ hàng dán đầy quán cà phê. Rồi hắn lại đưa mắt nhìn xung quanh. 10 rưỡi tới 30, quán vắng tanh. Hắn thở dài, lặng lẽ vuốt lại chiếc áo vét trắng rồi bước ra phía quầy bar.

Bà chủ quầy đưa cho hắn tờ 500.000. Hắn lạnh lùng cảm ơn rồi chán nản bước ra khỏi quán. Hắn dắt xe và bắt đầu nổ máy. Con Dream Tàu đập mãi mà không nổ.

“Đoàng”! ...

Một quả pháo của bọn choai choai nào ném ra đường khiến hắn giật bắn mình. Hắn làm bầm nổ máy. Tiếng máy xình xịch. Hắn rú ga phóng đi. Cả một năm hắn chỉ đợi đến ngày Tết để được thấy Hà Nội vắng vẻ và trong sạch. Thế mới biết đây là chốn “Quần ngư tranh thực”. Suốt một năm giới những kẻ cơ hội và đói ăn quần nhau nát cả chốn thị thành. Hà Nội đáng thương... Hắn thở dài.

Hắn về số rồi đi chậm chậm lại. Trời năm nay rét ngọt. Lâu lắm không có cái Tết lạnh như thế. Lạnh tới nỗi những bông đào không thể nở được. Lạnh tới nỗi hắn cũng không muốn hát nữa, chỉ muốn rúc trong chăn như một con chuột trú đông. Hắn nhìn quanh đường phố tối sầm, lạnh ngắt. Hắn cứ thấy thiếu thiếu một cái gì đó mà hàng ngày hắn vẫn quen thuộc. Một chén chè đặc, một hơi thuốc Lào? Giờ thì có ai mở hàng mà chè đặc với chẳng thuốc Lào. Người ta còn mãi lo làm mâm cơm giao thừa rồi say sưa cho những ngôi sao ca nhạc mà người ta vẫn tôn vinh.

Hắn dựng xe trước một cánh cửa quen thuộc. Trước cánh cửa này, có một bà già bán hàng nước mà thường ngày hắn vẫn hay ngồi. Nhưng hôm nay chắc bà già cũn nghỉ. Lúc này hắn đã mỏi, hắn đỗ xe lại, tắt máy, xuống xe rồi lặng người trước cửa.

Những tiếng hát “Tết! Tết! Tết! Tết đến rồi” làm hắn phì cười. Ừ nhỉ! Từ ngày chính phủ cấm pháo, Tết cũng buồn buồn. Nhưng mà hát hò kiểu này, nghe cũng giống tiếng pháo. Hắn quay trở lại với chiếc xe máy. Một giọng ca nữ vút lên cao. Hắn khựng người lại, cố ngó qua khe hở cửa sắt để nhìn vào chiếc TV của gia đình chủ nhà. Học trò của hắn cách đây 5,6 năm. Một nữ ca sĩ xinh đẹp, có giọng hát của một con chim họa mi.

Còn nhớ thời đó, hắn là thần tượng của cô. Hắn có một chất giọng trầm đáng quý. Một khả năng âm nhạc thiên bẩm. Thuở còn trong trường nhạc, bao nhiêu em theo đuổi. Bao nhiêu đàn em phải nghiêng mình kính phục. Còn các thầy thì mắt tròn mắt dẹt khi nghe hắn hát. Và cô học trò này cũng nằm trong số những cô gái say mê hắn. Nhưng hồi ấy, hắn kiêu ngạo lắm. Hắn luôn nghĩ trái tim hắn chỉ dành cho một thiên thần chứ không thể dành cho một kẻ dung tục được. Thế rồi thời gian trôi qua, hắn bỏ dở trường nhạc vì thấy không còn gì để học ở đó. Hắn quảng quật giọng hát của mình ở khắp các giải thi, chẳng có cơ hội nào cho hắn, vì hắn không có tiền. Còn cô học trò ấy sau đó cặp với một ông to có sức ảnh hưởng tới giới biểu diễn và dần dần trở thành một ngôi sao lớn. Hắn nhếch mép, liệu cô ta có nhớ tới một thời theo đuổi tên ca sĩ vô danh ấy không.

Nghe hết bài hát, hắn nổ máy phóng xe đi. Trời lạnh quá. Gió táp vào mặt hắn, vào xoang mũi hắn. Hắn thấy rát ở cổ họng. Hắn thêm rượu. Giá có rượu lúc này thì cũng ấm người, thông xoang. Giờ hắn đã thấm mệt. Có nhà mà chẳng muốn về. Mà đó không thể gọi là một cái nhà được. Nó là một cái ổ chừng 10m² mà hắn vừa thuê. Vợ hắn đã bỏ hắn đi theo một người đàn ông khác vì hắn không nổi tiếng, hắn không kiếm được tiền, hắn ăn tàn phá hại.

Mỗi lần về đến nhà, hắn sợ. Sợ cái sự một mình. Một mình ăn cơm. Một mình ngủ. Một mình xem TV. Hắn trốn tới hát ở những quán cà phê. Người

ta chẳng thèm nghe đến hát. Đứng giữa đông người mà hấn hát cho một mình hấn nghe. Nhưng thầy kệ, cũng được mấy lít xăng xe, cà phê cà pháo. Thế là được!

Có đêm ngủ mơ, hấn thấy mình đứng trên sân khấu nhà hát lớn, cất tiếng hát như một vị Thánh. Hấn sẽ cho mọi người thấy thế nào là hát đẹp thực sự. Hấn sẽ ca ngợi cái đẹp, ca ngợi những gì bay bổng, thoát tục, ca ngợi sự bác ái và nỗi cô đơn sang trọng. Rồi người ta sẽ lãng người khi nghe hấn hát. Người ta sẽ thấy cuộc đời đẹp hơn. Cái đẹp không phải là một cái gì kỳ quái và dị hợm như người ta vẫn đang cố rặn ra. Cái đẹp giản dị thôi, trong tâm hồn của mỗi con người.

Hấn bừng tỉnh dậy. Căn phòng có mỗi mình hấn và chiếc TV đang léo nhéo phát lại một buổi biểu diễn tại nhà hát lớn của các đại ngôi sao. Hấn nhận mặt vì những thứ âm nhạc thấp kém, trụy lạc. Người ta đã cho đồng bào của hấn nghe những thứ gì thế này? Còn đồng bào của hấn, tại sao hấn yêu họ thế, mà họ lại lãng quên hấn, cười nhạt với hấn.

Một cô gái làm tiền chạm nhẹ vào tay hấn khiến hấn giật mình.

Hấn sẵn giọng:

- Gì thế?

Cô gái đóng đưa đôi mắt, cổ ưỡn ngực khêu gợi:

- Mình tìm nhà nghỉ nhé...

Hấn quát:

- Biến đi...

Cô gái cụt hứng, ngúng nguẩy bước đi.

Cô gái bước đi được chừng mười mét, hấn gọi lại:

Mà này...

- Cô gái quay ngoắt lại:

Gì?

Hắn vẫy tay:

- Ra tôi bảo...

Cô gái lại ngúng nguẩy, tươi cười lại gần hắn.

Hắn thở dài:

- Em có thích nghe hát không?

Cô gái cười ngát:

- Bố ơi... Con lấy bố... Con không có thì giờ đi nghe hát với bố đâu...

Hắn chẳng nói chẳng rằng gì thêm nữa. Ả gái điếm vẫn cố đứng đợi xem hắn định làm gì. Hắn cất tiếng hát trầm ấm, say sưa. Hát như chưa bao giờ được hát. Tiếng hát của hắn sang trọng, bay bổng như muốn xoáy sâu vào lòng người. Hắn kể lại câu chuyện tiếng hát chàng Trương Chi ngày xưa. Hắn những tưởng mình là Trương Chi. Hắn vẫn đang chờ đợi một nàng công chúa. Hắn thấy mình hóa thành chén ngọc. Rồi hắn buồn buồn hát:

“Ngồi đây ta vỗ mạn thuyền

Ta ca Trái đất còn riêng ta...”

Hắn thấy mình trống trải, thấy mình cô đơn, và thấy mình đứng cao hơn cả Trái đất. Hắn thấy mình tan vào cõi lạnh, thấy hồn mình như đã lìa khỏi xác. Thấy đâu đó ánh đèn sân khấu đang bật sáng quanh mình.

Ả gái điếm ngây người nghe hắn hát. Ả say đắm không biết mình đang định làm gì. Hắn mỉm cười thỏa mãn.

Cô ả xuýt xoa:

- Ôi, anh là ca sĩ à... Anh hát hay thế...

Hắn điệu giọng với cô ả. Hắn có ngờ đâu một cô gái làm tiền lại có thể cảm nhận và biết trân trọng tiếng hát của hắn. Hắn run run xúc động:

- Cảm ơn em...

Cô ả thốt lên:

- Anh hát giống như ai nhỉ... Hay quá? Em chưa bao giờ được nghe ai hát

hay như thế? À... Phải rồi... Như Ngọc Sơn ấy chứ...

Hắn sầm mặt lại. Lời khen của ả gái điếm như một gáo nước lạnh hắt vào mặt hắn giữa đêm cuối năm giá rét. Hắn gượng cười:

- Ủ... Tự hào quá nhỉ...

Hắn nổ máy phóng vút đi mất thoát khỏi ả gái điếm rẻ tiền. Sắp 12h rồi. Sắp hết một năm bết bát của hắn. (Với hắn năm nào mà chẳng bết bát.)

Hắn phóng xe thật nhanh, thật nhanh về đến cái khu xóm trọ rách nát, chật hẹp của hắn. Pháo hoa phóng vút trên bầu trời đen ngòm. Pháo hoa nổ lút phút. Người ta đổ xô ra sân xem pháo hoa, mặt ai cũng rạng rỡ.

Hắn đứng sững rồi nhìn quanh khắp những kẻ tầm thường đang mải mê xem pháo hoa kia. Hắn rời khỏi chiếc xe máy. Xung quanh hắn bỗng sang rực rỡ. Xung quanh hắn bỗng huyền ảo tiếng cười. Một niềm phấn khích và một ngọn lửa cháy bùng trong lòng hắn. Con phấn khích ấy làm rung từng dây thanh đới của hắn.

Hắn cất cao tiếng hát. Rồi hắn lại xuống trầm. Hắn say đắm trong những giai điệu đẹp đẽ nhất mà hắn vẫn yêu mến. Hắn chẳng cần biết mình đang hát cho ai nghe nữa. Cũng chẳng cần biết có kẻ đang khen hắn hát hay, có kẻ đang chửi hắn điên. Hắn cứ hát... Hết bài này sang bài khác. Hắn hát để ca ngợi cái đẹp. Hắn rang hết sức bình sinh để hát cho thật nhiều người nghe thấy. Để người ta quên đi những chum pháo hoa đang nổ trên đầu.

Hắn thấy mình bay bổng giữa không trung. Hắn thấy mình lẫn vào những chùm pháo hoa. Hắn thấy mình ngồi trên một con thuyền nan cưỡi giữa sương khói và say sưa chìm đắm trong tiếng hát. Hắn thấy mình hóa thành một chiếc cốc ngọc mà một mỹ nhân đang ngắm nghía, nâng niu.

Hắn hát như thể đây là lần cuối, Những sợi dây thanh đới của hắn căng hết cỡ. Những giọt máu như rỉ ra từ từng sợi dây mỏng mảnh ấy. Hơi trong ổ bụng của hắn được đưa lên để làm thăng hoa cho từng khúc thức mà hắn

muốn thể hiện. Hấn đang dạo bước ở trên mây. Hấn thấy ánh sang quanh mình cứ lan rộng, lan rộng xua tan đi tối tăm, u ám.

Hấn sẽ lên tới Thiên cung để hát cho Hằng Nga hay Chức Nữ nghe. Chốn trần gian lấy đâu ra người quan tâm tới giọng hát của hấn. Hấn sẽ bay thật cao, cao nữa, cao đến vô tận, cao hơn cả Thiên cung. Trên ấy chỉ có một mình hấn.

Hấn lại hát, hát bằng cả máu và nước mắt. Hấn hát cho một mình hấn nghe. Trên đời này, trong khắp vũ trụ này, chỉ có hấn là khát khao cái đẹp và chỉ có hấn có thể mang lại cho hấn cái đẹp... Hấn tan biết giữa vô cùng...

Hà Nội, ngày 12 tháng 2 năm 2008

Tết Mậu Tý

Hà Thủy Nguyên

Khu ổ chuột

Những ngôi nhà dột nát... Những thân hình dật dẹo... Những bóng đèn tù mù... Những con đường quanh co không lối thoát...

Một góc Hà Nội ở trong tôi. Đối lập hoàn toàn với những tòa nhà cao tầng sang trọng, lạnh lẽo. Đối lập hoàn toàn với những con phố dài thẳng tắp cây xanh, thoang thoảng mùi hương ngọc lan... Và càng đối lập với cái khoảnh

khắc chuông nhà thờ Đức Bà điểm từng tiếng gọi mặt trời đi ngủ...

Những người đã sống trong nhung lụa, cứ mãi mê chạy theo giấc mơ, chạy theo tự do, chạy theo nỗi buồn muôn thuở... Có khi nào họ may mắn nghĩ tới những người chỉ dám khát khao một miếng cơm, một liều thuốc phiện hay chỉ đơn giản mong muốn một điều: Sáng mai tỉnh dậy thấy mình còn sống...

Từng đám người dật dẹo bước đi chẳng hiểu về đâu... Từng bong đèn lên lút nhìn trước nhìn sau... Một người phụ nữ mặt đen nhẻm, nhếch nhác, khuôn mặt chẳng rõ vui hay buồn vừa bán được gói “hàng”... Máy cô ca-ve cười nói ồn ào, vắng tục không ngừng phóng xe máy qua thật nhanh vì sợ mọi người chú ý... Chao ôi! Số kiếp gì thế này!

Người ta thường hay ném cho nơi chốn này một cái nhìn khinh bỉ. Người ta vẫn hay bảo sống lương thiện là khó, còn sống bản thủ thì dễ thôi... Nhưng có mấy ai biết, cái thứ gọi là “lương thiện” ta đang chiếm giữ ấy, thực chất là ta đã cướp được của nhiều người khác. Con người sinh ra vốn đã sẵn mang tử nghiệp. Một con tinh trùng gặp một cái trứng thì tức là nó đã chiếm sự sống của hàng vạn con tinh trùng, hàng vạn trứng khác... Ta đã chiếm cơ hội làm việc, chiếm vị trí tồn tại tốt đẹp, chiếm sự thương yêu... ta đã chiếm giữ sự “lương thiện”. Ta mới là kẻ ác, ta mới đáng khinh bỉ, ta mới thấy sống không lương thiện thật khó.

Trên đời này ai chẳng muốn được sung sướng, ai chẳng muốn hạnh phúc, đoàn tụ, ai chẳng muốn thành công, ai chẳng muốn lương thiện. Vậy mà trên đời này chẳng mấy người có được những điều mong muốn ấy. Vậy là có Phật, có Chúa, có Thánh Ala. Vị nào cũng hướng con người tới sự giải thoát trong linh hồn. Vậy thì ai sẽ là người hứng chịu tất cả những buồn chán, đau

đón, thất bại và bản thủ. Ai cũng cầu giải thoát, ai sẽ là người chấp nhận
mắc kẹt giữa vũng lầy tăm tối.

Bóng đêm dần tan đi trong bạch khí của ban mai. Mặt trời đỏ dần sáng lên.
Mây đen không hiểu bay đi đâu. Ban đêm đã nhường cho ban ngày. Bóng tối
đã nhường cho ánh sáng. Nhưng tội ác không nhường chỗ cho lương thiện.
Cái chết không nhường chỗ cho sự sống. Đau khổ không nhường chỗ cho
hạnh phúc. Từng ấy con người vẫn đi – về khu ổ chuột mà không biết đến
đêm hay ngày, với họ, họ chỉ thấy bao trùm trước mặt là bóng tối triền miên
và vô tận.

Hà Thủy Nguyên

Người kể những nỗi buồn

Ngồi đây ta vô mạn thuyền

Ta ca Trái Đất còn riêng ta...

(“Trương Chi” – Văn Cao)

...Trầm lặng và sâu sắc... Quyến rũ và đam mê... Cô đơn và sang trọng...

Nếu như điều gì có thể làm trái tim ai đó ngừng đập thì chính là khoảnh khắc
những nỗi sầu được tả bằng một chất giọng bass hiếm hoi...

...Sương giăng mắc trăng mờ... Cõi yên ba lơ lửng một con thuyền nhỏ...

Bóng ma của một kẻ si tình rơi tõm vào hư vô... Không gian chỉ là một

chiếc chén ngọc có thể vỡ tan bất cứ lúc nào... Ta đang lạc vào đâu? Giữa một chiếc chén ngọc hay giữa chốn vô cùng vô tận, không biết đâu là bến bờ. Phạt dậy: “Quay đầu là bờ”, nhưng quay lại ta chỉ thấy bốn bề mênh mang... mênh mang...

...Tiếng hót của con chim họa mi xoa dịu nỗi đau của ông vua già, cứu ông khỏi bàn tay của thần Chết. Thế nhưng nỗi đau của nó, ai là người xoa dịu? Bao nhiêu nỗi đau của nhân loại, nó đã nhận lấy riêng cho mình và hóa thành tiếng hót...

...Một con Thiên Mã tung vó giữa thảo nguyên bao la... Phóng túng... Nhưng chưa hoàn toàn tự do. Thiên Mã đột ngột cất cánh bay cao. Dưới đôi cánh của Thiên Mã là lũ người ngơ ngác, là hàng hàng thành phố chìm trong làn khói đen, là đại dương sâu hoắm hoắm như cái chết...

...Ngày nọ, Thiên sứ xuống cõi trần, bơ vơ, lạc lõng, ngơ ngác giữa bầy quỷ dữ. Con người mắc trong trầm luân. Thiên sứ bất lực. Anh chỉ biết dùng tiếng hát để xua tan bóng tối. Loài người làm ra nhạc cụ, nhưng chỉ có duy nhất một loại nhạc cụ Chúa trời tạo nên: Tiếng Hát. Bầy quỷ dữ dùng quyền năng trói buộc Tiếng Hát của anh. Thế nhưng, đâu đó trong cõi đời vô vị này, người ta vẫn nghe thấy một giọng bass điệu kỳ vắng vát giữa không – thời gian, ca ngợi nỗi sầu muôn thuở...

Nguồn: Tác giả/ VNthuquan - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 4 năm 2009